

Gióp

Job

Mục-dịch: Để chứng tỏ chủ-quyền của Đức Chúa TRỜI và ý-nghĩa của đức-tin thật. Nó bàn về vấn đề: "Tại sao người công-chính lại đau-khổ?"

Người viết: Có lẽ là Gióp. Vài người cho là Môi-se, hay Sa-lô-môn, hay Ê-li-hu.

Ngày viết: Không rõ. Ghi lại các biến-cố có lẽ xảy ra trong thời-dại các tộc-trưởng, vào khoảng 2000-1800 TC (Trước Christ giáng-sinh)

Bối-cảnh: Xứ Út-xơ, có lẽ ở phía đông bắc của Phi-li-tin, gần xứ sa-mạc Đa-mách và sông O-phơ-rát.

Câu gốc: "Và Đức GIA-VÊ nói với Sa-tan: "Người có để ý tôi-tớ Gióp của Ta chăng? Vì chẳng có một ai như nó trên trái đất, một người ngay-thẳng và không chỗ trách được, kính-sợ Chúa TRỜI và lánh xa điều xấu. Và nó vẫn còn giữ vững sự toàn vẹn của nó, mặc dầu người đã giục Ta chống lại nó, để tàn-phá nó vô có." (2.3)

Nhân-vật chính: Gióp, Ê-li-pha người Thê-man, Binh-đất người Su-a, và Sô-pha người Na-a-ma, Ê-li-hu người Bu-xi

Nét đặc-biệt: Gióp là quyển thơ đầu tiên trong Thánh-Kinh Hê-bơ-rơ. Nhiều người tin rằng nó là sách cổ nhất trong Thánh-Kinh. Quyển này cho chúng ta thấu-hiểu việc làm của Sa-tan. Ê-xê-chiên 14.14-14.20 và Gia-cơ 5.11 nói đến Gióp như là một nhân-vật lịch-sử.

Ý chính: Với bất cứ một tòa nhà nào, cái nền vẫn là quan-trọng. Nó phải sâu đủ và vững-chắc đủ để chịu được sức nặng của tòa nhà và sức nặng khác. Đời sống cũng như tòa nhà, phẩm-chất tốt của cái nền của nó sẽ xác-định phẩm-chất toàn bộ. Rất thường, người ta dùng những vật liệu kém phẩm-chất, rồi khi thử-thách đến, thì sự sống bị vỡ thành từng mảnh vụn.

Gióp đã bị thử-thách. Đang sống một cuộc sống đầy thanh-danh, tài-sản, tôi-tớ, ông bị tấn-công thành-linh làm cho mọi mặt bị tàn-phá; ông bị lột, tuột xuống tận nền-tảng của mình. Nhưng cuộc đời ông đã được xây-đựng trên Đức Chúa TRỜI, nên ông đã chịu-đựng được.

Gióp là một ông chủ-điền phồn-vinh sống trong xứ Út-xơ. Ông có hằng ngàn chiên, lạc-đà, và gia-súc khác, có nhiều con cái, và nhiều tôi-tớ. Thành-linh, Sa-tan, kẻ đồ tội, trước mặt Đức Chúa TRỜI, cho là Gióp trông-cậy Đức Chúa TRỜI bởi vì được giàu-có và vì vậy được phép thử Gióp: hủy-diệt con cái, tôi-tớ, gia-súc, các người chăn bầy, và nhà cửa của Gióp; nhưng Gióp vẫn tiếp-tục trông-cậy Đức Chúa TRỜI.

Kế đó, Sa-tan được phép tấn-công thân-thể của Gióp, mục nhọt từ gót chân đến đỉnh đầu. Vợ Gióp bảo Gióp hãy nguyện-rùa Đức Chúa TRỜI rồi chết đi (2.9), nhưng Gióp thà chịu đau-khổ trong im-lặng chứ không dám chống lại Đức Chúa TRỜI.

Ba người bạn của Gióp, Ê-li-pha, Binh-đất, và Sô-pha, đến thăm ông. Đầu tiên họ lặng thinh cùng đau lòng với ông. Nhưng khi họ bắt đầu nói về các lý-do thâm-cảnh Gióp, họ cho ông biết rằng tội-lỗi đã gây ra việc đau-khổ của con người. Họ khuyên ông nên thú tội, rồi quay trở lại

cùng Đức Chúa TRỜI. Nhưng Gióp vẫn một mực giữ sự vô tội.

Không thể buộc tội Gióp về tội, ba người lặng thinh (32.1).

Vào thời điểm này, một tiếng nói khác—thanh-nam Ê-li-hu—xen vào cuộc tranh-luận. Nhưng lý-luận của người cũng như của ba người lớn tuổi kia. Thế là không có ai đáp trả ông được.

Cuối cùng Đức Chúa TRỜI lên tiếng từ gió lốc đầy quyền-năng. Đối diện với quyền-năng phi-thường và sự oai-nghi của Đức Chúa TRỜI, Gióp tôn-kính, khiêm-tốn trước mặt Đức Chúa TRỜI—câm miệng. Đức Chúa TRỜI quở-trách các bạn Gióp, và thâm-cảnh chấm dứt, Gióp được hồi-phục hạnh-phúc và giàu sang.

Rất dễ nghĩ rằng chúng ta có tất cả các câu trả lời. Thực-tế, chỉ Đức Chúa TRỜI biết cái gì là sự thật gì xảy ra; chúng ta phải giao-phó cho Ngài. Chúng ta phải giống như Gióp, quyết-định trông-cậy Đức Chúa TRỜI dẫu xảy ra bất cứ chuyện gì đi nữa.

Gióp, quyển sách kể chuyện của Gióp, người của Đức Chúa TRỜI. Đây là một thâm-kịch giàu-thành-nghèo-thành-giàu, một chuyện về việc khổ-đau và chủ-quyền thần-thánh, và là một hình-ảnh của đức-tin chịu đựng. Khi quý vị đọc Gióp, xin mời quý vị phân-tích đời mình và kiểm-điểm nền-tảng của mình. Nguyên quý vị có thể nói rằng khi tất cả mất đi chỉ còn Đức Chúa TRỜI; Ngài là đủ tất cả như câu đầu của Thánh-Thi 23.1 xác minh:

"Đức GIA-VÊ là Đấng chăn-giữ tôi,
Tôi sẽ chẳng muốn gì khác."

A. GIÓP BỊ THỬ THÁCH (1.1-2.13)

Tư-cách và sự giàu-sang của Gióp (1.1-1.5)

1 Có một người đàn-ông nọ trong đất Út-xơ, tên là Gióp và người đó không chỗ trách được, ngay-thẳng, kính-sợ Đức Chúa TRỜI, và lánh xa điều xấu. ²Và ông có 7 trai và 3 gái. ³Tài-sản ông cũng gồm có 7 ngàn con chiên, 3 ngàn con lạc-đà, 5 trăm đôi bò, 5 trăm con lừa cái, và rất nhiều tôi-tớ; và người đó là người vĩ đại nhất trong tất cả các con trai đông-phương. ⁴Và các người con trai của ông thường đi và đãi tiệc trong nhà của mỗi đứa vào ngày của nó; và chúng sai mời 3 chị em gái của chúng đến ăn uống chung với chúng. ⁵Và xảy ra, khi chu-kỳ các ngày tiệc tùng đã chấm dứt, Gióp sai và biệt chúng nên thánh, thức dậy sớm vào buổi sáng và dâng các của-lễ thiêu theo con số của tất cả chúng; vì Gióp nói: "Có thể các con trai của ta mới phạm tội và nguyên-rủa Đức Chúa TRỜI trong tâm của chúng chăng." Gióp đã làm liên-tục như vậy.

Đức Chúa TRỜI cho phép Sa-tan hủy-diệt tài-sản của Gióp (1.6-1.22)

6 Bây giờ, có một ngày kia khi những con trai của Đức Chúa TRỜI đến trình-diện trước mặt Đức GIA-VÊ; và Sa-tan cũng đến ở giữa vòng họ. ⁷Và Đức GIA-VÊ nói với Sa-tan: "Người từ đâu đến?" Rồi Sa-tan trả lời Đức GIA-VÊ, và nói: "Từ việc lang thang đây đó trên trái đất và đi vòng quanh nó." ⁸Và Đức GIA-VÊ phán cùng Sa-tan: "Người có đề ý tôi-tớ Gióp của Ta chăng? Vì chẳng có ai như nó trên trái đất, một người ngay-thẳng và không chỗ trách được, kính-sợ Chúa TRỜI, và tránh xa điều xấu." ⁹Rồi Sa-tan trả lời Đức GIA-VÊ: "Gióp kính-sợ Chúa TRỜI luống-công sao? ¹⁰Chẳng phải lâu nay Chúa làm hàng rào ở mọi phía xung-quanh hắn và nhà của hắn và mọi điều mà hắn có sao? Lâu nay Chúa ban phước cho việc làm của tay hắn, và của-cải hắn lâu nay tăng thêm trong xứ đó. ¹¹Nhưng bây giờ xin gởi tay Chúa ra và đập vào mọi điều mà hắn có, chắc-chắn hắn sẽ nguyên-rủa Chúa tận mặt Chúa." ¹²Rồi Đức GIA-VÊ nói với Sa-tan: "Kìa, mọi điều mà nó có đều ở trong quyền-năng của ngươi, chỉ đừng tra tay ngươi trên nó." Thế là Sa-tan lui ra khỏi sự hiện-diện của Đức GIA-VÊ.

13 Bây giờ xảy ra vào ngày khi các con trai của ông và con gái của ông đang ăn, uống rượu nho trong nhà anh cả của chúng, ¹⁴một người đem tin đến cùng Gióp và nói: "Những con bò đang cày, các con lừa đang ăn gần bên cạnh chúng, ¹⁵và dân Sê-ba tấn-công và bắt chúng. Chúng cũng đã giết các tôi-tớ bằng lưỡi gươm; và một mình tôi vừa thoát được để báo cho ông biết." ¹⁶Trong khi nó còn đang nói, một người khác cũng đến và nói: "Lừa của Đức Chúa TRỜI giáng xuống từ trời và đốt cháy hết chiên và những tôi-tớ và thiêu-hủy chúng, và một mình tôi vừa thoát được để báo cho ông biết." ¹⁷Trong khi nó còn đang nói, một người khác cũng đến và nói: "Dân Canh-đê phân thành 3 băng và đã bó rập những con lạc-đà và bắt chúng và giết những tôi-tớ bằng lưỡi gươm; và một mình tôi vừa thoát được để báo cho ông biết." ¹⁸Trong khi nó còn đang nói, một người khác cũng đến và nói: "Các con trai ông và các con gái ông đang ăn và uống rượu nho trong nhà anh cả của họ,

A. JOB IS TESTED (1.1-2.13)

Jobs character and wealth (1.1-1.5)

1 There was a man in the land of Uz, whose name was Job, and that man was blameless, upright, fearing God, and turning away from evil. ²And seven sons and three daughters were born to him. ³His possessions also were 7,000 sheep 3,000 camels, 500 yoke of oxen, 500 female donkeys, and very many servants; and that man was the greatest of all the sons of the east. ⁴And his sons used to go and hold a feast in the house of each one on his day, and they would send and invite their three sisters to eat and drink with them. ⁵And it came about, when the days of feasting had completed their cycle, that Job would send and consecrate them, rising up early in the morning and offering burnt offerings according to the number of them all; for Job said, "Perhaps my sons have sinned and cursed God in their hearts." Thus Job did continually.

God permits Satan to destroy Jobs wealth (1.6-1.22)

6 Now there was a day when the sons of God came to present themselves before YHWH, and Satan also came among them. ⁷And YHWH said to Satan, "From where do thou comest?" Then Satan answered YHWH and said. "From roaming about on the earth and walking around on it." ⁸And YHWH said to Satan, "Hast thou considered My servant Job? For there is no one like him on the earth, a blameless and upright man, fearing God and turning away from evil." ⁹Then Satan answered YHWH, "Does Job fear God for nothing? ¹⁰Hast Thou not made a hedge about him and his house and all that he has, on every side? Thou hast blessed the work of his hands, and his possessions have increased in the land. ¹¹But put forth Thine hand now and touch all that he has; he will surely curse Thee to Thy face." ¹²Then YHWH said to Satan, "Behold, all that he has is in thy power, only do not put forth thine hand on him." So Satan departed from the presence of YHWH.

13 Now it happened on the day when his sons and his daughters were eating and drinking wine in their oldest brother's house, ¹⁴that a messenger came to Job and said "The oxen were plowing and the donkeys feeding beside them, ¹⁵and the Sheba attacked and took them. They also slew the servants with the edge of the sword, and I alone have escaped to tell thee." ¹⁶While he was still speaking, another also came and said, "The fire of God fell from heaven and burned up the sheep and the servants and consumed them, and I alone have escaped to tell thee." ¹⁷While he was still speaking, another also came and said, "The Chaldeans formed three bands and made a raid on the camels and took them and slew the servants with the edge of the sword: and I alone have escaped to tell thee." ¹⁸While he was still speaking, another also came and said, "Thy sons and thy daughters were eating and drinking wine in their oldest brother's house,

Job 1.19-2.12

¹⁹and behold, a great wind came from across the wilderness and struck the four corners of the house, and it fell on the young people and they died; and I alone have escaped to tell thee."

²⁰Then Job arose and tore his robe and shaved his head, and he fell to the ground and worshiped. ²¹And he said,

"Naked I came from my mother's womb,
And naked I shall return there.
YHWH gave and YHWH has taken away.
Blessed be the name of YHWH."

²²Through all this Job did not sin nor did he blame God.

God permits Satan to destroy Jobs health (2.1-2.8)

2 ¹Again there was a day when the sons of God came to present themselves before YHWH, and Satan also came among them to present himself before YHWH. ²And YHWH said to Satan, "Where hast thou come from?" Then Satan answered YHWH and said, "From roaming about on the earth, and walking around on it." ³And YHWH said to Satan, "Hast thou considered My servant Job? For there is no one like him on the earth, a blameless and upright man fearing God and turning away from evil. And he still holds fast his integrity, although thou incitedst Me against him, to ruin him without cause." ⁴And Satan answered YHWH and said, "Skin for skin! Yes, all that a man has he will give for his life. ⁵However, put forth Thine hand, now, and touch his bone and his flesh; he will curse Thee to Thy face." ⁶So YHWH said to Satan, "Behold, he is in thy power, only spare his life." ⁷Then Satan went out from the presence of YHWH, and smote Job with sore boils from the sole of his foot to the crown of his head. ⁸And he took a potsherd to scrape himself while he was sitting among the ashes.

Job and his wife (2.9-2.10)

⁹Then his wife said to him, "Dost thou still hold fast thine integrity? Curse God and die!" ¹⁰But he said to her, "Thou speakest as one of the foolish women speaks. Shall we indeed accept good from God and not accept adversity?" In all this Job did not sin with his lips.

Jobs friends gather (2.11-2.13)

¹¹Now when Jobs three friends heard of all this adversity that had come upon him, they came each one from his own place, Eliphaz the Temanite, Bildad the Shuhite, and Zophar the Naamathite; and they made an appointment together to come to sympathize with him and comfort him. ¹²And when they lifted up their eyes at a distance, and did not recognize him, they raised their voices and wept. And each of them tore his robe, and they threw dust over their heads toward the sky.

Gióp 1.19-2.12

¹⁹và kia, một ngọn gió lớn thổi đến từ phía bên kia của vùng hoang-vu và đánh đổ bốn góc nhà, và nó sập xuống trên các người trẻ đó, và họ đã chết; và một mình tôi vừa thoát được để báo cho ông biết."

²⁰Khi đó Gióp đứng dậy, và xé áo dài của mình, và cạo đầu của mình, và ông sấp mình xuống đất và thờ-lạy. ²¹Và nói:

"Trần-trưởng con đã đến từ-tung mẹ con,
Và trần-trưởng con sẽ trở lại đó.
Đức GIA-VÊ đã cho và Đức GIA-VÊ vừa lấy đi.
Đáng chúc-tụng thay danh Đức GIA-VÊ."

²²Qua mọi việc này, Gióp đã chẳng phạm tội, và ông cũng chẳng đổ lỗi cho Đức Chúa TRỜI.

Đức Chúa TRỜI cho phép Sa-tan phá hoại sức khỏe của Gióp (2.1-2.8)

2 ¹Một lần nữa, một ngày kia khi những con trai Đức Chúa TRỜI đến trình-diện trước mặt Đức GIA-VÊ; và Sa-tan cũng đến ở giữa họ để trình-diện trước mặt Đức GIA-VÊ. ²Và Đức GIA-VÊ phán cùng Sa-tan: "Người mới đến từ đâu?" Lúc đó Sa-tan trả lời Đức GIA-VÊ và nói: "Từ việc lang thang đây đó trên trái đất và đi vòng quanh nó." ³Và Đức GIA-VÊ nói với Sa-tan: "Người có để ý tôi-tớ Gióp của Ta chăng? Vì chẳng có một ai như nó trên trái đất, một người ngay-thẳng và không chỗ trách được, kinh-sợ Chúa TRỜI và lánh xa điều xấu. Và nó vẫn còn giữ vững sự toàn vẹn của nó, mặc dầu người đã giục Ta chống lại nó, để tàn-phá nó vô có." ⁴Và Sa-tan trả lời Đức GIA-VÊ, rằng: "Da vì da⁽¹⁾! Phải, mọi thứ một người có, hấn sẽ đổi lấy sinh-mạng của hấn. ⁵Nhưng, bây giờ, xin giơ tay Chúa ra, đụng vào xương hấn và thịt hấn; hấn sẽ nguyện rủa Chúa tận mặt Chúa." ⁶Thế là Đức GIA-VÊ nói với Sa-tan: "Kia, nó ở trong quyền-năng của người, chỉ chờ mạng nó ra." ⁷Rồi Sa-tan lui ra khỏi sự hiện-diện của Đức GIA-VÊ, và đánh Gióp với các nhọt đau nhứt từ bàn chân của ông cho đến đỉnh đầu của ông. ⁸Và ông lấy miếng sành để gãi mình trong khi ông đang ngồi ở giữa đồng tro.

Gióp và vợ của ông (2.9-2.10)

⁹Lúc đó vợ của ông nói với ông: "Ông còn giữ vững sự toàn vẹn của ông sao? Nguyện-rủa Đức Chúa TRỜI và chết đi!" ¹⁰Song ông nói với bà: "Bà nói như một người đàn-bà ngu-muội. Há chúng ta thực-sự nhận điều tốt từ Đức Chúa TRỜI, và không nhận nghịch-cảnh hay sao?" Trong tất cả mọi việc này, Gióp đã không phạm tội bằng các môi của mình.

Các bạn của Gióp nhóm lại (2.11-2.13)

¹¹Bây giờ, khi 3 người bạn của Gióp nghe về mọi nghịch-cảnh này đã đến trên ông, mỗi người họ đến từ chỗ của riêng mình, Ê-li-pha người Thê-man, Bình-đất người Su-a, và Sô-pha người Na-a-ma; và họ hẹn với nhau để đến chia buồn với ông và an-ủi ông. ¹²Và khi họ ngược mắt của họ lên từ một khoảng cách xa, và chẳng nhận ra ông, họ cất tiếng của họ lên và khóc. Và mỗi người trong bọn xé rách áo dài của mình, và họ hất bụi trên đầu của mình hướng lên trời.

¹hay "Lấy da đền da!" nghĩa là: Miễn cho còn sống, chẳng màng gì của-cái

Gióp 2.13-3.21

¹³Đoạn, họ ngồi xuống đất với ông trong 7 ngày và 7 đêm, chẳng một người nào nói một lời với ông, vì họ thấy sự đau-dớn của ông là quá lớn.

B. BA NGƯỜI BẠN TRẢ LỜI GIÓP (3.1-31.40)

1. Thảo-luận vòng thứ nhất (3.1-14.22)

Gióp rủa-sả ngày sanh của mình (3.1-3.26)

3¹Sau đó, Gióp mở miệng của mình và nguyền-rủa ngày sinh của mình. ²Và Gióp nói:

³"Hãy để cái ngày ta đã bị sinh ra hư-mất,
Và cái đêm đã nói: 'Một bé trai được thụ-thai.'

⁴"Ước gì ngày đó là tăm-tối;
Đừng để Đức Chúa TRỜI ở trên chăm-sóc nó,
Cũng chớ để ánh-sáng chiếu trên nó.

⁵"Hãy để tối-tăm và bóng đen nhìn-nhận nó,
Hãy để một đám mây trùm trên nó,
Hãy để sự đen tối ban ngày làm nó kinh-khiếp.

⁶"Về đêm đó, hãy để cho tối-tăm bắt nó;
Chớ cho nó mừng-rỡ ở giữa các ngày của năm;
Đừng kể nó vào trong con số của các tháng.

⁷"Kìa, hãy để đêm đó hiếm muộn⁽¹⁾;
Chớ để tiếng reo hân hoan đi vào nó.

⁸"Hãy để các kẻ nguyền-rủa ngày đó nguyền-rủa nó,
Là các kẻ được chuẩn-bị để chọc lê-vi-a-than⁽²⁾ đây.

⁹"Hãy để các ngôi sao trong lúc chạng-vạng của nó bị tối;
Hãy để nó chờ đợi ánh-sáng, song chẳng có gì,
Cũng chớ để nó thấy rạng-đông hé mở;

¹⁰"Bởi vì nó đã chẳng đóng cò từ-cung của mẹ ta,
Hay giấu sự rắc-rối khỏi đôi mắt ta.

¹¹"Tại sao ta đã chẳng chết lúc sinh ra,
Sinh ra từ từ-cung và tắt thở?

¹²"Tại sao hai đầu gối đã đỡ lấy ta,
Và tại sao các vú, ta đã phải bú?

¹³"Vì bây giờ đáng lẽ ta đã nằm xuống và lặng-thình;
Đáng lẽ ta đã ngủ rồi, đáng lẽ ta đã an-giấc rồi,

¹⁴"Với các vua và các mưu-sĩ của trái đất,
Là những kẻ đã dựng lại các tàn-tích cho chính họ;

¹⁵"Hay với các ông hoàng đã có vàng,
Là những kẻ chứa bạc đầy nhà của họ.

¹⁶"Hoặc như một thai bị sẩy bị vứt đi, ta chẳng muốn là,
Như những đứa bé chẳng bao giờ thấy ánh-sáng.

¹⁷"Ồ đó những kẻ ác hết hoàn-hành,
Và ở đó các kẻ mệt-mỏi được an-nghi.

¹⁸"Các tù-nhân thoái-mái với nhau,
Chúng không nghe tiếng người quân giáo.

¹⁹"Kẻ nhỏ và người lớn đều ở đó,
Và kẻ nô-lệ được tự-do khỏi chủ của nó.

²⁰"Tại sao sự sáng được ban cho người đau-khổ,
Và sự sống cho kẻ cay-đắng về phần hồn;

²¹"Những kẻ mong mỏi sự chết, song chẳng có gì⁽³⁾,
Và đào bới nó hơn là kiếm bửu-vật giấu-kín;

Job 2.13-3.21

¹³Then they sat down on the ground with him for seven days and seven nights with no one speaking a word to him, for they saw his pain was very great.

B. THREE FRIENDS ANSWER JOB (3.1-31.40)

1. First round of discussion (3.1-14.22)

Job curses his birth (3.1-3.26)

3¹Afterward Job opened his mouth and cursed the day of his birth. ²And Job said,

³"Let the day perish on which I was to be born,
And the night which said, 'A boy is conceived.'

⁴"May that day be darkness;
Let not God above care for it.
Nor light shine on it.

⁵"Let darkness and black gloom claim it;
Let a cloud settle on it;
Let the blackness of the day terrify it.

⁶"As for that night, let darkness seize it;
Let it not rejoice among the days of year;
Let it not come into the number of months.

⁷"Behold, let that night be barren;
Let no joyful shout enter it.

⁸"Let those curse it who curse the day,
Who are prepared to twile leviathan.

⁹"Let the stars of its twilight be darkened;
Let it wait for light but have none,
Neither let it see the breaking dawn;

¹⁰"Because it did not shut the opening of my mother's womb,
Or hide trouble from my eyes.

¹¹"Why did I not die at birth,
Come forth from the womb and expire?

¹²"Why did the knees receive me,
And why the breasts, that I should suck?

¹³"For now I would have laid down and been quiet;
I would have slept then, I would have been at rest,

¹⁴"With kings and with counselors of the earth,
Who rebuilt ruins for themselves;

¹⁵"Or with princes who had gold,
Who were filling their houses with silver.

¹⁶"Or like a miscarriage which is discarded, I would not be,
As infants that never saw light.

¹⁷"There the wicked cease from raging,
And there the weary are at rest.

¹⁸"The prisoners are at ease together;
They do not hear the voice of the taskmaster.

¹⁹"The small and the great are there,
And the slave is free from his master.

²⁰"Why is light given to him who suffers,
And life to the bitter of soul;

²¹"Who long for death, but there is none,
And dig for it more than for hidden treasures;

¹nghĩa là: chớ có ai thọ thai trong đêm đó!

²lê-vi-a-than: con quái vật ở biển; thủy-quái

³có thể dịch: ... nhưng lại không được chết

Job 3.22-4.18

22"Who rejoice greatly,
They exult when they find the grave?
23"*Why is light given to a man whose way is hidden,
And whom God has hedged in?*
24"For my groaning comes at the sight of my food,
And my cries pour out like water.
25"For what I fear comes upon me,
And what I dread befalls me.
26"I am not at ease, nor am I quiet,
And I am not at rest, but turmoil comes."

Eliphaz: Innocent do not suffer (4.1-4.21)

4 1Then Eliphaz the Temanite answered,
2"If one ventures a word with thee, wilt thou become impatient?
But who can refrain from speaking?
3"Behold, thou hast admonished many,
And thou hast strengthened weak hands.
4"Thy words have helped the tottering to stand,
And thou hast strengthened feeble knees.
5"But now it has come to thee, and thou art impatient;
It touches thee, and thou art dismayed.
6"Is not thy fear of God thy confidence,
And the integrity of thy ways thy hope?
7"Remember now, who *ever* perished being innocent?
Or where were the upright destroyed?
8"According to what I have seen, those who plow iniquity,
And those who sow trouble harvest it.
9"By the breath of God they perish,
And by the blast of His anger they come to an end.
10"The roaring of the lion and the voice of the *fierce* lion,
And the teeth of the young lions are broken.
11"The lion perishes for lack of prey,
And the whelps of the lioness are scattered.

12"Now a word was brought to me stealthily,
And my ear received a whisper of it.
13"Amid disquieting thoughts from the visions of the night,
When deep sleep falls on men.
14"Dread came upon me, and trembling,
And made all my bones shake.
15"Then a spirit passed by my face;
The hair of my flesh bristled up.
16"It stood still, but I could not discern its appearance;
A form *was* before my eyes;
There was silence, then I heard a voice:
17"Can mankind be just before God?
Can a man be pure before his Maker?
18"He puts no trust even in His servants;
And against His angels He charges error.

Gióp 3.22-4.18

22"Là những người mừng-rỡ quá đỗi,
Họ hân-hoan khi tìm được mồ-mả?
23"*Tại sao ánh sáng được ban cho một người mà đường-lối của hắn bị che giấu,
Và người mà Đức Chúa TRỜI vừa rào vào trong?*
24"Vì sự rên-rỉ của ta đến khi vừa thấy thức-ăn của ta,
Và các tiếng khóc của ta tuôn ra như nước.
25"Vì điều gì ta sợ thì đến trên ta,
Điều gì ta khiếp-sợ thì đổ xuống cho ta.
26"Ta không bình thân, ta cũng không im-lặng,
Và ta không an-nghi, nhưng *chỉ có* rồi loạn đến *mà* thôi."

Ê-li-pha: Kẻ vô-tội không đau-khổ (4.1-4.21)

4 1Lúc ấy Ê-li-pha người Thê-man trả lời:
2"Nếu có người mạo muội với ông một lời, phải chăng ông mất kiên-nhẫn?
Nhưng ai lại có thể cố nín không nói?
3"Kìa, lâu nay ông khuyên bảo nhiều người,
Và lâu nay ông thêm sức cho các bàn tay yếu.
4"Lâu nay các lời của ông giúp cho kẻ lao đảo đứng được,
Và lâu nay ông thêm sức cho các đầu gối yếu-ớt.
5"Nhưng nay nó vừa đến với ông, và ông không kiên-nhẫn;
Nó đụng ông, ông bị kinh-hãi.
6"Không phải sự kinh-sợ Đức Chúa TRỜI của ông là lòng tin-chắc của ông à,
Và sự trung-trực trong các đường-lối của ông, *không là* hy-vọng của ông sao?
7"Bây giờ hãy nhớ lại ai từng bị diệt-vong *là* vô-tội?
Hoặc các người ngay thẳng bị hủy-diệt đã ở đâu?
8"Theo điều lâu nay tôi thấy, những kẻ cày bừa gian-ác,
Và những kẻ gieo rắc-rối, gặt lấy nó.
9"Bởi hơi thở của Đức Chúa TRỜI, chúng diệt-vong,
Và vì cơn giận của Ngài bùng-nổ, chúng đến chỗ cuối-cùng.
10"Tiếng gầm của con sư-tử, tiếng hét của con sư-tử,
Và răng của các sư-tử con bị gãy.
11"Sư-tử diệt-vong vì thiếu mồi,
Và những đứa con của con sư-tử cái bị tán-loạn.
12"Bây giờ một lời đã được len-lén đem đến cho tôi,
Và tai tôi đã nhận được tiếng thì-thầm của nó.
13"Giữa những suy tưởng bản khoán từ những hình ảnh trong đêm,
Khi giấc ngủ say giáng trên loài người,
14"Thì sự kinh-hãi giáng trên tôi, cùng sự run rẩy,
Và khiến tất cả xương-cốt tôi lay động.
15"Lúc đó một linh đã đi ngang qua mặt tôi;
Lông tóc trên thịt tôi đã dựng đứng lên.
16"Nó đứng yên, nhưng tôi không thể nhận rõ dáng dấp của nó;
Một hình-dạng ở trước các mắt tôi;
Im-lặng, rồi tôi đã nghe một giọng nói:
17"Loài người có thể ngay thẳng trước Đức Chúa TRỜI được sao?
Một người có thể tinh-sạch trước Đấng Tạo-hóa của mình được sao?
18"Ngài không trông-cậy ngay cả các tôi-tớ của Ngài;
Và Ngài buộc lỗi các thiên-sứ của Ngài.

Gióp 4.19-5.21

- 19"Còn hơn thế nữa những kẻ ở trong nhà bằng đất sét,
Có nền nhà ở trong bụi-đất,
Là những kẻ bị chà-nát trước con mọt!
20"Giữa buổi sáng và buổi chiều chúng tan-nát thành
từng mảnh;
Không ai để ý, chúng diệt-vong mãi mãi.
21"Há dây chằng của chúng chẳng bị bứt đứt ở bên trong
chúng?
Tuy nhiên chúng chết mà không có sự khôn-ngoaan.'

Đức Chúa TRỜI là công chính (5.1-5.27)

- 5** 1"Bây giờ hãy gọi, có người nào sẽ trả lời ông chẳng?
Và ai trong các đấng thánh mà ông sẽ quay tới?
2"Vì sự bực mình giết kẻ ngu,
Và cơn giận giết kẻ chất-phác.
3"Lâu nay tôi thấy kẻ ngu đâm rễ,
Tôi đã lập tức nguyên-rũa chỗ ở của hắn.
4"Những con trai hắn còn lâu mới được an-toàn,
Thậm-chí chúng bị chà-nát trong công,
Cũng không có một người giải-cứu.
5"Mùa gặt của hắn kẻ đói nuốt hết,
Và đem nó đến chỗ có gai-gốc;
Và kẻ âm-mưu thềm thường của-cái của chúng.
6"Vì hoạn-nạn không đến từ bụi,
Phiền-hà cũng chẳng nảy lên từ đất,
7"Vì loài người sinh ra để chịu rắc-rối,
Như các tia lửa bay hướng lên.
8"Nhưng còn tôi, tôi sẽ tìm Đức Chúa TRỜI,
Và tôi sẽ đặt duyên-cớ tôi trước mặt Đức Chúa TRỜI;
9"Đáng làm các việc vĩ-đại và không dò-xét được,
Vô số việc kỳ-diệu.
10"Ngài cho mưa trên trái đất,
Và đổ nước trên những cánh đồng,
11"Đến nỗi Ngài đặt những kẻ thấp-hèn lên cao,
Và những kẻ than khóc được nâng lên nơi an-toàn.
12"Ngài làm hồng mưu-kế của những kẻ khôn lanh,
Để bàn tay của chúng không thể gặt được thành-công.
13"Ngài bắt kẻ khôn-ngoaan bởi chính sự khôn lanh của
họ
Và mưu-kế của kẻ xảo-quyệt nhanh-chóng bị đập tắt.
14"Ban ngày chúng gặp sự tối-tăm,
Và đang lúc trưa mờ mẫm như trong đêm.
15"Nhưng Ngài cứu kẻ nghèo khỏi gươm của miệng
chúng,
Và khỏi bàn tay của kẻ mạnh.
16"Vì vậy kẻ bơ-vơ có hy-vọng,
Và kẻ bất chính phải cảm mồm của nó.
17"Kìa, phước biết bao là người được Đức Chúa TRỜI
của mình khiển-trách,
Vì vậy chớ khinh kỳ-luật của Đấng Toàn-năng.
18"Vì Ngài giáng đau-đớn, và ban cho thuyền giảm;
Ngài gây thương-tích, và các bàn tay Ngài chữa lành.
19"Khỏi sáu sự phiền-lụy, Ngài sẽ giải-phóng ông,
Ngay cả trong bảy sự phiền-lụy, điều xấu-xa sẽ chẳng
đụng ông.
20"Trong nạn đói, Ngài sẽ chuộc ông khỏi chết
Và trong chiến-tranh, khỏi quyền-năng của thanh gươm.
21"Ông sẽ được giấu-kín khỏi tai-họa của cái lưỡi,
Ông cũng sẽ không sợ bạo lực khi nó đến.

Job 4.19-5.21

- 19"How much more those who dwell in houses of clay,
Whose foundation is in the dust,
Who are crushed before the moth!
20"Between morning and evening they are broken in
pieces;
Unobserved, they perish forever.
21'Is not their tent-cord plucked up within them?
They die yet without wisdom.'

God is just (5.1-5.27)

- 5** 1"Call now, is there anyone who will answer thee?
And to which of the holy ones wilt thou turn?
2"For vexation slays the foolish man,
And anger kills the simple.
3"I have seen the foolish taking root,
And I cursed his abode immediately.
4"His sons are far from safety,
They are even crushed in the gate,
Neither is there a deliverer.
5"His harvest the hungry devour,
And take it to a place of thorns;
And the schemer is eager for their wealth.
6"For affliction does not come from the dust,
Neither does trouble sprout from the ground,
7"For man is born for trouble,
As sparks fly upward.
8"But as for me, I would seek God,
And I would place my cause before God;
9"Who does great and unsearchable things
Wonders without number.
10"He gives rain on the earth,
And sends water on the fields,
11"So that He sets on high those who are lowly,
And those who mourn are lifted to safety.
12"He frustrates the plotting of the shrewd,
So that their hands cannot attain success.
13"He captures the wise by their own shrewdness
And the advice of the cunning is quickly thwarted.
14"By day they meet with darkness,
And grope at noon as in the night.
15"But He saves the poor from the sword of their
mouth,
And from the hand of the mighty.
16"So the helpless has hope,
And unrighteousness must shut its mouth.
17"Behold, how happy is the man whom God reproves,
So do not despise the discipline of the Almighty.
18"For He inflicts pain, and gives relief;
He wounds, and His hands also heal.
19"From six troubles He will deliver thee,
Even in seven evil will not touch thee.
20" In famine He will redeem you from death,
And in war from the power of the word.
21"Thou wilt be hidden from the scourge of the tongue,
Neither wilt thou be afraid of violence when it comes.

Job 5.22-6.18

22"Thou wilt laugh at violence and famine,
Neither wilt thou be afraid of wild beasts.
23"For thou wilt be in league with the stones of the field;
And the beasts of the field will be at peace with thee.
24"And thou wilt know that thy tent is secure,
For thou wilt visit thy fold and fear no loss.
25"Thou wilt know also that thy descendants will be
many,
And thine offspring as the grass of the earth.
26"Thou wilt come to the grave in full vigor,
Like the stacking of grain in its season.
27"Behold this, we have investigated it, thus it is;
Hear it, and know for thyself."

Job defends his complaint (6.1-6.13)

6 ¹Then Job answered,
2"Oh that my vexation were actually weighed,
And laid in the balances together with my iniquity!
3"For then it would be heavier than the sand of the seas,
Therefore my words have been rash.
4"For the arrows of the Almighty are within me;
Their poison my spirit drinks;
The terrors of God are arrayed against me.
5"Does the wild donkey bray over *his* grass,
Or does the ox low over his fodder?
6"Can something tasteless be eaten without salt
Or is there any taste in the white of an egg?
7"My soul refuses to touch *them*;
They are like loathsome food to me.

8"Oh that my request might come to pass,
And that God would grant my longing!
9"Would that God were willing to crush me;
That He would loose His hand and cut me off!
10"But it is still my consolation,
And I rejoice in unsparing pain,
That I have not denied the words of the Holy One.
11"What is my strength that I should wait?
And what is my end that I should endure?
12"Is my strength the strength of stones,
Or is my flesh bronze?
13"Is it that my help is not within me,
And that deliverance is driven from me?"

Job reproaches his friends (6.14-6.30)

14"For the despairing man *there should be* kindness
from his friend;
Lest he forsake the fear of the Almighty.
15"My brothers have acted deceitfully like a wadi,
Like the torrents of wadis which vanish,
16"Which are turbid because of ice,
And into which the snow melts.
17"When they become waterless, they are silent,
When it is hot, they vanish from their place.
18"The paths of their course wind along,
They go up into nothing and perish.

Gióp 5.22-6.18

22"Ông sẽ cười bạo lực và nạn đói,
Ông cũng sẽ chẳng sợ các thú rừng.
23"Vì ông sẽ liên-minh với các hòn đá của cánh đồng;
Và các thú đồng sẽ hòa-thuận với ông.
24"Ông sẽ biết rằng lâu ông được an-toàn,
Vì ông sẽ thăm các bầy của ông và không sợ mất mát gì.
25"Ông cũng sẽ biết rằng con cháu ông sẽ nhiều,
Và dòng-dõi ông như cỏ của trái đất.
26 "Ông sẽ vào mộ đầy sức sống,
Như bó lúa trong mùa *gặt* của nó.
27"Này, chúng tôi vừa điều-tra nó, nó là như vậy;
Hãy nghe nó, và hãy biết cho chính ông."⁽¹⁾

Gióp bào-chữa cho sự than-phiền của mình (6.1-6.13)

6 ¹Rồi Gióp trả lời:
2"Ồ! Chớ gì sự bực mình của tôi thực sự được cân,
Và được đặt lên cân cùng với hoạn nạn của tôi!
3"Vì lúc đó nó sẽ nặng hơn cát biển
Bởi vậy, các lời của tôi cho tới nay là hấp tấp.
4"Vì các mũi tên của Đấng Toàn-năng ở bên trong tôi;
Nọc-độc của chúng, linh tôi uống;
Các sự khủng khiếp của *Đức* Chúa TRỜI được bày bố
chống lại tôi.
5" Có phải con lừa rừng be be trên cỏ?
Hay con bò rống lên trên cỏ khô của nó sao?
6"Có thể ăn vật lạt-lẻo mà không có muối sao?
Hay lòng trắng trứng gà có mùi gì chẳng?
7 "Hồn tôi từ-chối đụng chúng;
Chúng như thức ăn đáng tởm đối với tôi.
8"Ồi ước gì lời yêu-cầu của tôi đã có thể thành-tựu,
Và *Đức* Chúa TRỜI thoả mãn lòng ước-ao của tôi!
9"Ước gì *Đức* Chúa TRỜI sẵn lòng chà-nát tôi;
Ước gì Ngài loy tay của Ngài ra và trừ-diệt tôi!
10"Nhưng đó còn là sự an-ùi của tôi,
Và tôi mừng-rỡ trong cơn đau-dớn tật cùng,
Rằng tới nay tôi không từ-chối các lời của Đấng Thánh.
11"Sức-lực của tôi là gì để tôi nên đợi?
Và sự cuối-cùng của tôi là gì để tôi nên chịu đụng?
12"Có phải sức tôi là sức của đá,
Hoặc thịt tôi là đồng?
13"Có phải sự giúp-đỡ của tôi không ở bên trong tôi,
Và sự giải-thoát bị cất khỏi tôi sao?"

Gióp trách các bạn của ông (6.14-6.30)

14"Cho người tuyệt-vọng *này*, bạn *hắn nên* từ-tế;
E rằng *hắn* bỏ sự kính-sợ Đấng Toàn-năng.
15"Anh em tôi lâu nay hành-động giả-dối như suối khô,
Như các dòng nước xoáy của các suối cạn biển mất,
16"Chúng đục ngầu bởi vì nước đá,
Vào trong chúng, tuyết tan.
17"Khi chúng khô nước, chúng im-lặng,
Khi trời nóng chúng biến mất khỏi chỗ của chúng.
18"Những ngõ đường của chúng quanh co mãi,
Chúng đi lên vào cõi không và diệt-vong.

¹ có thể dịch: và hãy biết để làm ích cho mình.

Gióp 6.19-7.14

- 19"Đoàn lũ-hành Thê-ma đã kiểm,
Các kẻ bộ-hành Sê-ba đã hy-vọng ở chúng.
20"Họ đã xấu-hổ vì họ đã trông-cây,
Họ đã đến đó và đã bị bối-rối.
21"Quả thật, nay các bạn vừa trở thành như thế,
Các bạn nhìn sự kinh-khiếp và sợ-hãi.
22"Há tôi có nói: 'Hãy cho tôi *chút gì*,'
Hay: 'Hãy đưa của hồi-lộ cho tôi từ tài-sản các bạn,'
23Hay 'Hãy giải-thoát tôi khỏi tay kẻ cừu-địch'
Hay 'Hãy chuộc tôi khỏi bàn tay các bạo-chúa?'
24"Hãy dạy-dỗ tôi, và tôi sẽ nín-lặng;
Và xin chỉ cho tôi, tôi vừa làm lỗi thế nào.
25"Đau-đớn biết bao là các lời thành-thật!
Nhưng lý-lẽ của các bạn chứng-minh điều gì?
26"Có phải các bạn có ý-định trách cứ các lời của tôi,
Khi các lời của người tuyệt-vọng thuộc về luồng gió?
27"Các bạn sẽ rút thăm ngay cả cho các kẻ mồ-côi,
Và bán bạn của mình.
28"Và bây giờ, xin vui lòng ngó tôi,
Và *xem* tôi có nói dối tận mặt các bạn không.
29"Bây giờ xin ngừng, xin chớ có sự bất công nào;
Thậm-chí xin thôi, sự công-chính của tôi hãy còn ở
trong nó.
30"Có sự bất-công trên của lưỡi của tôi?
Nóc họng tôi không thể phân-biệt các lời nói sao?

Cuộc đời của Gióp dường như hư không (7.1-7.21)

- 7** 1"Há con người không bị buộc phải lao-động trên đất,
Và há các ngày của hấn chẳng như các ngày của một
người làm mướn?
2"Như kẻ nô-lệ khao-khát bóng mát,
Và như kẻ làm mướn háo-hức đợi tiền lương của mình,
3Thế là con được chia-phần các tháng hư-không,
Và các đêm lo-phiền được định cho con.
4"Khi con nằm xuống con nói:
'Khi nào ta sẽ chỗi dậy?'
Nhưng đêm cứ tiếp-tục,
Con cứ trở mình trần trọc cho tới rạng đông.
5"Giòi và ghét phủ thịt da con;
Da con cứng lại và chấy *mủ*.
6"Các ngày của con qua nhanh hơn con thổi thợ dệt,
Và đến ngõ cuối chẳng có hy-vọng gì.
7"Xin nhớ rằng sinh-mạng con *chỉ* là hơi thở,
Mắt của con sẽ không thấy điều tốt một lần nữa.
8"Mắt của kẻ nhìn con sẽ không còn nhìn ra con nữa;
Mắt của Chúa sẽ trên con, song con sẽ không *còn*.
9"Khi mây tan, nó mất đi,
Thế là kẻ đi xuống Âm-phủ chẳng hề lên.
10"Hấn sẽ không trở lại nhà của hấn một lần nữa,
Chỗ của hấn cũng không biết hấn nữa.
11"Bởi vậy con sẽ không kiềm-chế miệng con;
Con sẽ nói trong nỗi thông khổ của linh con;
Con sẽ phản-nàn trong sự cay-đắng của hồn con.
12"Có phải con là biển hay con quái-vật biển,
Đề Chúa đặt kẻ canh giữ con?
13"Nếu con nói: 'Giường của ta sẽ an ủi ta,
Ghế dài của ta sẽ mang lấy lời phản-nàn của ta,'
14Thì Chúa làm cho con sợ hãi bằng các giấc mơ
Và làm cho con khiếp-sợ bởi các sự hiện-thấy;

Job 6.19-7.14

- 19"The caravans of Tema looked,
The travelers of Sheba hoped for them.
20"They were ashamed for they had trusted,
They came there and were confounded.
21"Indeed, ye have now become such,
Ye see a terror and are afraid.
22"Have I said, 'Give me *something*,'
Or, 'Offer a bribe for me from your wealth,'
23Or, 'Deliver me from the hand of the adversary,'
Or, 'Redeem me from the hand of the tyrants?'
24"Teach me, and I will be silent;
And show me how I have erred.
25"How painful are honest words!
But what does your argument prove?
26"Do ye intend to reprove *my* words,
When the words of one in despair belong to the wind?
27"Ye would even cast *lots* for the orphans,
And barter over your friend.
28"And now please look at me,
And *see* if I lie to your face.
29"Desist now, let there be no injustice;
Even desist my righteousness is yet in it.
30"Is there injustice on my tongue?
Cannot my palate discern words?

Jobs life seems futile (7.1-7.21)

- 7** 1"Is not man forced to labor on earth,
And *are not* his days like the days of a hired man?
2"As a slave who pants for the shade,
And as a hired man who eagerly waits for his wages,
3So am I allotted months of vanity,
And nights of trouble are appointed me.
4"When I lie down I say,
'When shall I arise?'
But the night continues,
And I am continually tossing until dawn.
5"My flesh is clothed with worms and a crust of dirt;
My skin hardens and runs.
6"My days are swifter than a weaver's shuttle,
And come to an end without hope.
7"Remember that my life is but breath,
My eye will not again see good.
8"The eye of him who sees me will behold me no more;
Thine eyes will *be* on me, but I will not be.
9"When a cloud vanishes, it is gone,
So he who goes down to Sheol does not come up.
10"He will not return again to his house,
Nor will his place know him anymore.
11"Therefore, I will not restrain my mouth;
I will speak in the anguish of my spirit,
I will complain in the bitterness of my soul.
12"Am I the sea, or the sea monster,
That Thou dost set a guard over me?
13"If I say, 'My bed will comfort me,
My couch will bear my complaint,'
14Then Thou dost frighten me with dreams
And terrify me by visions;

Job 7.15-8.17

15 So that my soul would choose suffocation,
Death rather than my pains.
16 "I waste away, I will not live forever.
Leave me alone, for my days are *but* a breath.
17 "What is man that Thou dost magnify him,
And that Thou shouldst set Thy heart on him,
18 That Thou dost examine him every morning,
And try him every moment?
19 "How long wilt Thou not turn Thy gaze away from
me,
Nor let me alone until I swallow my spittle?
20 "Have I sinned? What have I done to Thee,
O Watcher of men?
Why hast Thou set me as Thy target,
So that I am a burden to myself?
21 "Why then dost Thou not pardon my transgression
And take away my iniquity?
For now I will lie down in the dust;
And Thou wilt seek me, but I will not be."

Bildad affirms God's justice (8.1-8.22)

8 1 Then Bildad the Shuhite answered and said,
2 "How long wilt thou say these things,
And the words of thy mouth be a mighty wind?
3 "Does God pervert justice
Or does the Almighty pervert what is right?
4 "If thy sons sinned against Him,
Then He delivered them into the hand of their
transgression.
5 "If thou wouldst seek God
And implore the compassion of the Almighty,
6 "If thou wert pure and upright,
Surely now He would rouse Himself for thee
And restore thy righteous place.
7 "Though thy beginning was insignificant,
Yet thy end will increase greatly.
8 "Please inquire of past generations,
And consider the things searched out by their fathers;
9 "For we are only of yesterday and know nothing,
Because our days on earth are as a shadow.
10 "Will they not teach thee and tell thee,
And bring forth words from their minds?
11 "Can the papyrus grow up without marsh?
Can the rushes grow without water?
12 "While it is still green and not cut down,
Yet it withers before any *other* plant.
13 "So are the paths of all who forget God,
And the hope of the godless will perish,
14 "Whose confidence is fragile,
And whose trust a spider's web.
15 "He leans on his house, but it does not stand;
He holds fast to it, but it does not endure.
16 "He is lush before the sun,
And his shoots spread out over his garden.
17 "His roots wrap around a rock pile,
He grasps a house of stones.

Gióp 7.15-8.17

15 Đến nỗi hồn con phải chọn chết nghẹt,
Cái chết hơn là nỗi đau-đớn của con.
16 "Con hao-mòn, con sẽ không sống mãi.
Xin mặc kệ con, vì các ngày con *chi* là một hơi thở.
17 "Loài người là gì mà Chúa tán dương nó,
Và Chúa phải đặt tâm Chúa trên nó,
18 Mà Chúa xem-xét nó mỗi buổi sáng,
Và thử nó mỗi lúc?
19 "Bao lâu nữa thì Chúa hết chăm chăm nhìn con,
Cũng chẳng mặc kệ con cho đến khi con nuốt xong
nước miếng của con?
20 "Con vừa phạm tội chẳng? Lâu nay con gây cho Chúa
điều gì,
Đáng Canh-giữ của loài người ôi?
Cớ sao Chúa đặt con làm cái bia của Chúa,
Đến nỗi con là một gánh nặng cho chính con?
21 "Thế thì cớ sao Chúa không tha-thứ sự vi-phạm của
con?
Và cất đi tội của con?
Vi bây giờ con sẽ nằm xuống trong bụi-đất;
Chúa sẽ tìm con, nhưng con sẽ không còn."

Bình-đát khẳng-định công-lý Đức Chúa TRỜI (8.1-8.22)

8 1 Lúc đó Bình-đát người Su-a trả lời, rằng:
2 "Bao lâu ông sẽ *cứ* nói các điều này,
Và các lời từ miệng ông sẽ là một cơn gió mạnh ư?
3 "Có phải *Đức* Chúa TRỜI làm bại-hoại công-lý
Hay có phải Đấng Toàn-năng làm bại-hoại điều đúng?
4 "Nếu các con trai ông đã phạm-tội chống Ngài,
Thì Ngài đã phó chúng vào trong bàn tay vi-phạm của
chúng.
5 "Nếu ông đã muốn tìm *Đức* Chúa TRỜI,
Và khấn-cầu lòng thương-xót của Đấng Toàn-năng,
6 "Nếu ông đã trong-sạch và ngay-thẳng,
Chắc-chắn bây giờ Ngài đã tự chối đi tội ông
Và phục-hồi chỗ công-chính của ông.
7 "Dẫu sự bắt đầu của ông không đáng kể,
Song sự cuối cùng của ông sẽ gia-tăng một cách lớn-lao
8 "Xin vui lòng hỏi các thế-hệ đã qua,
Và xem-xét các việc được tổ-phụ họ đã tìm tòi ra;
9 "Vì chúng ta *chi* thuộc về hôm qua và chẳng biết gì,
Vì các ngày của chúng ta trên đất như cái bóng.
10 "Há chúng sẽ chẳng dạy ông, cho ông biết,
Và đem tới các lời từ trí chúng hay sao?
11 "Há cây sậy có thể lớn lên mà không cần đầm-lầy sao?
Có thể cây lác lớn lên mà không cần nước sao?
12 "Trong khi nó vẫn còn xanh, chưa bị cắt xuống,
Vậy mà nó khô-héo trước bất cứ một cây nào *khác*.
13 "Thế là đường-lối của tất cả những kẻ quên *Đức* Chúa
TRỜI,
Và hy-vọng ấy của các kẻ vô thần sẽ tiêu mất,
14 Sự tin-tưởng của hần là mỏng-manh,
Và sự trông-cậy của hần là màng nhện.
15 "Hần dựa vào nhà hần, song nó không đứng;
Hần nắm chặt nó, nhưng nó không tồn-tại.
16 "Hần tươi tốt trước mặt trời,
Và các chồi của hần trải ra khắp vườn hần.
17 "Các rễ của hần quấn quanh một đồng đá,
Hần bám lấy cái nhà bằng đá.

Gióp 8.18-9.20

- 18"Nếu hắn bị dời khỏi chỗ hắn,
Thì nó sẽ từ-chối hắn: 'Ta đã chẳng hề thấy ngươi.'
19"Này, đây là sự vui-vẻ về đường-lối của Ngài;
Và ra từ bụi-đất những kẻ khác sẽ nảy ra.
20"Kìa Đức Chúa TRỜI sẽ không bác-bỏ một người
chính-trực,
Ngài cũng chẳng thêm sức cho tay những kẻ làm điều
xấu-xa.
21"Song Ngài sẽ làm tiếng cười đầy miệng của ông
Và tiếng hô-reo đầy các môi của ông.
22"Những kẻ ghét ông sẽ mặc lấy sự hổ-thẹn;
Và lều của những kẻ ác sẽ không còn nữa."

Gióp thừa-nhận công-lý của Đức Chúa TRỜI (9.1-9.35)

- 9**1Rồi Gióp trả lời và nói:
2"Sự thật, tôi biết là thế đấy,
Nhưng thế nào một người có thể đúng với Đức Chúa
TRỜI?
3"Nếu người ta đã muốn tranh-luận với Ngài,
Thì người ấy không thể trả lời Ngài một lần trong một
ngàn lần.
4"Khôn-ngoa trong tâm và phi-thường trong sức mạnh,
Ai từng cứng cổ của mình chống Ngài và vẫn an-toàn?
5"Chính Đức Chúa TRỜI dời núi, chúng chẳng biết thế
nào,
Khi Ngài lật-đổ chúng trong cơn giận của Ngài;
6Là Đấng lay-động trái đất ra khỏi chỗ của nó,
Và các trụ của nó run-rẩy;
7Là Đấng ra lệnh cho mặt trời, và nó không chiếu sáng,
Và đóng ấn trên các ngôi sao;
8Là Đấng một mình trải các tầng trời ra,
Và đạp các ngọn sóng biển xuống;
9Là Đấng tạo ra sao Bắc-đẩu, sao Cây, và sao Rua,
Và các lâu-các thuộc phương nam;
10Là Đấng làm các việc vĩ-đại, cho đến khi hết tìm ra,
Và vô số việc diệu kỳ.
11"Nếu Ngài đã đi qua tôi, tôi sẽ chẳng thấy Ngài;
Nếu Ngài đã đi quá tôi, tôi sẽ chẳng nhận-biết Ngài,
12"Nếu Ngài đã giạt lấy, ai có thể ngăn-trở Ngài?
Ai có thể nói với Ngài: 'Chúa đang làm điều gì vậy?'
13"Đức Chúa TRỜI sẽ không đổi giận;
Bên dưới Ngài những kẻ giúp việc của Ra-háp núp.
14"Thế thì tôi có thể trả lời Ngài làm sao,
Chọn các lời của tôi với Ngài?
15"Vì dẫu tôi đã đúng, tôi cũng đã không thể trả lời;
Tôi sẽ nại-xin sự khoan-dung của Vị thẩm-phán của tôi.
16"Nếu tôi đã kêu-cầu và Ngài đã trả lời tôi,
Tôi đã chẳng có thể tin rằng Ngài đang lắng nghe tiếng
của tôi.
17"Vì Ngài làm mình tôi thâm-tím bằng một trận bão,
Và gia tăng các vết thương tôi vô có.
18"Ngài sẽ không cho phép tôi kịp thở,
Nhưng làm tôi đầy-ngập sự đắng-cay.
19"Nếu đó là vấn-đề về quyền-năng, kìa, Ngài là Đấng
mạnh-mẽ!
Và nếu đó là vấn-đề về công-lý, thì ai có thể triệu Ngài
đến?
20"Dẫu tôi công-chính, miệng tôi cũng sẽ kết-án tôi;
Dẫu tôi không lỗi, Ngài cũng sẽ tuyên-bố tôi có lỗi."

Job 8.18-9.20

- 18"If he is removed from his place,
Then it will deny him, saying, 'I never saw you.'
19"Behold, this is the joy of His way;
And out of the dust others will spring.
20"Lo, God will not reject a man of integrity,
Nor will He strengthen the hand of the evildoers.
21"He will yet fill thy mouth with laughter,
And thy lips with shouting.
22"Those who hate you will be clothed with shame
And the tent of the wicked will be no more."

Job acknowledges God's justice (9.1-9.35)

- 9**1Then Job answered and said,
2"In truth I know that this is so,
But how can a man be in the right with God?
3"If one wished to dispute with Him,
He could not answer Him once in a thousand times.
4"Wise in heart and mighty in strength,
Who has stiffened his neck against Him and remained
safe?
5"It is God who removes the mountains, they know not
how,
When He overturns them in His anger;
6Who shakes the earth out of its place,
And its pillars tremble;
7Who commands the sun and it does not shine,
And sets a seal upon the stars;
8Who alone stretches out the heavens,
And tramples down the waves of the sea;
9Who makes the Bear, Orion, and the Pleiades,
And the chambers of the south;
10Who does great things, until there is no searching out,
And wondrous works without number.
11"Were He to pass by me, I would not see Him;
Were He to move past me, I would not perceive Him,
12"Were He to snatch away, who could restrain Him?
Who could say to Him, 'What art Thou doing?'
13"God will not turn back His anger;
Beneath Him crouch the helpers of Rahab.
14"How then can I answer Him,
Choose my words with Him?
15"For though I were right, I could not answer;
I would have to implore the mercy of my judge.
16"If I called and He answered me,
I could not believe that He was listening to my voice.
17"For He bruises me with a tempest,
And multiplies my wounds without cause.
18"He will not allow me to get my breath,
But saturates me with bitterness.
19"If it is a matter of power, behold, He is the strong
one!
And if it is a matter of justice, who can summon Him?
20"Though I am righteous, my mouth will condemn me;
Though I am guiltless, He will declare me guilty."

Job 9.21-10.11

21 "I am guiltless;
I do not take notice of myself;
I despise my life.
22 "It is all one; therefore I say,
'He destroys the guiltless and the wicked.'
23 "If the scourge kills suddenly,
He mocks the despair of the innocent.
24 "The earth is given into the hand of the wicked;
He covers the faces of its judges.
If *it is* not He, then who is it?
25 "Now my days are swifter than a runner
They flee away, they see no good.
26 "They slip by like reed boats,
Like an eagle that swoops on its prey.
27 "Though I say, 'I will forget my complaint,
I will leave off my *sad* countenance and be cheerful,
28 I am afraid of all my pains,
I know that Thou wilt not acquit me.
29 I am accounted wicked,
Why then should I toil in vain?
30 "If I should wash myself with snow
And cleanse my hands with lye,
31 Yet Thou wouldst plunge me into the pit,
And my own clothes would abhor me.'
32 "For *He is* not a man as I am that I may answer Him,
That we may go to court together.
33 "There is no umpire between us,
Who may lay his hand upon us both.
34 "Let Him remove His rod from me,
And let not dread of Him terrify me.
35 "Then I would speak and not fear Him;
But I am not like that in myself.

Job bewails his condition (10.1-10.22)

10 ¹ "My soul loathes my own life;
I will give full vent to my complaint;
I will speak in the bitterness of my soul.
2 "I will say to God, 'Do not condemn me;
Let me know why Thou dost contend with me.
3 Is it good for Thee indeed to oppress,
To reject the labor of Thy hands,
And to look favorably on the schemes of the wicked?
4 Hast Thou eyes of flesh?
Or dost Thou see as a man sees?
5 Are Thy days as the days of a mortal,
Or Thy years as man's years,
6 That Thou shouldst seek for my guilt,
And search after my sin?
7 According to Thy knowledge I am indeed not guilty;
Yet there is no deliverance from Thy hand.
8 Thy hands fashioned and made me altogether,
And wouldst Thou destroy me?
9 Remember now, that Thou hast made me as clay;
And wouldst Thou turn me into dust again?
10 Didst Thou not pour me out like milk,
And curdle me like cheese;
11 Clothe me with skin and flesh,
And knit me together with bones and sinews?

Gióp 9.21-10.11

21 "Tôi không có lỗi,
Tôi không để ý tới chính mình;
Tôi khinh-bi sinh-mạng tôi.
22 "*Tất cả* như một; bởi vậy tôi nói:
'Ngài diệt người không lỗi và kẻ ác.'
23 "Nếu thiên-tai giết chết thình-lình,
Ngài chê-cười sự thất-vọng của người vô tội.
24 "Trái đất bị giao trong tay kẻ ác;
Ngài che mặt các thẩm-phán của *trái đất*.
Nêu không *phải là Ngài*, thì đó là ai?
25 "Bây giờ các ngày của tôi nhanh hơn kẻ chạy đua;
Chúng trốn mất, chúng không thấy một điều lành nào.
26 "Chúng vuột qua nhanh như các thuyền nan,
Như con đại-bàng sà xuống tấn-công con mồi của nó.
27 "Dẫu tôi nói: 'Con sẽ quên sự than-phiền của con,
Con sẽ bỏ bộ mặt buồn của con và sẽ hớn-hở,
28 Con sợ tất cả nỗi đau-đớn của con,
Con biết rằng Chúa sẽ không tha con.
29 Con vẫn bị coi là độc-ác,
Thế thì tại sao con phải làm việc cực-nhọc luống-công?
30 "Nếu con phải tắm bằng tuyết
Và rửa các tay con bằng nước tro,
31 Chúa vẫn muốn nhận con trong hàm,
Và chính quần-áo con sẽ ghê-tởm con.'
32 "Vì *Ngài* chẳng phải là một con người như tôi để tôi có thể đáp trả Ngài,
Để chúng tôi có thể ra tòa với nhau.
33 "Chẳng có một trọng-tài nào giữa chúng tôi,
Có thể đặt tay của người trên cả hai chúng tôi.
34 "Xin Ngài rút roi của Ngài khỏi tôi,
Và đừng để sự kinh-hãi về Ngài làm tôi kinh-khiếp.
35 "Thì tôi sẽ nói và không kinh-sợ Ngài
Nhưng tôi không là vậy trong *lòng* tôi.

Gióp than-vãn thân-phận của mình (10.1-10.22)

10 ¹ "Hồn tôi gớm lây chính sự sống của tôi;
Tôi sẽ xả sự than-phiền của tôi tới đạ;
Tôi sẽ nói trong sự cay-đắng của hồn tôi.
2 "Tôi sẽ thưa với *Đức* Chúa TRỜI: 'Xin chớ kết-án con;
Xin cho con biết có sao Chúa tranh-đấu với con.
3 Có thật sự tốt cho Chúa để áp-bức,
Để bác-bỏ sự lao-động của bàn tay Chúa,
Và để nhìn các mưu-chước của kẻ độc-ác với cảm tình?
4 Há Chúa có các mắt xác-thịt sao?
Hay Chúa thấy như con người thấy?
5 Các ngày của Chúa há như các ngày của loài người?
Hay các năm của Chúa như các năm của loài người?
6 Để Chúa phải tìm lỗi của con,
Và tìm cho được tội của con?
7 Theo kiến-thức của Chúa, con thật không có lỗi;
Nhưng không có sự giải-thoát khỏi tay của Chúa.
8 Các bàn tay của Chúa đã nắn và tạo nên con,
Và Chúa sẽ hủy-diệt con sao?
9 Bây giờ xin nhớ lại rằng Chúa đã tạo con là đất sét;
Và Chúa sẽ biến con thành bụi-đất lại hay sao?
10 Chẳng phải Chúa đã đổ con ra như sữa à,
Và làm cho con đặc lại như phó-mát;
11 Mặc cho con bằng da và thịt,
Và dệt con lại bằng xương và gân hay sao?

Gióp 10.12-11.11

- 12"Chúa đã cho con sự sống và sự ân-cần thương-yêu;
Và sự chăm-sóc của Chúa lâu nay bảo-tồn linh con.
13"Nhưng các việc này lâu nay Chúa giấu trong tâm
Chúa;
Con biết rằng đây là ở bên trong Chúa:
14"Nếu con phạm tội, Chúa sẽ ghi sổ con,
Và sẽ không tha cho con lỗi của con.
15"Nếu con độc-ác, khốn cho con thay!
Và nếu con công-chính, con chẳng dám ngược đầu con
lên.
Con đã chán ngấy si-nhục và thấy sự khôn-khở của con.
16"Và nếu *đầu con* đã được nâng lên, thì Chúa sẽ săn con
như con sư-tử;
Và một lần nữa Chúa sẽ tỏ quyền-năng của Chúa chống
lại con.
17"Chúa cập nhật các bằng-chứng của Chúa chống con,
Và tăng thêm cơn giận của Chúa đối với con,
Gian-khổ này sau gian-khổ nọ ở cùng con.
18"Thế thì có sao Chúa đã đem con ra khỏi tử-cung?
Ước rằng con đã chết và không có một con mắt nào đã
thấy con!
19"Đáng lẽ con nên bị đem từ tử-cung đến mồ
mà con đã chẳng hề bị.'
20"Há Ngài chẳng để mặc kệ ít ngày của tôi sao?
Rút lui khỏi tôi để tôi có thể có một chút reo-mừng
21"Trước khi tôi đi—và tôi sẽ không trở lại—
Đến vùng đất có sự tối-tăm và có bóng sâu-thẳm;
22"Vùng đất có bóng tối cực cùng như chính sự tối-tăm,
Có bóng sâu-thẳm không có trật-tự,
Và nó chiếu sáng như sự tối-tăm."

Sô-pha quở-trách Gióp (11.1-11.20)

11 1Đoạn Sô-pha người Na-a-ma nói:

- 2"Há một số lớn các lời sẽ chẳng được trả lời hay sao?
Và một người lẩm mồm được tha-bồng ư?
3"Há các lời khoe-khoang của ông làm im loài người?
Và há ông nhạo-báng và không ai quở-trách?
4"Vì ông có nói: 'Lời dạy của con là thuần-bạch,
Và con vô tội trong mắt Chúa.'
5"Nhưng ước gì *Đức* Chúa TRỜI nói,
Và mở ra các môi của Ngài chống lại ông,
6"Và tỏ cho ông biết các bí-mật của sự khôn-ngoa!
Vì sự khôn-ngoa có lý có hai mặt.
Rồi hãy biết rằng *Đức* Chúa TRỜI quên một phần tội
của ông.
7"Ông có thể khám-phá được các chiều sâu của *Đức*
Chúa TRỜI chẳng?
Ông có thể khám-phá được các giới-hạn của Đấng
Toàn-năng?
8"*Chúng* cao như những chiều cao của trời, ông có thể
làm được gì?
Sâu hơn Âm-phủ, ông có thể biết gì?
9"Nó dài hơn trái đất,
Và rộng hơn biển cả.
10"Nếu Ngài đi ngang qua hoặc đóng chặt,
Hay gọi nhóm lại, ai có thể cản Ngài?
11"Vì Ngài biết những người giả-dối,
Và Ngài thấy tội mà không cần điều-tra.

Job 10.12-11.11

- 12"Thou hast granted me life and lovingkindness;
And Thy care has preserved my spirit.
13"Yet these things Thou hast concealed in Thy heart;
I know that this is within Thee:
14>If I sin, then Thou wouldst take note of me,
And wouldst not acquit me of my guilt.
15"If I am wicked, woe to me!
And if I am righteous, I dare not lift up my head.
I am sated with disgrace and see my misery.
16"And should *my head* be lifted up, Thou wouldst hunt
me like a lion;
And again Thou wouldst show Thy power against me.
17"Thou dost renew Thy witnesses against me,
And increase Thine anger toward me,
Hardship after hardship is with me.
18"Why then hast Thou brought me out of the womb?
Would that I had died and no eye had seen me!
19"I should have been as though I had not been,
Carried from womb to tomb.'
20"Would He not let my few days alone?
Withdraw from me that I may have a little cheer
21"Before I go—and I shall not return—
To the land of darkness and deep shadow;
22"The land of utter gloom as darkness *itself*,
Of deep shadow without order,
And which shines as the darkness."

Zophar reproves Job (11.1-11.20)

11 1Then Zophar the Naamathite said,

- 2"Shall a multitude of words go unanswered,
And a talkative man be acquitted?
3"Shall thy boasts silence men?
And shalt thou scoff and none rebuke?
4"For thou hast said, 'My teaching is pure,
And I am innocent in Thine eyes.'
5"But would that God might speak,
And open His lips against thee,
6"and show thee the secrets of wisdom!
For sound wisdom has two sides.
Know then that God forgets a part of thine iniquity.
7"Canst thou discover the depths of God?
Canst thou discover the limits of the Almighty?
8"*They are* high as the heights of heaven, what canst
thou do?
Deeper than Sheol, what canst thou know?
9"Its measure is longer than the earth,
And broader than the sea.
10"If He passes by or shuts up,
Or calls an assembly, who can restrain Him?
11"For He knows false men,
And He sees iniquity without investigating.

Job 11.12-12.12

- 12" And an idiot will become intelligent
When the foal of a wild donkey is born a man.
13" If thou wouldst direct thine heart right,
And spread out thine hand to Him;
14 If iniquity is in thine hand, put it far away,
And do not let wickedness dwell in thy tents.
15" Then, indeed, thou couldst lift up thy face without
moral defect,
And thou wouldst be steadfast and not fear.
16" For thou wouldst forget *thy* trouble,
As waters that have passed by, thou wouldst remember
it.
17" And thy life would be brighter than noonday;
Darkness would be like the morning.
18" Then thou wouldst trust, because there is hope;
And thou wouldst look around and rest securely.
19" Thou wouldst lie down and none would disturb,
And many would entreat thy favor.
20" But the eyes of the wicked will fail,
And there will be no escape for them
And their hope is to breathe their last."

Job chides his accusers (12.1-12.12)

- 12** ¹Then Job answered and said,
²Truly then ye are the people,
And with you wisdom will die!
³But I have intelligence as well as you;
I am not inferior to you.
And who does not know such things as these?
⁴I am a joke to my friends.
The one who called on God, and He answered him;
The just and blameless man is a joke.
⁵He who is at ease holds calamity in contempt,
As prepared for those whose feet slip.
⁶The tents of the destroyers prosper,
And those who provoke God are secure,
Whom God brings into their power.
⁷But now ask the beasts, and let them teach thee;
And the birds of the heavens, and let them tell thee.
⁸Or speak to the earth, and let it teach thee;
And let the fish of the sea declare to thee.
⁹Who among all these does not know
That the hand of YHWH has done this,
¹⁰In whose hand is the life of every living thing,
And the breath of all mankind?
¹¹Does not the ear test words,
As the palate tastes food for itself?
¹²Wisdom is with aged men,
With length of days is understanding.

Gióp 11.12-12.12

- 12" Và một người ngu-ngốc sẽ trở nên thông-minh
Khi con của con lừa rừng được sinh ra làm người.
13" Nếu ông muốn hướng-dẫn tâm của ông đúng,
Và giơ tay của ông ra hướng về Ngài;
14 Nếu tội-lỗi ở trong tay ông, hãy ném nó xa,
Và đừng để sự độc-ác ở trong những cái lều của ông.
15" Lúc đó, quả thật, ông có thể ngược mặt của ông lên
không có khuyết-diễm về đạo-đức,
Và ông sẽ vững vàng và không sợ.
16" Vì ông sẽ quên sự lo-phiền,
Như *dòng* nước có chảy qua, ông sẽ nhớ đến nó.
17" Và đời ông sẽ sáng hơn ban trưa,
Sự tối-tăm sẽ như buổi sáng.
18" Rồi ông sẽ trông-cậy, bởi vì có hy-vọng;
Và ông sẽ nhìn quanh và nghỉ-ngoi an-toàn.
19" Ông sẽ nằm xuống và không một ai quấy rầy,
Nhiều người sẽ van xin sự chiếu-cổ của ông.
20" Nhưng *đôi* mắt kẻ ác sẽ yếu đi,
Và sẽ không có một sự trốn-thoát cho chúng;
Và hy-vọng của chúng là thở hơi cuối-cùng của chúng."

Gióp quở-trách các người buộc tội mình (12.1-12.12)

- 12** ¹Lúc đó, Gióp trả lời và nói:
²Thế thì quý ông đúng là người!
Và với quý ông, sự khôn-ngoa sẽ chết!
³Nhưng tôi có sự thông-minh như quý ông;
Tôi không kém hơn quý ông.
Và ai lại chẳng biết các việc như các việc này?
⁴Tôi là một trò hề cho các bạn tôi.
Cái người đã kêu-cầu *Đức* Chúa TRỜI, và Ngài đã trả
lời nó;
Cái người không chỗ trách được và công chính là một
trò hề.
⁵Người *hoàn cảnh* dễ dàng *lại* khinh-bí tai-họa,
Như được bày ra cho những kẻ trượt chân.
⁶Các lều của những kẻ phá-hoại *thì* thịnh-vượng,
Và những kẻ chọc giận *Đức* Chúa TRỜI *lại* được an-
toàn,
Là các kẻ mà *Đức* Chúa TRỜI đem vào quyền-lực của
họ⁽¹⁾.
⁷Nhưng bây giờ, hãy hỏi các con thú, và hãy để chúng
dạy ông;
Những chim các tầng trời, hãy để chúng cho ông biết.
⁸Hoặc hãy nói với trái đất, và hãy để nó dạy ông;
Và hãy để cả biển công-bỏ cùng ông.
⁹Ai giữa tất cả những *loài* này *lại* chẳng biết
Rằng tay *Đức* GIA-VÊ làm điều này lâu nay,
¹⁰Trong tay Ngài là sự sống của mọi sinh-vật,
Và hơi thở của tất cả loài người?
¹¹Không phải lỗ tai thử các lời,
Như nóc họng nếm thức-ăn cho chính nó?
¹²Sự khôn-ngoa ở với các người già,
Với sự lâu dài các ngày⁽²⁾ là sự hiểu biết.

¹Câu này còn có nghĩa theo tiếng Hê-bơ-ơ: Kẻ đem *Đức* Chúa TRỜI vào trong bàn tay của hắn

²hay: Với đời sống lâu dài

Gióp 12.13-13.11

Gióp nói về quyền-năng của Đức Chúa TRỜI (12.13-12.25)

- 13"Với Ngài là sự khôn-ngoan và sức mạnh;
Thuộc về Ngài mưu-luận và sự hiểu biết.
14"Kìa, Ngài phá đổ, và nó không thể được xây lại;
Ngài giam-cầm người nào, và không thể có một sự
phóng-thích nào cả.
15"Kìa, Ngài cầm nước lại, và nó khô-cạn;
Ngài khiến nó *chảy* ra, và nó làm ngập trái đất.
16"Với Ngài là sức mạnh và sự khôn-ngoan đúng-đắn,
Kẻ bị làm-lạc và kẻ gây làm-lạc đều thuộc về Ngài.
17"Ngài khiến những kẻ bày mưu bước đi chân không,
Và khiến các thâm-phán thành các kẻ ngu-dại.
18"Ngài nói lòng dây buộc của các vua,
Và buộc thắt lưng của họ với cái đai.
19"Ngài khiến các thầy tế-lễ đi chân không,
Và lật đổ những kẻ an-toàn.
20"Ngài lấy đi lời nói của các kẻ được trông-cậy,
Và lấy mất nhận-thức của các trưởng-lão.
21"Ngài đổ sự khinh-bĩ trên các kẻ quý-phái,
Và nói lòng dây lưng của kẻ mạnh.
22"Ngài bày-tỏ các sự huyền-bí từ sự tối-tăm,
Và đem sự tối-tăm sâu-thâm vào sự sáng.
23"Ngài làm các quốc-gia mạnh, đoạn hủy-diệt chúng;
Ngài mở rộng các quốc-gia, đoạn dẫn chúng đi mất.
24"Ngài cất đi sự thông-minh của các đầu trưởng của cư
dân địa cầu,
Và khiến chúng lang-thang trong vùng hoang vu không
lối đi.
25"Chúng mò-mẫm trong tối-tăm không ánh-sáng,
Và Ngài khiến chúng lao-đào như người say rượu.

Gióp cho chiêm-ngôn của các bạn mình là tro (13.1-13.12)

- 13** 1"Ngày, con mắt tôi lâu nay thấy tất cả *điều này*,
Lỗi tai tôi nghe và hiểu nó.
2"Điều gì mấy ông biết tôi cũng biết.
Tôi chẳng kém mấy ông đâu.
3"Nhưng tôi muốn thưa cùng Đấng Toàn-năng,
Tôi ao-ước được tranh-luận với Đức Chúa TRỜI.
4"Song mấy ông lại bôi nhọ với các lời dối-trá;
Tất cả mấy ông là thầy thuốc không ra gì.
5"Ồi, chớ gì mấy ông hoàn-toàn im-lặng,
Và đó hẳn thành sự khôn-ngoan của mấy ông.
6"Xin vui-lòng nghe lý-lẽ của tôi,
Và xin lắng nghe các lời tranh-luận của môi tôi.
7"Mấy ông sẽ nói điều bất-công vì Đức Chúa TRỜI
chăng?
Và nói điều dối-trá vì Ngài sao?
8"Mấy ông sẽ tỏ ra thiên-vị vì Ngài sao?
Mấy ông sẽ hơn thua vì Đức Chúa TRỜI ư?
9"Sẽ tốt chăng khi Ngài khảo-sát mấy ông?
Hay mấy ông sẽ phình-gạt Ngài như một người phình-
gạt người ta?
10"Chắc-chắn Ngài sẽ khiển-trách mấy ông,
Nếu mấy ông tỏ ra thiên-vị một cách bí-mật.
11"Oai-nghi của Ngài sẽ chẳng làm mấy ông kinh-khiếp
sao?
Và sự khiếp-sợ về Ngài sẽ chẳng giáng trên mấy ông
sao?"

Job 12.13-13.11

Job speaks of the power of God (12.13-12.25)

- 13"With Him are wisdom and might;
To Him belong counsel and understanding.
14"Behold, He tears down, and it cannot be rebuilt;
He imprisons a man, and there can be no release.
15"Behold, He restrains the waters, and they dry up;
And He sends them out, and they inundate the earth.
16"With Him are strength and sound wisdom,
The misled and the misleader belong to Him.
17"He makes counselors walk barefoot,
And makes fools of judges.
18"He loosens the bond of kings,
And binds their loins with a girdle.
19"He makes priests walk barefoot,
And overthrows the secure ones.
20"He deprives the trusted ones of speech,
And takes away the discernment of the elders.
21"He pours contempt on nobles,
And loosens the belt of the strong.
22"He reveals mysteries from the darkness,
And brings the deep darkness into light.
23"He makes the nations great, then destroys them;
He enlarges the nations, then leads them away.
24"He deprives of intelligence the chiefs of the earth's
people,
And makes them wander in a pathless waste.
25"They grope in darkness with no light,
And He makes them stagger like a drunken man.

Job says his friends' proverbs are ashes (13.1-13.12)

- 13** 1"Behold, my eye has seen all this,
My ear has heard and understood it.
2"What ye know I also know.
I am not inferior to you.
3"But I would speak to the Almighty,
And I desire to argue with God.
4"But ye smear with lies;
Ye are all worthless physicians.
5"O that ye would be completely silent,
And that it would become your wisdom!
6"Please hear my argument,
And listen to the contentions of my lips.
7"Will ye speak what is unjust for God,
And speak what is deceitful for Him?
8"Will ye show partiality for Him?
Will ye contend for God?
9"Will it be well when He examines you?
Or will ye deceive Him as one deceives a man?
10"He will surely reprove you,
If ye secretly show partiality.
11"Will not His majesty terrify you,
And the dread of Him fall on you?"

Job 13.12-14.5

12>Your memorable sayings are proverbs of ashes,
Your defenses are defenses of clay.

Job is sure he will be vindicated (13.13-13.28)

13"Be silent before me so that I may speak;
Then let come on me what may.
14"Why should I take my flesh in my teeth;
And put my life in my palm?
15"Though He slay me, I will hope in Him.
Nevertheless I will argue my ways to His face.
16"This also will be my salvation,
For a godless man may not come before His presence.
17"Listen carefully to my speech,
And let my declaration *fill* your ears.
18"Behold now, I have prepared my case,
I know that I will be vindicated.
19"Who will contend with me?
For then I would be silent and die.

20"Only two things do not do to me,
Then I will not hide from Thy face:
21Remove Thy palm from me,
And let not the dread of Thee terrify me.
22"Then call, and I will answer;
Or let me speak, then reply to me.
23"How many are my iniquities and sins?
Make known to me my rebellion and my sin.
24"Why dost Thou hide Thy face,
And consider me Thine enemy?
25"Wilt Thou cause a driven leaf to tremble?
Or wilt Thou pursue the dry chaff?
26"For Thou dost write bitter things against me,
And dost make me to inherit the iniquities of my youth.
27"Thou dost put my feet in the stocks,
And dost watch all my paths;
Thou dost set a limit for the soles of my feet,
28While I am decaying like a rotten thing,
Like a garment that is moth-eaten."

Job speaks of the finality of death (14.1-14.22)

14¹"Man, who is born of woman,
Is short of days and full of turmoil.
2"Like a flower he comes forth and withers.
He also flees like a shadow and does not remain.
3"Thou also dost open Thine eyes on him,
And bring him into judgment with Thyself.
4"Who can make the clean out of the unclean?
No one!
5"Since his days are determined,
The number of his months is with Thee,
And his limits Thou hast made so that he cannot pass.

Gióp 13.12-14.5

12"Các lời nói đáng nhớ của mấy ông là các châm-ngôn
tro-bụi,
Sự bảo vệ của mấy ông là bảo vệ bằng đất sét.

Gióp chắc rằng mình sẽ được minh-oan (13.13-13.28)

13"Hãy nín-lặng trước mặt tôi ngõ hầu tôi được nói;
Rồi để đến trên tôi điều gì có thể đến.
14"Tại sao tôi phải lấy thịt tôi trong răng tôi⁽¹⁾;
Và đặt sinh-mạng tôi trong lòng bàn tay tôi?
15"Dẫu Ngài giết tôi, tôi sẽ vẫn hy-vọng nơi Ngài.
Tuy nhiên tôi *cũng* sẽ tranh-luận cách cư-xử của tôi tận
mặt Ngài.
16"Đây cũng sẽ là sự cứu-rỗi của tôi,
Vì một người vô thần không thể đến trước sự hiện-diện
của Ngài.
17"Hãy lắng nghe kỹ lời nói của tôi,
Và hãy để lời tuyên-bố của tôi *đầy* các lỗ tai các ông.
18"Này, nay tôi có chuẩn-bị trường-hợp của tôi,
Tôi biết rằng tôi sẽ được minh-oan.
19" Ai sẽ hơn thua với tôi?
Vi lúc đó tôi sẽ im tiếng và chết.
20"Chi hai điều xin đừng làm cho con,
Thì con sẽ không ân-trốn khỏi mặt Chúa:
21Xin rút lòng bàn tay của Chúa khỏi con,
Và xin chớ để sự khiếp-sợ về Chúa làm kinh-hãi con.
22"Đoạn xin gọi, con sẽ trả lời;
Hoặc xin để con nói, đoạn xin đáp lời con.
23"Sự gian-ác và các tội của con là bao nhiêu?
Xin cho con biết sự nổi-loạn của con và tội của con.
24"Cớ sao Chúa giấu mặt Chúa,
Và coi con là kẻ thù của Chúa?
25"Chúa sẽ khiến lá đã rụng run-rẩy sao?
Hoặc Chúa sẽ truy đuổi cọng rạ khô sao?
26"Vì Chúa viết các điều cay-đắng chống con,
Và khiến con thừa-kế các tội của thời thiếu-niên con.
27"Chúa cùm các bàn chân con lại,
Và theo dõi tất cả các nẻo đường của con;
Chúa đặt giới-hạn cho các lòng bàn chân của những bàn
chân con,
28Trong khi con đang mục-nát như một vật thối-rữa,
Như cái áo bị mọt ăn."

Gióp nói về sự cuối cùng của sự chết (14.1-14.22)

14¹"Loài người, được sanh ra bởi đàn-bà,
Có số ngày ngắn ngủi và đầy rối loạn.
2"Như một cái hoa, người sanh ra và héo-tàn.
Người cũng chạy mất như cái bóng và không còn.
3"Chúa cũng mở những con mắt của Chúa trên hân,
Và đem hân để chịu phán xét bởi chính Chúa.
4" Ai có thể làm cho thanh-sạch ra từ ô-úê?
Chẳng một ai!
5"Vì các ngày của hân đã được định,
Chúa có con số các tháng của hân,
Và giới-hạn của hân Chúa đã lập để hân không thể vượt
qua.

¹nghĩa là: tại sao tôi phải đem mạng tôi treo chi mành

Gióp 14.6-15.3

- 6"Xin quay cái nhìn chăm-chập của Chúa khỏi hấn để hấn được nghỉ,
Cho đến khi hấn làm cho ngày của hấn chấp-nhận được như kẻ làm mướn.
- 7"Vì có hy-vọng cho một cái cây,
Khi nó bị đốn xuống, nó sẽ mọc lại,
Các chồi của nó sẽ không ngừng.
- 8"Dẫu rể nó già đi trong đất,
Và thân nó chết trong đất khô,
- 9"Vừa có hơi nước nó sẽ mọc sum-suê,
Đâm các cành nhỏ ra như một cái cây.
- 10"Nhưng loài người chết, nằm phủ-phục.
Loài người tắt thở, và nó ở đâu?
- 11"Như nước biển⁽¹⁾ mất khỏi biển,
Và sông thành cạn và khô đi,
- 12"Như thế loài người nằm xuống và không dậy.
Cho đến khi các tầng trời không còn nữa,
Họ sẽ không thức dậy cũng chẳng bị đánh-thức ra khỏi giấc ngủ của họ.
- 13"Ôi! Chớ gì Chúa giấu con trong Âm-phủ,
Rằng Chúa che con cho đến khi cơn thịnh-nộ của Chúa trở về cùng Chúa,
Rằng Chúa đặt một giới-hạn cho con và nhớ đến con!
- 14"Nếu một người chết, nó sẽ sống lại sao?
Trong tất cả các ngày con vật lộn, con sẽ chờ,
Cho đến khi sự thay-đổi của con đến.
- 15"Chúa sẽ gọi, và con sẽ trả lời Chúa;
Chúa sẽ mong mỏi việc làm của bàn tay Chúa.
- 16"Vì bây giờ Chúa đếm các bước đi của con,
Chúa không quan-sát tội của con.
- 17"Sự vi-phạm của con được niêm lại trong một cái túi,
Và Chúa bao trùm tội-lỗi của con lại.
- 18"Nhưng cái núi sụp đổ vỡ ra hết,
Và tảng đá dờn khỏi chỗ của nó;
- 19"Nước làm mòn các hòn đá,
Các dòng nước xoáy của nó tẩy sạch bụi trái đất
Vì vậy Chúa diệt hy-vọng của loài người.
- 20"Chúa mãi mãi chế-ngự hấn, và hấn ra đi;
Chúa thay đổi bề ngoài của hấn và đuổi hấn đi.
- 21"Các con trai trai hấn thành danh, nhưng hấn không biết;
Hay chúng trở nên nhỏ nhoi, nhưng hấn không nhận biết.
- 22"Nhưng xác-thịt của hấn làm hấn đau-đớn,
Và hồn của hấn bên trong hấn sẽ tiếc-thương⁽²⁾."

2. Thảo-luận vòng thứ hai (15.1-21.34)

Ê-li-pha nói Gióp mạo-muội quá đỗi (15.1-15.16)

- 15** ¹Đoạn Ê-li-pha người Thê-man trả lời:
²"Một người khôn có nên trả lời với kiến-thức gió thoảng⁽³⁾,
Và làm đầy bụng của hấn với gió phương đông⁽⁴⁾ sao?
³"Hấn có nên tranh-luận với lời nói vô-dụng,
Hoặc với các lời vô-ích chăng?"

¹hay: bốc hơi từ

²hay: Và hấn chỉ thương tiếc cho chính hấn

³nghĩa là: kiến thức rỗng

⁴nghĩa là: làm việc vô ích mà tưởng có ích

Job 14.6-15.3

- 6"Turn Thy gaze from him that he may rest,
Until he makes acceptable his day like a hired man.
- 7"For there is hope for a tree,
When it is cut down, that it will sprout again,
And its shoots will not cease.
- 8"Though its roots grow old in the ground
And its stump dies in the dry soil,
- 9"At the scent of water it will flourish
And put forth sprigs like a plant.
- 10"But man dies and lies prostrate.
Man expires, and where is he?
- 11"As water disappears from the sea,
And a river becomes parched and dried up,
- 12"So man lies down and does not rise.
Until the heavens be no more,
They will not awake nor be aroused out of their sleep.
- 13"O that Thou wouldst hide me in Sheol,
That Thou wouldst conceal me until Thy wrath returns to Thee,
That Thou wouldst set a limit for me and remember me!
- 14" If a man dies, will he live again?
All the days of my struggle I will wait,
Until my change comes.
- 15"Thou wilt call, and I will answer Thee;
Thou wilt long for the work of Thy hands.
- 16" For now Thou dost number my steps,
Thou dost not observe my sin.
- 17" My transgression is sealed up in a bag,
And Thou dost wrap up my iniquity.
- 18" But the falling mountain crumbles away,
And the rock moves from its place;
- 19" Water wears away stones,
Its torrents wash away the dust of the earth
So Thou dost destroy man's hope.
- 20" Thou dost forever overpower him and he departs;
Thou dost change his appearance and send him away.
- 21" His sons achieve honor, but he does not know;
Or they become insignificant, but he does not perceive it.
- 22" But his flesh pains him,
And his soul within him shall mourn."

2. Second round of discussion (15.1-21.34)

El-ee-faz' says Job presumes too much (15.1-15.16)

- 15** ¹Then Eliphaz the Temanite responded,
²"Should a wise man answer with windy knowledge,
And fill his belly with the east wind?
³"Should he argue with useless talk,
Or with words which are not profitable?"

Job 15.4-15.27

4"Indeed, thou dost away with fear,
And hinder meditation before God.
5"For thine guilt teaches thy mouth,
And thou chooseth the language of the crafty.
6"Thine own mouth condemns thee, and not I;
And thine own lips testify against thee.
7"Art thou the first man to be born,
Or art thou brought forth before the hills?
8"Dost thou hear the secret counsel of God,
And limit wisdom to yourself?
9"What dost thou know that we do not know?
What dost thou understand that we do not?
10"Both the gray-haired and the aged are among us,
Older than thy father.
11"Are the consolations of God too small for thee,
Even the word *spoken* gently with thee?
12"Why doth thine heart carry you away?
And why do thy eyes flash,
13That you should turn your spirit against God,
And allow *such* words to go out of your mouth?
14"What is man that he should be pure,
Or he who is born of a woman, that he should be
righteous?
15"Behold, He puts no trust in His holy ones,
And the heavens are not pure in His sight;
16How much less one who is detestable and corrupt,
Man, who drinks iniquity like water!

What El-ee-faz` has seen of life (15.17-35)

17"I will tell thee, listen to me;
And what I have seen I will also declare;
18What wise men have told,
And have not concealed from their fathers,
19To whom alone the land was given,
And no alien passed among them.
20"The wicked man writhes in pain all *his* days,
And the number of years are stored up for the ruthless.
21"A sound of terrors is in his ears,
While at peace the destroyer comes upon him.
22"He does not believe that he will return from darkness,
And he is destined for the sword.
23"He wanders about for food, saying, 'Where is it?'
He knows that a day of darkness is ready at his hand.
24"Distress and anguish terrify him,
They overpower him like a king ready for the attack,
25Because he has stretched out his hand against God,
And conducts himself arrogantly against the Almighty.
26"He rushes with a stiff neck at Him
With the thick-bossed shield.
27"For he has covered his face with his fat,
And made his thighs heavy with flesh.

Gióp 15.4-15.27

4"Quả thật, ông hủy-bỏ sự kính-sợ,
Và cản-trở sự suy ngẫm trước mặt Đức Chúa TRỜI.
5"Vì lỗi ông dạy miệng của ông,
Ông chọn ngôn-ngữ của kẻ xảo-quyệt.
6"Chính miệng ông kết-án ông, chớ chẳng phải tôi;
Và chính các môi ông làm chứng chống ông.
7"Có phải ông đã là người đầu tiên được sinh ra,
Hay ông đã được sinh ra trước các ngọn đồi?
8"Ông có nghe sự bàn-bạc bí-mật của Đức Chúa TRỜI,
Và dành khôn-ngoan cho chính ông?
9"Điều gì ông biết mà chúng tôi không biết?
Ông hiểu mà chúng tôi không?
10"Cả người tóc bạc lẫn kẻ già-cả ở giữa chúng tôi,
Già hơn cha của ông.
11"Há các sự an-ủi của Đức Chúa TRỜI là quá nhỏ đối
với ông,
Cả lời được nói êm-dịu với ông sao?
12"Tại sao tâm ông lôi ông đi?
Và tại sao các mắt ông lại chớp?
13Để ông phải quay linh của ông chống lại Đức Chúa
TRỜI,
Và cho phép các lời như thế ra từ miệng ông?
14"Loài người là gì mà nó phải thuần-bạch,
Hay kẻ sanh ra từ người nữ là gì, mà nó phải công-
chính?
15"Kìa, Ngài không đặt lòng trông-cậy nơi các người
thánh của Ngài,
Và các tầng trời không thuần-bạch trong mắt Ngài;
16Thì còn kém hơn biết bao kẻ đáng ghê-tởm và hư-
hông,
Loài người, uống tội-lỗi như nước!

Ê-li-pha từng thấy gì về cuộc đời (15.17-35)

17"Tôi sẽ nói cho ông biết, hãy lắng nghe tôi;
Và điều lâu nay tôi thấy tôi cũng sẽ tuyên-bố;
18Điều các người khôn-ngoan nói lâu nay,
Và đã không giấu tỏ-phụ của họ.
19Cho một mình họ, đất này đã được ban,
Và không có một người lạ nào đã đi qua ở giữa họ.
20"Kẻ ác quản-quai trong cơn đau-dớn suốt những ngày
của hắn,
Và số năm được để dành cho kẻ tàn-nhãn.
21"Tiếng kinh hoàng ở trong các lỗ tai của hắn,
Trong khi được an-bình, kẻ hủy-diệt xông lên hắn.
22"Hắn không tin rằng hắn sẽ trở về từ sự tối-tăm,
Và hắn được định sẵn cho thanh gươm.
23"Hắn đi lang-thang tìm thức-ăn, nói: "Nó ở đâu?"
Hắn biết rằng một ngày tối-tăm sẵn ở nơi tay.
24"Đau-buồn và thống-khổ làm hắn kinh-hãi,
Chúng áp-đảo hắn như một vì vua sẵn-sàng tấn-công.
25Vì hắn giơ tay của hắn ra chống Đức Chúa TRỜI,
Và tự mình cư-xử một cách kiêu-ngạo chống Đấng
Toàn-năng.
26"Hắn xông vào Ngài với một cái cổ cứng
Với cái khiên được gia cường⁽¹⁾.
27"Vì hắn che mặt của hắn với mỡ của hắn,
Và làm nặng các bắp vế của hắn bằng thịt.

¹tấm khiên có bề mặt có các cục sắt để gia cường cho cái khiên

Gióp 15.28-16.12

28"Hắn từng sống trong các thành tiêu-diêu,
Trong những nhà không ai muốn ở,
Đã được định để thành đồ nát.
29"Hắn sẽ không trở nên giàu, của-cái của hắn cũng sẽ
chẳng bền lâu;
Và lúa của hắn sẽ chẳng oằn cong xuống đất.
30"Hắn sẽ chẳng thoát khỏi sự tối-tăm;
Ngọn lửa sẽ làm khô-héo các chồi của hắn,
Và hơi-thở của miệng Ngài, hắn sẽ đi mất.
31"Hắn chớ trông-cậy vào sự hư-không, tự lừa-dối mình;
Vi hư-không sẽ là phần-thưởng của hắn.
32"Nó sẽ được hoàn-tất trước thời của hắn,
Và hành cây cọ⁽¹⁾ của hắn sẽ chẳng xanh.
33"Hắn sẽ bỏ rơi quả nho chưa chín của hắn như gốc
nho,
Và sẽ vất bông của hắn đi như cây ô-li-ve.
34"Vi nhóm vô-thần không sinh-sản,
Và lửa thiêu-hủy lều của các kẻ đồi bại.
35"Chúng cru-mang trò tinh-quái và đem tới tội-lỗi,
Và trí của chúng chuẩn-bị sự lừa-phình."

Gióp nói các bạn là các kẻ an-ùi tội nghiệp (16.1-5)

16¹Lúc đó Gióp trả lời:

2"Tôi nay tôi có nghe nhiều điều như thế;
Các kẻ an-ùi mà đem đến rắc-rối là tất cả mấy ông.
3"Há không có giới-hạn nào cho các lời gió thoảng sao?
Hay điều gì làm ông phiền để ông phải trả lời?
4"Tôi cũng đã có thể nói như các ông,
Nếu hồn các ông ở chỗ hồn tôi⁽²⁾,
Tôi hẳn đã sáng-tác các lời chống lại các ông,
Và lắc đầu của tôi ngạo các ông.
5"Tôi hẳn đã có thể tăng sức mạnh cho các ông bằng
miệng của tôi,
Và lời an-ùi của các môi của tôi đã có thể làm giảm nỗi
đau-đớn của các ông.

Gióp nói Đức Chúa TRỜI đã làm mình tan-vỡ (16.6-22)

6"Nếu tôi nói, nỗi đau tôi cũng chẳng giảm,
Và nếu tôi nín lại, thì cái gì đã rời khỏi tôi?
7"Nhưng bây giờ Ngài đã làm tôi kiệt-sức;
'Chúa đã đào thải hết mọi người cùng đi với con.
8'Và Chúa đã làm con nhần-nhúu,
Nó đã trở thành một chứng-cớ;
Và sự gầy-ôm của con chồi dậy chống lại con,
Nó làm chứng tận mặt con.'
9'Con thịnh-nộ của Ngài đã xé tôi ra và sấn-lùng tôi,
Ngài đã nghiền răng của Ngài vào mặt của tôi;
Kẻ thù-địch tôi trừng ngó tôi.
10"Chúng há miệng của chúng chống tôi,
Chúng và má tôi với sự khinh-bí;
Chúng nhóm chúng lại chống tôi.
11"Đức Chúa TRỜI phó tôi cho các tên côn-đồ,
Và tung tôi vào trong tay kẻ ác.
12"Tôi đã nghỉ-ngoi, nhưng Ngài đã đập nát tôi,
Và Ngài đã nắm cổ tôi và lắc tôi thành từng mảnh;
Ngài cũng đã dựng tôi lên làm tấm bia của Ngài.

¹hành cây cọ, tượng trưng cho sự thịnh vượng

²nghĩa là: Nếu các ông ở trong hoàn cảnh của tôi

Job 15.28-16.12

28"And he has lived in desolate cities,
In houses no one would inhabit,
Which are destined to become ruins.
29"He will not become rich, nor will his wealth endure;
And his grain will not bend down to the ground.
30"He will not escape from darkness;
The flame will wither his shoots,
And by the breath of His 4mouth he will go away.
31"Let him not trust in emptiness, deceiving himself;
For emptiness will be his reward.
32"It will be accomplished before his time,
And his palm branch will not be green.
33"He will drop off his unripe grape like the vine,
And will cast off his flower like the olive tree.
34"For the company of the godless is barren,
And fire consumes the tents of the corrupt.
35"They conceive mischief and bring forth iniquity,
And their mind prepares deception."

Job says friends are sorry comforters (16.1-5)

16¹Then Job answered,

2"I have heard many such things;
Comforters of trouble are ye all.
3"Is there no limit to windy words?
Or what plagues thee that thou answerest?
4"I too could speak like you,
If your soul were in place of my soul,
I could compose words against you,
And shake my head at you.
5"I could strengthen you with my mouth,
And the solace of my lips could lessen your pain.

Job says God shattered him (16.6-22)

6"If I speak, my pain is not lessened,
And if I hold back, what has left me?
7"But now He has exhausted me;
'Thou hast laid waste all my company.
8'And Thou hast shriveled me up,
It has become a witness;
And my leanness rises up against me,
It testifies to my face.'
9"His anger has torn me and hunted me down,
He has gnashed at me with His teeth;
My adversary glares at me.
10"They have gaped at me with their mouth,
They have slapped me on the cheek with contempt;
They have massed themselves against me.
11"God hands me over to ruffians,
And tosses me into the hands of the wicked.
12"I was at ease, but He shattered me,
And He has grasped me by the neck and shaken me to
pieces;
He has also set me up as His target.

Job 16.13-17.14

13"His arrows surround me,
Without mercy He splits my kidneys open;
He pours out my gall on the ground.
14"He breaks through me with breach after breach;
He runs at me like a warrior.
15"I have sewed sackcloth over my skin,
And thrust my horn in the dust.
16"My face is flushed from weeping,
And deep darkness is on my eyelids,
17"Although there is no violence in my hands,
And my prayer is pure.
18"O earth, do not cover my blood,
And let there be no resting place for my cry.
19"Even now, behold, my witness is in heaven,
And my advocate is on high.
20"My friends are my scoffers;
My eye weeps to God.
21"O that a man might plead with God
As a man with his neighbor!
22"For when a few years are past,
I shall go the way of no return."

Job says he has become a byword (17.1-17.16)

17 1"My spirit is broken, my days are extinguished,
The grave is ready for me.
2"Surely mockers are with me,
And my eye gazes on their provocation.

3"Lay down, now, a pledge for me with Thyself;
Who is there that will be my guarantor?
4"For Thou hast kept their heart from understanding;
Therefore Thou wilt not exalt them."
5"He who informs against friends for a share of the spoil,
The eyes of his children also shall languish.

6"But He has made me a byword of the people,
And I am one at whom men spit.
7"My eye has also grown dim because of grief,
And all my members are as a shadow.
8"The upright shall be appalled at this,
And the innocent shall stir up himself against the godless.
9"Nevertheless the righteous shall hold to his way,
And he who has clean hands shall grow stronger and stronger.
10"But come again all of you now,
For I do not find a wise man among you.
11"My days are past, my plans are torn apart,
Even the wishes of my heart.
12"They make night into day, *saying*,
'The light is near,' in the presence of darkness.
13"If I look for Sheol as my home,
I spread out my bed in the darkness;
14>If I say to the pit, 'Thou art my father';
To the worm, 'my mother and my sister';

Gióp 16.13-17.14

13"Các mũi tên của Ngài bủa vây tôi,
Không khoan-dung, Ngài chẻ tung hai trái thận tôi ra;
Ngài đổ mật của tôi ra trên mặt đất.
14"Ngài đâm qua tôi hết lỗ thủng này đến lỗ thủng nọ;
Ngài xông vào tôi như một đồng-sĩ.
15"Tôi có may cái bao gai phủ da tôi,
Và đã đâm sừng của tôi vào trong bụi-đất.
16"Mặt tôi đỏ lên vì khóc,
Và sự tối-tăm sâu-thẳm ở các mí mắt của tôi,
17"Dẫu không có bạo lực trong các bàn tay của tôi,
Và lời cầu-nguyện tôi là thuần-bạch.
18"Đất ôi, đừng phủ lấp máu ta,
Và chớ có một chỗ nghỉ nào cho tiếng khóc của ta.
19"Ngay cả bây giờ, kia, Đấng làm chứng của ta ở trong trời,
Và Đấng biện-hộ của ta ở trên cao.
20"Các bạn của ta là những kẻ nhạo-báng ta;
Con mắt của ta khóc tới Đức Chúa TRỜI.
21"Ôi, con người có thể bào-chữa với Đức Chúa TRỜI
Như một người với người láng-giềng của mình!
22"Vì khi một ít năm qua đi,
Ta sẽ đi con đường không có sự trở lại."

Gióp nói mình vừa trở thành một tục-ngữ (17.1-17.16)

17 1"Linh của con bị gãy vỡ, các ngày của con tàn rụi,
Mồ-mả sẵn-sàng cho con.
2"Chắc-chắn các kẻ cười-nhạo ở với con,
Và con mắt của con nhìn chăm vào sự khiêu-khích của chúng.
3"Xin đặt xuống, bây giờ, một lời cam-kết cho con với chính Chúa;
Có ai đó sẽ là người bảo-lãnh cho con?
4"Vì Chúa giữ tâm chúng không cho hiểu-biết;
Bởi vậy Chúa sẽ không đề cao chúng."
5"Kẻ đưa tin chống lại bạn bè để có một phần chiến-lợi-phẩm,
Thì cặp mắt của con cái của hắn cũng sẽ héo-hắt.
6"Nhưng Ngài mới làm tôi thành một câu tục-ngữ của dân-gian,
Và tôi là kẻ người ta khạc-nhổ vào.
7"Con mắt tôi lâu nay cũng thành mờ vì buồn-rầu,
Và tất cả chi-thể của tôi như một cái bóng.
8"Người ngay-thẳng sẽ phải hoảng-sợ vì điều này,
Và kẻ vô-tội sẽ tự khuấy-động chống lại kẻ vô-thần.
9"Tuy nhiên người công-chính sẽ giữ vững đường-lối của mình,
Và người có bàn tay sạch thành mạnh hơn và mạnh hơn.
10"Nhưng hãy đến một lần nữa, tất cả các ông bây giờ,
Vì tôi không tìm được một người khôn-ngoa nào ở giữa mấy ông.
11"Các ngày tôi đã qua, các kế-hoạch của tôi bị xé tan,
Cả những ước-ao của tâm tôi.
12"Chúng tráo đềm ra ngày, *nói*:
'Sự sáng gần rồi,' trong sự hiện-diện của tối-tăm.
13"Nếu tôi tìm Âm-phủ làm nhà của tôi,
Tôi trải giường của tôi ra trong sự tối-tăm;
14"Nếu tôi nói với cái hố: 'Người là cha của ta';
Với sâu bọ: 'mẹ của ta và chị em của ta';

- 15Thì bây giờ, đâu là hy-vọng của tôi?
 Và ai coi hy-vọng của tôi ra gì?
 16"Nó sẽ đi xuống với tôi đến Âm-phủ?
 Có phải chúng tôi sẽ cùng nhau đi xuống vào bụi-đất?"

Binh-đất nói về kẻ độc-ác (18.1-18.21)

- 18** ¹Đoạn Binh-đất người Su-a trả lời:
 2"Quý ông sẽ săn các lời nói *trong* bao lâu?
 Hãy tỏ ra sự hiểu-biết, lúc đó chúng ta có thể nói.
 3" TẠI sao chúng ta bị xem như thú-vật,
 Ngu-dại theo các mắt của quý ông?
 4"Ồ, ông tự xé mình trong cơn giận của ông—
 Có phải vì ông mà trái đất bị bỏ hoang,
 Hay tảng đá bị dời ra khỏi chỗ của nó?
 5"Quả thật, ánh-sáng của kẻ ác tắt đi,
 Và ngọn lửa của đám lửa hẩn không cho ánh-sáng gì cả.
 6"Ánh-sáng trong lều của hẩn bị làm tối,
 Và đèn của hẩn tắt đi ở bên trên hẩn.
 7"Bước dài chân mạnh-bạo của hẩn bị ngắn lại,
 Và chính mưu-mô của hẩn đem hẩn xuống.
 8"Vì hẩn bị ném vào trong lưới bởi chính các bàn chân
 của hẩn,
 Và hẩn giẫm lên vải làm đai.
 9"Một cái bẫy tóm hẩn nơi gót chân,
 Và một cái bẫy chộp lấy hẩn.
 10"Dây thông-lọng cho hẩn được giấu trong đất,
 Và cái bẫy cho hẩn trên lối đi.
 11"Kinh-khủng mọi phía làm hẩn khiếp-sợ,
 Và quấy nhiễu hẩn ở mỗi bước đi.
 12"Sức mạnh của hẩn bị giam chết đói,
 Và tai-ương sẵn-sàng ở bên cạnh hẩn.
 13"Da hẩn bị bệnh-hoạn nuốt đi,
 Con đầu lòng của sự chết nuốt tứ chi của hẩn.
 14"Hẩn bị giăng ra khỏi sự an-toàn của lều của hẩn,
 Và họ dẫn hẩn bước đi trước mặt vua kinh-khủng.
 15"Ở trong lều của hẩn chẳng gì là của hẩn;
 Diêm-sanh rải trên chỗ ở của hẩn.
 16"Rễ của hẩn bị héo đi ở dưới,
 Và nhánh của hẩn bị chặt đi ở bên trên.
 17"Kỷ-niệm về hẩn mất đi khỏi trái đất,
 Và hẩn không có danh *được lưu-truyền* rộng-rãi.
 18"Hẩn bị lôi đi khỏi sự sáng vào trong sự tối-tăm,
 Và bị đuổi khỏi thế-giới có người ở.
 19"Hẩn chẳng có dòng-dõi hay hậu-tự ở giữa dân-tộc của
 hẩn,
 Cũng không có một kẻ sống-sót nào ở nơi hẩn tạm-lưu.
 20"Những kẻ ở phương tây hoảng-sợ ở sở phận của hẩn,
 Và những kẻ ở phương đông bị sự kinh-khủng chộp lấy.
 21"Những chỗ như vậy chắc là nơi ở của kẻ độc-ác,
 Đây là chỗ của kẻ không biết Đức Chúa TRỜI."

Gióp cảm thấy bị si-nhục (19.1-19.6)

- 19** ¹Đoạn Gióp trả lời, nói:
 2"Các ông sẽ làm hẩn khổ cho tới bao lâu,
 Và đè bẹp tôi với *nhiều* lời?
 3"*Trong* mười lần này, cho tới nay các ông si-nhục tôi,
 Các ông không hô-thẹn đối-xử bất công với tôi.
 4"Đầu nếu tôi có tội phạm sai-lầm,
 Thì lỗi-làm của tôi *chỉ* ở trợ với tôi *thôi*."

- 15Where now is my hope?
 And who regards my hope?
 16"Will it go down with me to Sheol?
 Shall we together go down into the dust?"

Bildad speaks of the wicked (18.1-18.21)

- 18** ¹Then Bildad the Shuhite responded,
 2"How long will ye hunt for words?
 Show understanding and then we can talk.
 3" Why are we regarded as beasts,
 As stupid in your eyes?
 4" O thou who tearest thyself in thy anger—
 For thy sake is the earth to be abandoned,
 Or the rock to be moved from its place?
 5" Indeed, the light of the wicked goes out,
 And the flame of his fire gives no light.
 6" The light in his tent is darkened,
 And his lamp goes out above him.
 7" His vigorous stride is shortened,
 And his own scheme brings him down.
 8" For he is thrown into the net by his own feet,
 And he steps on the webbing.
 9" A snare seizes him by the heel,
 And a trap snaps hold of him.
 10" A noose for him is hidden in the ground,
 And a trap for him on the path.
 11" All around terrors frighten him,
 And harry him at every step.
 12" His strength is famished,
 And calamity is ready at his side.
 13" His skin is devoured by disease,
 The first-born of death devours his limbs.
 14" He is torn from the security of his tent,
 And they march him before the king of terrors.
 15" There dwells in his tent nothing of his;
 Brimstone is scattered on his habitation.
 16" His roots are dried below,
 And his branch is cut off above.
 17" Memory of him perishes from the earth
 And he has no name abroad.
 18" He is driven from light into darkness,
 And chased from the inhabited world.
 19" He has no offspring or posterity among his people,
 Nor any survivor where he sojourned.
 20" Those in the west are appalled at his fate,
 And those in the east are seized with horror.
 21" Surely such are the dwellings of the wicked,
 And this is the place of him who does not know God."

Job feels insulted (19.1-19.6)

- 19** ¹Then Job answered and said,
 2" How long will ye torment my soul,
 And crush me with words?
 3" These ten times ye have insulted me,
 Ye are not ashamed to wrong me.
 4" Even if I have truly erred,
 My error lodges with me."

Job 19.5-19.27

5["]If indeed ye vaunt yourselves against me,
And prove my disgrace to me,
6["]Know then that God has wronged me,
And has closed His net around me.

Everything is against him (19.7-19.22)

7["]Behold, I cry, "Violence!" but I get no answer;
I shout for help, but there is no justice.
8["]He has walled up my way so that I cannot pass;
And He has put darkness on my paths.
9["]He has stripped my honor from me,
And removed the crown from my head.
10["]He breaks me down on every side, and I am gone;
And He has uprooted my hope like a tree.
11["]He has also kindled His anger against me,
And considered me as His enemy.
12["]His troops come together,
And build up their way against me,
And camp around my tent.

13["]He has removed my brothers far from me,
And my acquaintances are completely estranged from me.

14["]My relatives have failed,
And my intimate friends have forgotten me.
15["]Those who live in my house and my maids consider me a stranger.
I am a foreigner in their sight.

16["]I call to my servant, but he does not answer,
I have to implore him with my mouth.

17["]My breath is strange to my wife,
And I am loathsome to my own brothers.

18["]Even young children despise me;
I rise up and they speak against me.

19["]All my associates abhor me,
And those I love have turned against me.

20["]My bone clings to my skin and my flesh,
And I have escaped only by the skin of my teeth.

21["]Pity me, pity me, O ye my friends,
For the hand of God has struck me.

22["]Why do ye persecute me as God,
And are not satisfied with my flesh?

Job says, "My Redeemer lives" (19.23-19.29)

23["]Oh that my words were written!
Oh that they were inscribed in a book!

24["]That with an iron stylus and lead
They were engraved in the rock forever!

25["]And as for me, I know that my Redeemer lives,
And at the last He will take His stand on the earth.

26["]Even after my skin is destroyed,
Yet from my flesh I shall see God;

27["]Whom I myself shall behold,
And whom my eyes shall see and not another.
My heart faints within me.

Gióp 19.5-19.27

5["]Nếu quả thật mấy ông khoe mình chống lại tôi,
Và tỏ cho tôi sự si-nhục của tôi,
6["]Thì biết rằng Đức Chúa TRỜI vừa làm sai cho tôi,
Và vừa kéo kín lưới của Ngài xung-quanh tôi.

Mọi sự đều chống lại Gióp (19.7-19.22)

7["]Kìa, tôi la lên: "Bạo lực!" nhưng tôi chẳng được đáp-
ứng;
Tôi gào xin giúp-đỡ, nhưng không có công-lý gì.
8["]Ngài vừa xây bít đường của tôi để tôi không thể đi qua;
Và Ngài vừa đặt sự tối-tăm trên các lối của tôi.
9["]Ngài đã tước danh-dự của tôi khỏi tôi,
Và vừa cất mũo triều khỏi đầu của tôi.
10["]Ngài bẻ gãy tôi từ mọi phía, và tôi mất đi;
Và Ngài vừa bứt rễ hy-vọng của tôi như một cái cây.
11["]Ngài cũng vừa nhen-nhúm cơn giận của Ngài chống
tôi,
Và đã coi tôi như kẻ thù của Ngài.
12["]Quân-đội của Ngài cùng nhau kéo tới,
Và đắp đường của họ chống lại tôi,
Và đóng trại xung-quanh lều của tôi.

13["]Ngài vừa dời anh em của tôi xa khỏi tôi,
Các người quen-biết của tôi hoàn-toàn xa-lánh tôi.

14["]Bà-con của tôi cho tới nay phụ tôi,
Và các bạn thân của tôi cho tới nay quên tôi.

15["]Những người sống trong nhà của tôi và các tớ gái của
tôi coi tôi như một người xa-lạ,
Tôi là một người nước ngoài trước mắt của họ.

16["]Tôi gọi tôi-tớ của tôi, nhưng nó không trả lời,
Tôi phải khẩn-cầu nó với miệng của tôi.

17["]Hơi-thở của tôi xa-lạ đối với vợ tôi,
Và tôi đáng ghê-tởm đối với chính anh em của tôi.

18["]Thậm-chí bọn con nít cũng khinh-bi tôi;
Tôi chỗi-dậy, chúng nói chống lại tôi.

19["]Tất cả cộng sự viên của tôi đều ghê-tởm tôi,
Và những người tôi thương đều quay lại chống tôi.

20["]Xương tôi dính sát vào da tôi và thịt tôi,
Và tôi vừa thoát được chi bằng da của răng tôi⁽¹⁾.

21["]Hãy thương-hại tôi, thương-hại tôi, hỡi mấy ông, các
bạn của tôi,
Vì bàn tay của Đức Chúa TRỜI vừa đánh tôi.

22["]Tại sao mấy ông làm khổ tôi như Đức Chúa TRỜI,
Mà không chịu vừa lòng với xác-thịt của tôi?

Gióp nói: "Đấng Cứu-chuộc tôi sống" (19.23-19.29)

23["]Ôi! Chớ gì các lời tôi đã được biên-chép!
Ôi! Chớ gì chúng đã được khắc trong một quyển sách!

24["]Chớ gì với cây viết bằng sắt và chì
Chúng được khắc trên tảng đá mãi mãi!

25["]Và về phần tôi, tôi biết Đấng Cứu-chuộc tôi sống,
Và cuối-cùng Ngài sẽ lấy chỗ đứng của Ngài trên trái
đất.

26["]Ngay cả sau khi da tôi bị hủy-diệt,
Nhưng từ xác-thịt tôi, tôi sẽ thấy Đức Chúa TRỜI;

27["]Đấng mà chính tôi sẽ nhìn thấy,
Và Đấng mà mắt tôi sẽ thấy và không một ai khác.
Tim của tôi ngắt đi ở bên trong tôi.

¹ nghĩa là: Gióp đã mất tất cả, chỉ còn sống mà thôi

Gióp 19.28-20.21

28"Nếu các ông nói: 'Làm thế nào chúng ta sẽ khùng-bố hấn?'
 Và 'gốc rễ của vấn-đề ấy được tìm thấy trong hấn'
 29"Thì khá sợ thanh gươm cho chính các ông,
 Vì con thịnh-nộ *đem đến* hình-phạt bằng gươm,
 Ngõ hầu các ông có thể biết có sự phán-xét."

Sô-pha nói: "Chiến-thắng của kẻ ác là ngắn-ngủi" (20.1-20.29)

20 ¹Đoạn, Sô-pha người Na-a-ma trả lời và nói:

2"Bởi vậy các tư-tướng làm bấn-khoãn của tôi khiến tôi trả lời,
 Ngay cả vì sự vội-vã của tôi ở bên trong tôi.
 3"Tôi đã lắng nghe lời quở-trách ấy nó lảng-mạ tôi,
 Và linh hiểu-biết của tôi khiến tôi trả lời.
 4"Ông có biết điều này từ đời xưa,
 Từ sự thiết-lập loài người trên đất,
 5Rằng việc chiến-thắng của kẻ ác là ngắn-ngủi,
 Và sự vui-vẻ của kẻ vô thần là nhất-thời chẳng?
 6"Dấu sự kiêu-căng của hấn dâng lên đến các tầng trời,
 Và đầu hấn đụng các đám mây,
 7Hấn diệt-vong mãi mãi như chính phân của hấn;
 Các người lâu nay thấy hấn sẽ nói: 'Hấn ở đâu?'
 8"Hấn biến đi như một giấc mơ, và họ không thể tìm thấy hấn;
 Thậm-chí như hình ảnh trong đêm hấn bị rượt đi mất.
 9"Con mắt đã thấy hấn không còn thấy hấn nữa,
 Và chỗ của hấn không còn thấy hấn nữa.
 10"Các con trai của hấn *phái* lấy lòng kẻ nghèo,
 Và hai tay của hấn *phái* cho lại của-cái của mình.
 11"Xương hấn đầy sự cường-tráng trẻ trung của hấn,
 Nhưng nó nằm xuống với hấn trong bụi-đất.
 12"Dấu sự xấu-xa thì ngọt trong miệng của hấn,
 Và hấn giấu nó dưới lưỡi của hấn,
 13Dấu hấn ham muốn nó và sẽ không để nó đi,
 Nhưng giữ nó trong miệng của hấn,
 14*Tuy nhiên*, thức ăn của hấn trong bao-tử của hấn bị biến-đổi
 Thành mật rắn hổ mang ở bên trong hấn.
 15"Hấn nuốt tài-sản,
 Nhưng sẽ mửa chúng ra;
 Đức Chúa TRỜI sẽ tống chúng ra khỏi bụng hấn.
 16"Hấn hút nọc độc rắn hổ mang;
 Lưỡi con rắn lục giết hấn.
 17"Hấn không xem-xét các dòng nước,
 Những con sông chảy với mật ong và sữa đông.
 18"Hấn trả lại cái hấn vừa đạt được
 Và không có thể nuốt nó;
 Về tài-sản thuộc công việc buôn-bán của hấn,
 Thậm-chí hấn không thể hưởng *chúng*.
 19"Vì hấn từng áp-bức và ruồng bỏ kẻ nghèo;
 Hấn từng tịch thu cái nhà mà hấn đã chẳng xây.
 20"Bởi vì hấn đã chẳng biết một sự yên-tĩnh nào trong bụng hấn⁽¹⁾.
 Hấn không giữ lại được bất cứ cái gì hấn ham muốn.
 21"Không có gì còn lại cho hấn để nuốt,
 Bởi vậy sự thịnh-vượng của hấn không bền lâu.

Job 19.28-20.21

28"If ye say, 'How shall we persecute him?'
 And 'the root of the matter is found in him'
 29"Then be afraid of the sword for yourselves,
 For wrath brings the punishment of the sword,
 So that you may know there is judgment."

Zophar says, "The triumph of the wicked is short" (20.1-20.29)

20 ¹Then Zophar the Naamathite answered and said,

2"Therefore my disquieting thoughts make me respond,
 Even because of my haste within me.
 3"I listened to the reproof which insults me,
 And the spirit of my understanding makes me answer.
 4"Dost thou know this from of old,
 From the establishment of man on earth,
 5That the triumphing of the wicked is short,
 And the joy of the godless momentary?
 6"Though his loftiness goes up to the heavens,
 And his head touches the clouds,
 7He perishes forever like his own dung;
 Those who have seen him will say, 'Where is he?'
 8"He flies away like a dream, and they cannot find him;
 Even like a vision of the night he is chased away.
 9"The eye which saw him sees him no more,
 And his place no longer beholds him.
 10"His sons seek the favor the poor,
 And his hands give back his wealth.
 11"His bones are full of his youthful vigor,
 But it lies down with him in the dust.
 12"Though evil is sweet in his mouth,
 And he hides it under his tongue,
 13*Though* he desires it and will not let it go,
 But holds it in his mouth,
 14*Yet* his food in his stomach is changed
 To the gall of cobras within him.
 15"He swallows riches,
 But will vomit them up;
 God will expel them from his belly.
 16"He sucks the poison of cobras;
 The viper's tongue slays him.
 17"He does not look at the streams,
 The rivers flowing with honey and curds.
 18"He returns what he has attained
 And cannot swallow it;
 As to the riches of his trading,
 He cannot even enjoy *them*.
 19"For he has oppressed *and* forsaken the poor;
 He has seized a house which he has not built.
 20"Because he knew no quiet in his belly.
 He does not retain anything he desires.
 21"Nothing remains for him to devour,
 Therefore his prosperity does not endure.

¹nghĩa là: bụng tham lam không đầy

Job 20.22-21.16

22" In the fulness of his plenty he will be cramped;
The hand of everyone who suffers will come *against* him.
23" When he fills his belly,
God will send His fierce anger on him
And will rain *it* on him while he is eating.
24" He may flee from the iron weapon,
But the bronze bow will pierce him.
25" It is drawn forth and comes out of his back,
Even the glittering point from his gall.
Terrors come upon him,
26" Complete darkness is held in reserve for his treasures,
And unfanned fire will devour him;
It will consume the survivor in his tent.
27" The heavens will reveal his iniquity,
And the earth will rise up against him.
28" The increase of his house will depart;
His possessions will flow away in the day of His anger.
29" This is the wicked man's portion from God,
Even the heritage decreed to him by God."

Job speaks about the wicked (21.1-21.34)

21 ¹ Then Job answered and said,
² Listen carefully to my speech,
And let this be your way of consolation.
³ Bear with me that I may speak;
Then after I have spoken, you may mock.
⁴ As for me, is my complaint to man?
And why should my spirit not be impatient?
⁵ Look at me, and be astonished,
And put your hand over your mouth.
⁶ Even when I remember, I am disturbed,
And horror takes hold of my flesh.
⁷ Why do the wicked still live,
Continue on, also become very powerful?
⁸ Their descendants are established with them in their sight,
And their offspring before their eyes,
⁹ Their houses are safe from fear,
Neither is the rod of God on them.
¹⁰ Their ox mates and does not fail;
Their cow calves and does not abort.
¹¹ They send forth their little ones like the flock,
And their children skip about.
¹² They sing to the timbrel and harp
And rejoice at the sound of the flute.
¹³ They spend their days in prosperity,
And suddenly they go down to Sheol.
¹⁴ And they say to God, 'Depart from us!
We do not even desire the knowledge of Thy ways.
¹⁵ Who is the Almighty, that we should serve Him,
And what would we gain if we entreat Him?'
¹⁶ Behold, their prosperity is not in their hand;
The counsel of the wicked is far from me.

Gióp 20.22-21.16

22" Trong sự trọn đầy của sự dư thừa của hần,
hần sẽ bị vọp bẻ;
Bàn tay của mọi kẻ đau-khổ sẽ đến *chống lại* hần.
23" Khi hần đổ đầy bụng của hần,
Đức Chúa TRỜI sẽ *giáng* cơn giận kịch-liệt của Ngài
trên hần
Và sẽ mưa *nó* trên hần trong khi hần đang ăn.
24" Hần có thể trốn khỏi vũ-khí bằng sắt,
Nhưng cây cung bằng đồng sẽ đâm lũng hần.
25" Nó được nhả bắn tới và xuyên ra sau lưng hần,
Ngay cả điểm lấp-lánh từ gan hần.
Các sự kinh-khiếp giáng trên hần,
26" Sự tối-tăm toàn diện được dự-trữ làm kho tàng của
hần,
Và ngọn lửa không *cản* quạt sẽ nuốt hần;
Nó sẽ thiêu-hủy kẻ sống-sốt trong lều của hần.
27" Các tầng trời sẽ bày-tỏ sự gian-ác của hần,
Và trái đất sẽ chỗi dậy chống lại hần.
28" Sự gia-tăng của nhà hần sẽ bỏ đi;
Tài-sản hần sẽ trôi đi trong cái ngày Ngài giận.
29" Đây là phần của người độc-ác từ Đức Chúa TRỜI,
Cả của thừa-kế Đức Chúa TRỜI đã định cho hần."

Gióp nói về kẻ độc-ác (21.1-21.34)

21 ¹ Lúc đó Gióp trả lời và nói:
² Hãy cẩn-thận nghe lời nói của tôi;
Và hãy để điều này là cách thức an-ùi của mấy ông.
³ Xin kiên nhẫn với tôi để tôi có thể nói;
Rồi sau khi tôi nói xong, các ông có thể nhạo-báng.
⁴ Về phần tôi, tôi than-van với loài người hay sao?
Và tại sao linh tôi nên kiên-nhẫn?
⁵ Hãy nhìn tôi, và hãy ngạc-nhiên,
Và hãy lấy tay bịt miệng.
⁶ Thậm-chí khi tôi nhớ lại, tôi *vẫn còn* bị bối-rối,
Và sự kinh-khiếp nắm lấy xác-thịt tôi.
⁷ Tại sao các kẻ độc-ác *vẫn còn* sống,
Cứ sống hoài, cũng trở nên rất có quyền?
⁸ Con-cháu của họ được vững-lập với họ trước mắt họ,
Và dòng-dõi của họ ở trước mắt họ,
⁹ Nhà-cửa của họ thì an-toàn không sợ-hãi,
Cây roi của Đức Chúa TRỜI cũng không ở trên họ.
¹⁰ Bò đực của họ nhảy cái và chẳng sao cả;
Bò cái của họ sanh bò con và không sao cả.
¹¹ Chúng sinh con cái nhỏ của chúng ra như bầy chiên,
Và con cái của chúng đều nhảy-nhót.
¹² Chúng hát theo *tiếng* trống nhỏ và hạc cầm
Và vui-mừng ở tiếng sáo.
¹³ Chúng sống các ngày của chúng trong phồn-vinh,
Và thịnh-linh chúng đi xuống tới Âm-phủ.
¹⁴ Và chúng nói với Đức Chúa TRỜI: 'Đi khỏi chúng
tôi!
Thậm-chí chúng tôi không muốn biết về đường-lối của
Chúa.
¹⁵ Ai là Đấng Toàn-năng, để chúng tôi phải phụng-sự
Ngài,
Và chúng tôi được gì nếu chúng tôi khấn-nài Ngài?'
¹⁶ Kia, sự phồn-vinh của họ không ở trong tay họ;
Mưu-chước của kẻ độc-ác xa khỏi tôi.

- 17"Đèn của kẻ độc-ác bị dập tắt thường xuyên ra sao?
Hay tai-họa của chúng có giáng trên chúng không?
Đức Chúa TRỜI có phân đều sự hủy-diệt trong con gian của Ngài chăng?
- 18"Có phải chúng như rơm trước gió,
Và như trấu bão mang đi mất hay sao?
- 19"*Các ông nói: 'Đức Chúa TRỜI tích-trữ tội một người cho các con trai nó.'*
Xin Đức Chúa TRỜI báo-trả hấn để hấn được biết.
- 20"Đề chính đôi mắt của hấn thấy sự suy-tàn của hấn,
Và đề hấn uống con thanh-nộ của Đấng Toàn-năng.
- 21"Vì hấn quan tâm gì đến gia-hộ của hấn sau khi hấn chết,
Khi số tháng của hấn bị cắt đứt?
- 22"Có ai có thể dạy Đức Chúa TRỜI sự hiểu biết,
Theo đó Ngài phán-xét những kẻ nơi cao?
- 23"Kẻ này chết trong khi hấn còn sức-lực trọn- vẹn,
Được an-nhàn trọn- vẹn và thỏa-mãn;
- 24"Hai sườn của hấn mỡ căng ra,
Và tủy xương của hấn thì ẩm ướt,
- 25"Trong khi kẻ khác chết với hồn cay-đắng,
Chẳng bao giờ ăn *bất cứ cái gì* ngon.
- 26"Cùng nhau chúng nằm xuống trong bụi-đất,
Và những con giòi bao-phủ chúng.
- 27"Này, tôi biết tư-tướng của mây ông
Và âm mưu mà các ông sẽ đối-xử bất công với tôi.
- 28"Vì các ông nói: 'Đâu là nhà của người quý-phái,
Và đâu là cái lều, chỗ ở của các kẻ độc-ác?'
- 29"Há các ông chẳng từng hỏi các người bộ hành,
Và các ông không nhận ra các dấu-hiệu của họ sao?
- 30"Vì kẻ độc-ác bị đề dành cho ngày tai-họa;
Chúng sẽ bị dẫn đến trong ngày thanh-nộ.
- 31" Ai sẽ tuyên-bố đường-lối của hấn vào mặt hấn,
Và ai sẽ báo-ứng hấn vì điều hấn từng làm?
- 32"Trong khi hấn bị khiêng đến mộ,
Người ta sẽ canh-giữ hòm của hấn.
- 33"Những nắm đất của thung-lũng sẽ ngọt-ngào với hấn⁽¹⁾;
Hơn nữa, mọi người sẽ theo sau hấn,
Trong khi vô-số người đi trước hấn.
- 34"Rồi các ông sẽ an-ùi tôi vô-ích thế nào,
Vì những câu trả lời của mấy ông còn *đầy* sai trái?"

3. Vòng thảo-luận thứ ba (22.1-31.40)

Ê-li-pha buộc tội Gióp (22.1-22.20)

- 22** ¹Đoạn Ê-li-pha người Thê-man trả lời và nói:
- ²"Một người mạnh có thể hữu-dụng cho Đức Chúa TRỜI chăng?
Hay một người khôn-ngoaan *chỉ* hữu-ích cho chính hấn?
- ³"Có sự vui-thích gì cho Đấng Toàn-năng chẳng nếu ông là công-chính,
Hay ích-lợi gì nếu ông làm đường-lối ông hoàn-hảo?
- ⁴"Có phải vì ông kinh-sợ rằng Ngài quở-trách ông,
Rằng Ngài quyết định phán-xét chống lại ông?
- ⁵"Há chẳng phải sự gian-ác của ông là lớn,
Và tội-lỗi của ông không có chỗ tận-cùng?"

¹hay: sẽ êm-dịu bao-phủ hấn

- 17"How often is the lamp of the wicked put out,
Or *does* their calamity fall on them?
Does *God* apportion destruction in His anger?
- 18"Are they as straw before the wind,
And like chaff which the storm carries away?
- 19"*You say, 'God stores away a man's iniquity for his sons.'*
Let *God* repay him so that he may know *it*.
- 20"Let his own eyes see his decay,
And let him drink of the wrath of the Almighty.
- 21"For what does he care for his household after he dies,
When the number of his months is cut off?
- 22"Can anyone teach God knowledge,
In that He judges those on high?
- 23"One dies in his full strength,
Being wholly at ease and satisfied;
- 24"His sides are filled out with fat,
And the marrow of his bones is moist,
- 25"While another dies with a bitter soul,
Never even eating *anything* good.
- 26"Together they lie down in the dust,
And worms cover them.
- 27"Behold, I know your thoughts,
And the plans by which ye would wrong me.
- 28"For ye say, 'Where is the house of the nobleman,
And where is the tent, the dwelling places of the wicked?'
- 29"Have ye not asked wayfaring men,
And do ye not recognize their signs?
- 30"For the wicked is reserved for the day of calamity;
They will be led forth at the day of fury.
- 31"Who will declare his way to his face,
And who will repay him for what he has done?
- 32"While he is carried to the grave,
Men will keep watch over *his* tomb.
- 33"The clods of the valley will be sweet to him;
Moreover, all men will follow after him,
While countless ones go before him.
- 34"How then will ye vainly comfort me,
For your answers remain *full of* falsehood?"

3. Third round of discussion (22.1-31.40)

Eliphaz accuses Job of sin (22.1-22.20)

- 22** ¹Then Eliphaz the Temanite answered and said,
- ²"Can a vigorous man be of use to God,
Or a wise man be useful to himself?
- ³"Is there any pleasure to the Almighty if thou art righteous,
Or profit if thou makest thy ways perfect?
- ⁴"Is it because of thy fear that He reproves thee,
That He enters into judgment against thee?
- ⁵"Is not thy wickedness great,
And thine iniquities without end?"

Job 22.6-22.30

6"For thou hast taken pledges of thy brothers without cause,
And stripped clothing of the naked.
7"To the weary thou hast given no water to drink,
And from the hungry thou hast withheld bread.
8"But the earth belongs to the mighty man,
And the honorable man dwells in it.
9"Thou hast sent widows away empty,
And the arms of the orphans have been crushed.
10"Therefore snares surround thee,
And sudden dread terrifies thee.
11Or darkness, so that thou canst not see,
And an abundance of water covers thee.
12"Is not God *in* the height of heaven?
Look also at the distant stars, how high they are!
13"And thou sayest, 'What does God know?
Can He judge through the thick darkness?'
14'Clouds are a hiding place for Him, so that He cannot see;
And He walks on the circle of heaven.'
15"Wilt thou keep to the ancient path
Which wicked men have trod,
16Who were snatched away before their time,
Whose foundations were washed away by a river?
17"They said to God, 'Depart from us!
And, what can the Almighty do to them?'
18"Yet He filled their houses with good *things*;
But the counsel of the wicked is far from me.
19"The righteous see and are glad,
And the innocent mock them,
20Saying, 'Truly our adversaries are cut off,
And their abundance the fire has consumed.'

Job implored to repent by Eliphaz (22.21-22.30)

21"Yield now and be at peace with Him;
Thereby good will come to thee.
22"Please receive instruction from His mouth,
And establish His words in thine heart.
23"If thou return to the Almighty, thou wilt be restored;
If thou remove unrighteousness far from thy tent,
24And place *thy* gold in the dust,
And *the gold of Ophir* among the stones of the brooks,
25Then the Almighty will be thy gold
And choice silver to thee.
26"For then thou wilt delight in the Almighty,
And lift up thy face to God.
27"Thou wilt pray to Him, and He will hear thee;
And thou wilt pay thy vows.
28"Thou wilt also decree a thing, and it will be established for thee;
And light will shine on thy ways.
29"When they cast thee down, thou wilt speak with confidence
And the humble person He will save.
30"He will deliver one who is not innocent,
And he will be delivered through the cleanness of thine hands."

Gióp 22.6-22.30

6"Vì ông từng lấy các cửa-cầm của anh em ông vô có,
Và lột quần-áo của những người trần-trường.
7"Kê mệt-mỏi, ông chẳng từng cho nước để uống,
Và từ kẻ đói, ông đã rút lại bánh.
8"Nhưng trái đất thuộc về người mạnh-mẽ,
Và người danh-giá ở trong nó.
9"Ông từng đuổi các bà góa-bụa đi tay không,
Và cánh tay của những kẻ mồ-côi từng bị đập vỡ.
10"Bởi vậy các bẫy bao quanh ông,
Và sự kinh-khùng chột đến làm ông khiếp-sợ.
11Hay sự tối-tăm, ngõ hầu ông không thể thấy,
Và nhiều nước bao-phủ ông.
12"Há chẳng phải Đức Chúa TRỜI ở nơi cao của trời?
Cũng hãy nhìn các ngôi sao xa kia, chúng cao biết bao!
13"Còn ông thì nói: 'Đức Chúa TRỜI biết gì?
Cò thể Ngài phán-xét xuyên qua sự tối-tăm đây-đặc?'
14'Những đám mây là chỗ để Ngài ẩn, để Ngài không thể thấy được;
Và Ngài bước đi trên vòng tròn của tầng trời.'
15"Ông há sẽ giữ theo lối xưa
Lối mà những người độc-ác từng đi,
16Những kẻ đã bị chộp đi mất trước thời của chúng,
Các nền của chúng đã bị con sông cuốn trôi sao?
17"Chúng nói với Đức Chúa TRỜI: 'Xin rời khỏi chúng tôi!
Và Đấng Toàn-năng làm cho chúng điều gì?'
18"Vậy mà Ngài đã chất đầy nhà chúng với *các vật* tốt;
Nhưng mưu-chước của kẻ độc-ác thì xa khỏi tôi.
19"Người công-chính thấy *bên* vui-vẻ,
Còn người vô-tội thì nhạo-báng chúng,
20Nói: 'Quả thật các kẻ địch chúng ta bị diệt,
Còn sự dư-dật của chúng, lửa vừa thiêu-hủy.'

Ê-li-pha khuyên Gióp hối-cải (22.21-22.30)

21"Chịu nhường bây giờ và hãy hòa-thuận với Ngài;
Đề điều tốt-lành sẽ đến với ông.
22"Hãy nhận lời dạy từ miệng của Ngài,
Và vững-lập các lời Ngài trong tâm ông.
23"Nếu ông trở lại cùng Đấng Toàn-năng, ông sẽ được phục-hồi;
Nếu ông dẹp bỏ sự không công-chính xa khỏi lều ông,
24Và để vàng của ông trong bụi-đất,
Và vàng Ô-phia ở giữa các hòn đá của những khe,
25Thì Đấng Toàn-năng sẽ là vàng của ông
Và là bạc chọn-lọc cho ông.
26"Vì lúc đó ông sẽ vui-thích nơi Đấng Toàn-năng,
Và ngưỡng mặt của ông lên hướng về Đức Chúa TRỜI.
27"Ông sẽ cầu-nguyện cùng Ngài, và Ngài sẽ nghe ông;
Ông sẽ trả xong các lời thệ-nguyện của mình.
28"Ông cũng sẽ truyền cho một điều, và nó sẽ được thiết-lập cho ông;
Và ánh-sáng sẽ sáng-chói trên đường-lối của ông.
29"Khi họ làm ông chán-nản, ông sẽ nói với sự tin chắc
Và người khiêm-nhường Ngài sẽ cứu.
30"Ngài sẽ giải-thoát *cả* kẻ không vô tội,
Và nó sẽ được giải-thoát qua sự thanh-sạch của các bàn tay ông."

Gióp quả-quyết rằng ông vô-tội (23.1-23.17)

23 ¹Lúc đó Gióp trả lời và nói:

- ²Chính hôm nay sự phàn-nàn của tôi là sự nổi-loạn;
Bàn tay Ngài vẫn nặng bất chấp sự rên-xiết của tôi.
- ³Ôi! Ước gì tôi biết nơi tôi có thể tìm gặp Ngài,
Để tôi có thể đến chỗ ngồi của Ngài!
- ⁴Tôi sẽ trình trường-hợp tôi trước mặt Ngài
Và đổ đầy miệng tôi với các lý-lẽ.
- ⁵Tôi sẽ học những lời mà Ngài sẽ trả lời tôi,
Và linh hội điều Ngài sẽ phán với tôi.
- ⁶Há Ngài sẽ tranh dành với tôi bằng sự vĩ-đại của
quyền-năng của Ngài?
Không, chắc-chắn Ngài sẽ chú-ý đến tôi.
- ⁷Ở đó người ngay-thắng sẽ lý lẽ với Ngài;
Và tôi sẽ được giải-thoát mãi mãi khỏi vị Thảm-phán
của tôi.
- ⁸Kìa, tôi bước tới, song Ngài không ở đó,
Và bước lui, song tôi không thể nhận-biết Ngài;
- ⁹Khi Ngài hành-động ở phía tả, tôi không thể thấy Ngài;
Ngài quay về bên hữu, tôi cũng không thể thấy Ngài.
- ¹⁰Nhưng Ngài biết đường-lối tôi chọn;
Khi Ngài thử tôi, tôi sẽ tiến tới như vàng.
- ¹¹Lâu nay chân tôi bám chặt theo lối đi của Ngài;
Lâu nay tôi giữ đường-lối của Ngài và chẳng quay qua
một bên.
- ¹²Lâu nay tôi chẳng hề lia-bỏ lệnh của các môi của
Ngài;
Lâu nay tôi quý trọng các lời của miệng của Ngài hơn là
thức-ăn cần-yếu của tôi.
- ¹³Nhưng Ngài là độc-nhất và ai có thể xoay Ngài?
Và điều hờn Ngài ham muốn, điều đó Ngài làm.
- ¹⁴Vì Ngài làm điều được định cho tôi,
Và nhiều sắc-lệnh như vậy ở với Ngài.
- ¹⁵Bởi vậy tôi bị khiếp-đam ở sự hiện-diện của Ngài;
Khi tôi xem-xét, tôi kinh-khiếp về Ngài.
- ¹⁶Chính Đức Chúa TRỜI vừa khiến tâm tôi bủn-rùn,
Và Đấng Toàn-năng vừa làm cho tôi khiếp-đam,
- ¹⁷Nhưng sự tối-tăm không làm tôi im tiếng,
Bóng mờ mờ sâu-thẳm bao-phủ tôi cũng không.

*Gióp nói dường như Đức Chúa TRỜI ngó lơ điều sai-trái
(24.1-24.25)*

- 24** ¹Cớ sao những thời không được Đấng Toàn-năng
tích-trữ,
Và cớ sao những kẻ biết Ngài chẳng thấy các ngày của
Ngài?
- ²Có người đời các mốc ranh-giới;
Chúng đoạt và nuốt các bầy chiên.
- ³Chúng lừa các con lừa của những kẻ mờ-côi đi;
Chúng bắt bò của bà góa làm của cầm.
- ⁴Chúng xô người thiếu-thốn khỏi đường đi;
Kẻ nghèo trong xứ bị buộc phải cùng nhau ăn mình.
- ⁵Kìa, như những con lừa rừng trong vùng hoang-vu
Chúng đi kiếm thức ăn làm sinh hoạt của chúng,
Như tìm bánh cho con cái của chúng trong sa-mạc.
- ⁶Chúng trâu góp cỏ khô trong cánh đồng,
Chúng mót vườn nho của kẻ độc-ác.
- ⁷Chúng trải qua đêm trần-trưởng, không áo-quần,
Và không có gì che phủ chống con giá rét.

Job firmly determines that he is innocent (23.1-23.17)

23 ¹Then Job answered and said,

- ²Even today my complaint is rebellion;
His hand is heavy despite my groaning.
- ³Oh that I knew where I might find Him.
That I might come to His seat!
- ⁴I would present *my* case before Him
And fill my mouth with arguments.
- ⁵I would learn the words *which* He would answer me,
And perceive what He would say to me.
- ⁶Would He contend with me by the greatness of *His*
power?
No, surely He would pay attention to me.
- ⁷There the upright would reason with Him;
And I would be delivered forever from my Judge.
- ⁸Behold, I go forward but He is not *there*,
And backward, but I cannot perceive Him;
- ⁹When He acts on the left, I cannot behold *Him*;
He turns on the right, I cannot see Him.
- ¹⁰But He knows the way I take;
When He has tried me, I shall come forth as gold.
- ¹¹My foot has held fast to His path;
I have kept His way and not turned aside.
- ¹²I have not departed from the command of His lips;
I have treasured the words of His mouth more than my
necessary food.
- ¹³But He is unique and who can turn Him?
And *what* His soul desires, that He does.
- ¹⁴For He performs what is appointed for me,
And many such *decrees* are with Him.
- ¹⁵Therefore, I would be dismayed at His presence;
When I consider, I am terrified of Him.
- ¹⁶*It is* God *who* has made my heart faint,
And the Almighty *who* has dismayed me,
- ¹⁷But I am not silenced by the darkness,
Nor deep gloom which covers me.

Job says God seems to ignore wrongs (24.1-24.25)

- 24** ¹Why are times not stored up by the Almighty,
And why do those who know Him not see His days?
- ²Some remove the landmarks;
They seize and devour flocks.
- ³They drive away the donkeys of the orphans;
They take the widow's ox for a pledge.
- ⁴They push the needy aside from the road;
The poor of the land are made to hide themselves
altogether.
- ⁵Behold, as wild donkeys in the wilderness
They go forth seeking food in their activity,
As bread for *their* children in the desert.
- ⁶They harvest their fodder in the field,
And they glean the vineyard of the wicked.
- ⁷They spend the night naked, without clothing,
And have no covering against the cold.

Job 24.8-25.2

8" They are wet with the mountain rains,
And they hug the rock for want of a shelter.
9" Others snatch the orphan from the breast,
And against the poor they take a pledge.
10" They cause *the poor* to go about naked without
clothing,
And they take away the sheaves from the hungry.
11" Within the walls they produce oil;
They tread wine presses but thirst.
12" From the city men groan,
And the souls of the wounded cry out;
Yet God does not pay attention to folly.
13" Others have been with those who rebel against the
light;
They do not want to know its ways,
Nor abide in its paths.
14" The murderer arises at dawn;
He kills the poor and the needy,
And at night he is as a thief.
15" And the eye of the adulterer waits for the twilight,
Saying, 'No eye will see me.'
And he disguises his face.
16" In the dark they dig into houses,
They shut themselves up by day;
They do not know the light.
17" For the morning is the same to him as thick darkness,
For he is familiar with the terrors of thick darkness.

18" They are insignificant on the surface of the water;
Their portion is cursed on the earth.
They do not turn toward the vineyards.
19" Drought and heat consume the snow waters,
So does Sheol those who have sinned.
20" A womb will forget him;
The worm feeds sweetly till he is remembered no more.
And wickedness will be broken like a tree.
21" He wrongs the barren woman,
And does no good for the widow.
22" But He drags off the valiant by His power;
He rises, but no one has assurance of life.
23" He provides them with security, and they are
supported;
And His eyes are on their ways.
24" They are exalted a little while, then they are gone;
Moreover, they are brought low and like everything
gathered up;
Even like the heads of grain they are cut off.
25" Now if it is not so, who can prove me a liar,
And make my speech worthless?"

Bildad says man can not be righteous before God (25.1-25.6)

25 ¹Then Bildad the Shuhite answered,
²"Dominion and awe are with Him
Who establishes peace in His heights.

Gióp 24.8-25.2

8" Chúng ướt-át vì các trận mưa núi,
Và chúng ôm đá vì muốn làm vật che thân.
9" Còn kẻ khác giật lấy trẻ mồ-côi khỏi cái vú,
Và nghịch đãi kẻ nghèo chúng lấy một của cầm.
10" Chúng khiến *kẻ nghèo* đi đây đó trần-trường không
quần-áo,
Và chúng lấy các bó lúa từ kẻ đói đi.
11" Ở bên trong các vách tường, chúng sản-xuất dầu;
Chúng giẫm các thùng ép rượu nho nhưng lại khát.
12" Từ thành-thị loài người rên-ri,
Và hồn những kẻ bị thương kêu la;
Nhưng *Đức Chúa TRỜI* không để ý đến sự đại-dột.
13" Lâu nay những kẻ kia ở với các kẻ nổi-loạn chống lại
sự sáng;
Chúng không muốn biết các đường-lối của *sự sáng*,
Cũng không chịu ở trong các nẻo đường của *sự sáng*.
14" Kẻ giết người chỗi dậy lúc rạng đông;
Hắn giết kẻ nghèo và kẻ thiếu-thốn,
Và ban đêm hắn làm một kẻ trộm.
15" Và mắt của kẻ ngoại-tình chờ lúc chạng-vạng,
Nói: 'Không có mắt nào sẽ thấy ta.'
Và hắn hóa-trang mặt của hắn.
16" Trong tối-tăm chúng đào lỗ vào trong các nhà,
Chúng tự ẩn mình vào ban ngày;
Chúng không biết ánh-sáng.
17" Vì đối với hắn buổi sáng cũng là một thứ như sự tăm-
tối đầy-đặc,
Vì hắn quen với các sự kinh hoàng của bóng tối đầy.
18" Chúng thì không đáng kể trên mặt nước;
Phần của chúng bị rửa-sả trên trái đất.
Chúng chẳng quay hướng về các vườn nho.
19" Hạn-hán và sức nóng thiêu hủy các *khối* nước tuyết,
Âm-phủ cũng làm vấy cho các kẻ lâu nay phạm tội.
20" Từ-cung sẽ quên hắn;
Con giòi ăn ngon cho đến khi hắn không còn được nhớ
đến nữa.
Và sự gian-ác sẽ bị gãy đổ như một cái cây.
21" Hắn sai quấy với người đàn-bà hiếm muộn,
Và không làm gì tốt cho bà góa.
22" Nhưng Ngài kéo người dững-cảm ra khỏi bằng
quyền-năng của Ngài;
Ngài đáng cao, nhưng không ai có sự bảo-đảm về sinh-
mạng.
23" Ngài cung-cấp an-ninh cho chúng, và chúng được
chống đỡ;
Mắt Ngài ở trên các đường-lối của chúng.
24" Chúng được nâng cao một chỗ, rồi chúng đi mất;
Hơn nữa, chúng bị đem xuống thấp và bị gom lại như
mọi thứ;
Thậm-chí chúng bị cắt đi như các ngọn gié lúa.
25" Bây giờ, nếu không phải như thế, ai có thể chứng-
minh tôi là kẻ nói dối,
Và làm lời nói của tôi vô giá trị?"

*Bình-đất nói loài người không có thể công-chính trước
mặt Đức Chúa TRỜI (25.1-25.6)*

25 ¹Đoạn Bình-đất người Su-a trả lời:
²"Quyền tể-trị và sự kinh sợ thuộc về Ngài.
Ngài thiết-lập sự bình-an ở các nơi cao của Ngài.

Gióp 25.3-27.5

- 3"Quân-lính của Ngài có một con số chẳng?
Và có ai mà ánh sáng của Ngài lại chẳng soi?
4"Thế thì làm sao một người có thể là chính-đáng với Đức Chúa TRỜI?
Hay thể nào hẳn—được sinh ra từ người nữ có thể được sạch?
5"Nếu ngay cả mặt trăng cũng không có sự sáng-chói
Và các ngôi sao không tinh-sạch trong mắt Ngài,
6Kém hơn biết bao, loài người, con giòi đó,
Và con trai loài người, con sâu đó!"

Gióp trách Binh-đất, tôn-trọng quyền-năng và sự khôn-ngoan của Đức Chúa TRỜI (26.1-26.14)

26 1Rồi Gióp đáp lời và nói:

- 2"Ông thật là một sự giúp-đỡ cho kẻ yếu-hèn!
Làm sao ông từng cứu cánh tay mà không có sức!
3"Lời khuyên gì ông từng cho kẻ không khôn-ngoan!
Sự thông-hiểu hữu-ích gì ông từng bày tỏ một cách dồi dào!
4"Cùng ai ông từng thốt ra lời?
Và hơi thở ai từng đi ra qua ông?
5"Các linh quá-cổ run-rẩy
Dưới các dòng nước và cư-dân của chúng.
6"Âm-phủ trần-trùng trước mặt Ngài
Và chôn Hủy-diệt không che đậy gì.
7"Ngài căng phương bác ra trên không-gian trống,
Và treo trái đất nơi không có gì.
8"Ngài gói các dòng nước trong các đám mây Ngài;
Và mây không vỡ tung dưới chúng.
9"Ngài bao-phủ mặt của trăng tròn,
Và trái mây của Ngài trên nó.
10"Ngài từng khắc một vòng tròn trên mặt các dòng nước,
Nơi ranh-giới của sự sáng và sự tối.
11"Các trụ của tầng trời run-rẩy,
Và sừng-sốt khi Ngài quở-trách.
12"Ngài làm biển lặng bằng quyền-năng của Ngài,
Và bởi sự hiểu-biết của Ngài, Ngài đập vỡ Ra-háp.
13"Bởi hơi thở của Ngài các tầng trời được làm đẹp;
Tay Ngài đã đâm lũng con rắn đang trốn thoát.
14"Kìa, đây là bờ mép của đường-lối Ngài;
Và một lời chúng ta nghe về Ngài thì yếu-ớt làm sao!
Nhưng tiếng sấm mạnh của Ngài, ai có thể hiểu?"

Gióp khẳng-định sự công-chính của mình (27.1-27.6)

27 1Rồi Gióp lại tiếp cuộc nghị-luận của mình và nói:

- 2"Như Đức Chúa TRỜI sống, Đáng vừa lấy mất quyền của tôi,
Và Đáng Toàn-năng, Đáng mới làm cay-đắng hồn tôi,
3Vì chừng nào hơi thở còn ở trong tôi,
Và linh của Đức Chúa TRỜI còn ở trong các lỗ mũi tôi,
4Thì các môi tôi chắc-chắn sẽ chẳng nói một cách không công-chính,
Lưỡi tôi cũng sẽ không lầm-bầm lời lừa-dối.
5"Còn lâu tôi mới tuyên-bố các ông là đúng,
Cho đến khi tôi chết, tôi sẽ chẳng bỏ sự chính-trực của tôi ra khỏi tôi.

Job 25.3-27.5

- 3"Is there any number to His troops?
And upon whom does His light not rise?
4"How then can a man be just with God?
Or how can he be clean who is born of woman?
5"If even the moon has no brightness
And the stars are not pure in His sight,
6How much less man, *that maggot*,
And the son of man, *that worm*!"

Job reproves Bildad, respects God's power and wisdom (26.1-26.14)

26 1Then Job responded and said,

- 2"What a help thou art to the weak!
How thou hast saved the arm without strength!
3"What counsel thou hast given to *one* without wisdom!
What helpful insight thou hast abundantly made known!
4"To whom hast thou uttered words?
And whose breath has gone forth through thee?
5"The departed spirits tremble
Under the waters and their inhabitants.
6"Naked is Sheol before Him
And Abaddon has no covering.
7"He stretches out the north over empty space,
And hangs the earth on nothing.
8"He wraps up the waters in His clouds;
And the cloud does not burst under them.
9"He covers the face of the full moon,
And spreads His cloud over it.
10"He has inscribed a circle on the surface of the waters,
At the boundary of light and darkness.
11"The pillars of heaven tremble,
And are amazed at His rebuke.
12 "He quieted the sea with His power,
And by His understanding He shattered Rahab.
13"By His breath the heavens are made beautiful;
His hand has pierced the fleeing serpent.
14"Behold, these are the fringes of His ways;
And how faint a word we hear of Him!
But His mighty thunder, who can understand?"

Job affirms his righteousness (27.1-27.6)

27 1Then Job again took up his discourse and said,

- 2"As God lives, who has taken away my right,
And the Almighty, who has embittered my soul,
3For as long as breath is in me,
And the spirit of God is in my nostrils,
4My lips certainly will not speak unjustly,
Nor will my tongue mutter deceit.
5"Far be it from me that I should declare you right;
Till I die I will not put away my integrity from me.

Job 27.6-28.3

6"I hold fast my righteousness and will not let it go.
My heart does not reproach any of my days.

The state of the godless (27.7-27.23)

7"May my enemy be as the wicked,
And my opponent as the unjust.
8"For what is the hope of the godless when he is cut off,
When God requires his soul?
9"Will God hear his cry,
When distress comes upon him?
10"Will he take delight in the Almighty,
Will he call on God at all times?
11"I will instruct you in the hand of God;
What is with the Almighty I will not conceal.
12"Behold, all of ye have seen *it*;
Why then do ye speak vanity?

13"This is the portion of a wicked man from God,
And the inheritance *which* tyrants receive from the
Almighty.
14"Though his sons are many, the sword is for them;
And his descendants will not be satisfied with bread.
15"His survivors will be buried because of the plague,
And his widows will not be able to weep.
16"Though he piles up silver like dust,
And prepares garments as *plentiful as* the clay;
17He may prepare *it*, but the just will wear *it*,
And the innocent will divide the silver.
18"He has built his house like the spider's web,
Or as a hut *which* the watchman has made.
19"He lies down rich, but never will be gathered;
He opens his eyes, and it is no more.
20"Terrors overtake him like a flood;
A tempest steals him away in the night.
21"The east wind carries him away, and he is gone,
For it whirls him away from his place.
22"For it will hurl at him without sparing;
He will surely try to flee from its power.
23"*Men* will clap their hands at him,
And will hiss him from his place.

Job tells of earth's treasures (28.1-28.11)

28 1"Surely there is a mine for silver,
And a place where they refine gold.
2"Iron is taken from the dust,
And from rock copper is smelted.
3"*Man* puts an end to darkness,
And to the farthest limit he searches out
The rock in gloom and deep shadow.

Gióp 27.7-28.3

6"Tôi giữ chặt sự công-chính tôi và sẽ chẳng để nó đi.
Tâm tôi chẳng trách bất cứ ngày nào trong các ngày của
tôi.

Tình-trạng của kẻ vô thần (27.7-27.23)

7"Xin kẻ thù của tôi *giống* như kẻ ác.
Và đối-thù của tôi như kẻ bất-công.
8"Vì hy-vọng của kẻ vô thần là gì khi hắn bị trừ khử,
Khi Đức Chúa TRỜI đòi hồn của hắn?
9"Đức Chúa TRỜI sẽ nghe tiếng khóc của hắn,
Khi tai-họa giáng trên hắn chẳng?
10"Phải chăng hắn sẽ lấy làm vui-thích trong Đấng Toàn-
năng,
Hắn sẽ luôn luôn cầu-khẩn với Đức Chúa TRỜI?
11"Tôi sẽ chỉ dạy các ông trong tay⁽¹⁾ của Đức Chúa
TRỜI;
Điều gì ở cùng Đấng Toàn-năng tôi sẽ chẳng giấu.
12"Này, tất cả các ông từng thấy;
Thế thì, tại sao các ông nói điều hư-không?
13"Đây là phần chia của một người độc-ác từ Đức Chúa
TRỜI,
Và của thừa-kế mà các bạo-chúa nhận từ Đấng Toàn-
năng.
14"Dẫu hắn có nhiều con trai, *nhưng* gươm dành cho
chúng;
Và con cháu của hắn sẽ không được thỏa-mãn với bánh
mì⁽²⁾.
15"Những kẻ sống-sốt của hắn sẽ bị chôn vì dịch,
Và các bà góa của hắn sẽ không thể khóc.
16"Dẫu hắn chất bạc lên như bụi-đất,
Và sắm-sửa quần-áo *nhiều* như đất sét;
17Hắn có thể sắm-sửa *nó*, nhưng người công-chính sẽ
mặc *nó*,
Và các kẻ vô-tội sẽ phân-chia bạc ấy.
18"Hắn xây nhà hắn như ở nhện,
Hay như cái chòi kẻ canh-gác làm.
19"Hắn nằm xuống giàu-có, nhưng sẽ chẳng bao giờ
được gom lại;
Hắn mở mắt của hắn ra, nó chẳng còn nữa.
20"Các sự khùng-khiếp áp-đào hắn giống như con lự;
Giông-tổ cướp hắn đi mất trong đêm.
21"Gió đông thổi hắn đi, hắn bèn mất tiêu,
Vì nó xoáy bứt hắn đi khỏi chỗ của hắn.
22"Vì nó sẽ ném mạnh vào hắn mà không buông-tha;
Chắc-chắn hắn sẽ chạy trốn khỏi sức mạnh của nó.
23"*Người ta* sẽ vỗ tay vào mặt hắn,
Và sẽ huýt sáo *đuổi* hắn đi khỏi chỗ của hắn.

Gióp nói về của báu của trái đất (28.1-28.11)

28 1"Chắc-chắn có một mỏ bạc,
Và một nơi ở đó họ luyện vàng.
2"Sắt được lấy ra từ bụi-đất,
Và từ đá, đồng bị nung chảy.
3"*Loài người* chấm-dứt sự tối-tăm,
Và tới biên giới xa nhất người lục lọi
Tàng đá ấy trong bóng mờ và sâu.

¹nghĩa là: trong quyền năng

²hay: sẽ không có đủ bánh để ăn

- 4"Người đục một đường hầm xa khỏi nơi cư-trú,
Nơi bị bàn chân bỏ quên,
Chúng treo và đu-đưa xa khỏi người ta.
- 5"Trái đất, từ nó ra lương-thực,
Và bên dưới nó bị lật lên như lửa.
- 6"Các tảng đá của nó là nguồn đá ngọc-bích,
Và bụi-dắt của nó chứa vàng.
- 7"Lối ấy chẳng một con chim săn thịt nào biết,
Mắt chim ưng cũng chẳng tìm ra nó.
- 8"Các thú vật kiêu-hãnh¹ chẳng từng giẫm trên nó,
Sư-tử hung-hăng cũng không từng đi qua trên nó
- 9"Người đặt tay của mình trên đá lửa;
Người lật đổ các núi tại nền.
- 10"Người khoét ra các kênh xuyên qua đá;
Và mắt của hắn thấy bất cứ một cái gì quý báu.
- 11"Người chặn các dòng suối không cho chảy;
Và cái gì được giấu, người đem ra ánh-sáng.

*Gióp nói rằng chỉ một mình Đức Chúa TRỜI có sự khôn-
ngoan để giải-quyết các việc (28.12-28.28)*

- 12"Nhưng sự khôn-ngoan có thể được tìm ra ở đâu?
Và ở đâu là nơi có sự hiểu-biết?
- 13"Loài người không biết giá-trị của nó,
Nó cũng không được tìm ra trong đất của kẻ sống.
- 14"Vực sâu nói: 'Nó không ở trong ta';
Và biển nói: 'Nó không ở cùng ta.'
- 15"Vàng ròng không có thể được dùng để đổi lấy nó,
Cũng không thể cân bạc làm giá mua nó.
- 16"Nó không thể được định giá bằng vàng Ô-phia,
Bằng ngọc hồng mã-nã quý, hay ngọc bích.
- 17"Vàng hay pha-lê không thể bằng nó,
Nó cũng không thể được đổi để lấy các đồ vật bằng
vàng ròng.
- 18"San-hô và pha-lê thì không cần nói đến;
Và đạt được khôn-ngoan trỗi hơn có được ngọc trai.
- 19"Tô-pa của Ê-thi-ô-bi không thể bằng nó,
Nó không thể được định-giá bằng vàng ròng.
- 20"Thế thì sự khôn-ngoan đến từ đâu?
Và ở đâu là nơi có sự hiểu-biết?
- 21"Như vậy, nó bị giấu khỏi mắt của tất cả vật sống,
Và bị che khuất khỏi chim chóc của bầu trời.
- 22"Chôn Hủy-diệt và Sự Chết nói:
'Bằng tai của chúng tôi, chúng tôi có nghe một phúc-
trình về nó.'
- 23"Đức Chúa TRỜI hiểu-biết đường-lối nó;
Và Ngài biết chỗ của nó.
- 24"Vì Ngài nhìn thấu tận các đầu-củng của trái đất,
Mà thấy mọi vật dưới các tầng trời.
- 25"Khi Ngài đã định sức nặng cho gió,
Và đã đo các khối nước,
- 26"Khi Ngài đã định một giới-hạn cho mưa,
Và một lối đi cho sét,
- 27" Lúc đó Ngài đã thấy nó và công-bổ nó;
Ngài đã lập nó và cũng đã tìm tòi ra nó.
- 28"Với loài người, Ngài phán: 'Này, sự kinh-sợ Chúa, đó
là sự khôn-ngoan;
Tránh khỏi điều xấu là sự hiểu-biết.' "

- 4"He breaks open a shaft far from habitation,
Forgotten by the foot,
They hang and swing to and fro far from men.
- 5"The earth, from it comes food,
And underneath it is turned up as fire.
- 6"Its rocks are the source of sapphires,
And its dust contains gold.
- 7"The path no bird of prey knows,
Nor has the falcon's eye caught sight of it.
- 8"The proud beasts have not trodden it,
Nor has the fierce lion passed over it.
- 9"He puts his hand on the flint;
He overturns the mountains at the base.
- 10"He hews out channels through the rocks;
And his eye sees anything precious.
- 11"He dams up the streams from flowing;
And what is hidden he brings out to the light.

*Job says God alone has wisdom to resolve things (28.12-
28.28)*

- 12"But where can wisdom be found?
And where is the place of understanding?
- 13"Man does not know its value,
Nor is it found in the land of the living.
- 14"The deep says, 'It is not in me';
And the sea says, 'It is not with me.'
- 15"Pure gold cannot be given in exchange for it,
Nor can silver be weighed as its price.
- 16"It cannot be valued in the gold of Ophir,
In precious onyx, or sapphire.
- 17"Gold or glass cannot equal it,
Nor can it be exchanged for articles of fine gold.
- 18"Coral and crystal are not to be mentioned;
And the acquisition of wisdom is above that of pearls.
- 19"The topaz of Ethiopia cannot equal it,
Nor can it be valued in pure gold.
- 20"Where then does wisdom come from?
And where is the place of understanding?
- 21"Thus it is hidden from the eyes of all living,
And concealed from the birds of the sky.
- 22"Place of Destruction and Death say,
'With our ears we have heard a report of it.'
- 23"God understands its way;
And He knows its place.
- 24"For He looks to the ends of the earth,
And sees everything under the heavens.
- 25"When He imparted weight to the wind,
And meted out the waters by measure,
- 26"When He set a limit for the rain,
And a course for the thunderbolt,
- 27"Then He saw it and declared it;
He established it and also searched it out.
- 28"And to man He said, 'Behold, the fear of the Lord,
that is wisdom;
And to depart from evil is understanding.' "

¹nguyên ngữ: Những con trai kiêu-hãnh

Job 29.1-29.25*Jobs past was glorious (29.1-29.25)*

29¹And Job again took up his discourse and said,
²"Oh that I were as in months gone by,
 As in the days when God watched over me;
³When His lamp shone over my head,
 And by His light I walked through darkness;
⁴As I was in the prime of my days,
 When the counsel of God *was* over my tent;
⁵When the Almighty was yet with me,
 And my children were around me;
⁶When my steps were bathed in butter,
 And the rock poured out for me streams of oil!
⁷"When I went out to the gate of the city,
 When I set up my seat in the square;
⁸The young men saw me and hid themselves,
 And the old men arose *and* stood.
⁹"The princes stopped talking,
 And put *their* hands on their mouths;
¹⁰"The voice of the nobles was hidden,
 And their tongue stuck to their palate.
¹¹"For when the ear heard, it called me blessed;
 And when the eye saw, it gave witness of me,
¹²Because I delivered the poor who cried for help,
 And the orphan who had no helper.
¹³"The blessing of the one ready to perish came upon
 me,
 And I made the widow's heart sing for joy.
¹⁴"I put on righteousness, and it clothed me;
 My justice was like a robe and a turban.
¹⁵"I was eyes to the blind,
 And feet to the lame.
¹⁶"I was a father to the needy,
 And I investigated the case which I did not know.
¹⁷"And I broke the jaws of the wicked,
 And snatched the prey from his teeth.
¹⁸"Then I said, 'I shall die in my nest,
 And I shall multiply my days as the sand.
¹⁹My root is spread out to the waters,
 And dew lies all night on my branch.
²⁰My glory is *ever* new with me,
 And my bow is renewed in my hand.'
²¹"To me they listened and waited,
 And kept silent for my counsel.
²²"After my words they did not speak again,
 And my speech dropped on them.
²³"And they waited for me as for the rain,
 And opened their mouth as for the spring rain.
²⁴"I smiled on them when they did not believe,
 And the light of my face they did not cast down.
²⁵"I chose a way for them and sat as chief,
 And dwelt as a king among the troops,
 As one who comforted the mourners.

Gióp 29.1-29.25*Quá-khứ của Gióp đã là vinh-quang (29.1-29.25)*

29¹Và Gióp lại tiếp-tục bài giảng của mình mà nói:
²"Ôi! Ước gì tôi được như trong các tháng đã qua,
 Như trong các ngày khi Đức Chúa TRỜI đã gìn-giữ tôi;
³Khi đèn của Ngài soi trên đầu tôi,
 Và nhờ ánh-sáng của Ngài tôi đi xuyên qua sự tối-tăm;
⁴Khi tôi ở trong thời-kỳ sung-sức nhất của những ngày
 của tôi,
 Khi lời khuyên của Đức Chúa TRỜI ở trên lều tôi;
⁵Khi Đấng Toàn-năng đã vẫn còn ở với tôi,
 Và những đứa con của tôi đã ở quanh tôi;
⁶Khi các bước đi của tôi được đắm bọ,
 Và đá đã phun ra cho tôi các suối dầu!
⁷"Khi tôi đi ra đến cổng thành,
 Khi tôi lập chỗ ngồi của tôi trong quảng-trường;
⁸Các người trai trẻ thấy tôi bèn ẩn mình,
 Và các ông già bèn chỗi dậy và đứng.
⁹"Các ông hoàng ngưng nói,
 Và lấy tay bịt miệng của họ;
¹⁰"Tiếng nói của các người quý phái bị giấu,
 Và lưỡi của họ dính nóc họng của họ.
¹¹"Vì khi lỗ tai nghe, nó gọi tôi là có phước;
 Và khi con mắt thấy, nó làm chứng về tôi,
¹²Bởi vì tôi đã giải-phóng kẻ nghèo kêu xin giúp-đỡ,
 Kẻ mồ-côi đã không có người giúp-đỡ.
¹³Sự chúc phước của người gần chết đến trên tôi,
 Và tôi đã làm cho tâm người góa-bụa ca-hát vì vui-
 mừng.
¹⁴Tôi mặc lấy sự công-chính, nó bao phủ tôi;
 Sự công-bình của tôi giống như cái áo dài và cái mũ.
¹⁵Tôi đã là mắt cho kẻ mù,
 Và là bàn chân cho kẻ què.
¹⁶Tôi đã là cha cho kẻ thiếu-khốn,
 Và tôi đã điều-tra trường-hợp mà tôi đã chẳng biết.
¹⁷Tôi đã làm gãy hàm kẻ ác,
 Và đã rút mỗi khối răng của nó.
¹⁸Lúc đó tôi đã nói: 'Ta sẽ chết trong tổ của ta,
 Và ta sẽ nhân lên các ngày ta như cát.
¹⁹Rễ ta trải ra tới các vùng nước,
 Và sương đọng suốt đêm trên cành của ta.
²⁰Sự vinh-quang của ta *luôn* mới với ta,
 Và cây cung của ta được làm mới lại trong tay của ta.'
²¹Họ đã lắng nghe và chờ đợi tôi,
 Giữ im-lặng *nghe* lời khuyên của tôi.
²²Sau các lời của tôi, họ đã chẳng nói lần nữa,
 Lời nói của tôi đã nhỏ từng giọt trên họ.
²³Và họ đã trông-đợi tôi như trông-đợi mưa,
 Và đã mở miệng của họ như chờ mưa xuân.
²⁴Tôi đã mỉm cười với họ, khi họ không tin,
 Và sự tươi sáng của mặt tôi họ đã chẳng ụt.
²⁵Tôi đã chọn một đường-lối cho họ và đã ngồi làm
 trưởng,
 Và đã ở như vua ở giữa quân-lính,
 Như một người đã an-ủi những kẻ khóc-thương.

Tình-trạng hiện-tại của Gióp là nhục nhã (30.1-30.31)

30 ¹"Nhưng bây giờ, những kẻ trẻ hơn tôi đó nhạo-báng tôi,

Cha của chúng, tôi đã không thêm để chung với chó trong bầy tôi.

²"Thật ra, sức mạnh của tay chúng đã tốt gì cho tôi? Sự cường-trắng đã tiêu tán khỏi chúng.

³"Vì thiếu-thốn và đói, chúng hốc-hác, Là những kẻ gặm nhấm đất khô ban đêm trong vùng bỏ hoang và tàn-phá,

⁴Những kẻ nhổ rau sam bên các bụi cây, Và thức-ăn của chúng là rễ bụi cây làm chổi.

⁵"Chúng bị đuổi ra khỏi cộng-đồng; Người ta la lớn chống chúng như kẻ trộm,

⁶Đến nỗi chúng ở trong các thung-lũng kinh-khiếp, Trong các hang của trái đất và của các tảng đá.

⁷"Ở giữa các bụi cây, chúng kêu-gào; Dưới các cây tầm-ma¹ chúng quay quần lại với nhau.

⁸"Những con trai của các kẻ ngu-đại, ngay cả các con trai chẳng có tên, Chúng đã bị đánh bằng roi đuổi ra khỏi xứ.

⁹"Và bây giờ, tôi vừa trở nên lời mắng-nhiếc của chúng, Thậm-chí tôi vừa trở nên một nạn-ngữ cho chúng².

¹⁰"Chúng ghê-tởm tôi và tránh xa khỏi tôi, Và chúng chẳng cần nhịn khạc nhổ vào mặt tôi.

¹¹"Vì Ngài mới buông dây cung của Ngài và đã làm khổ tôi, Chúng vừa vút bỏ cương ngựa trước mặt tôi.

¹²"Bên tay hữu lũ con của chúng chổi dấy; Chúng đẩy các chân tôi qua một bên và đập lên những con đường hủy-hoại của chúng chống lại tôi.

¹³"Chúng làm suy-sụp lối đi của tôi, Chúng có lợi từ sự hủy-hoại của tôi, Chẳng một ai ngăn-cản chúng.

¹⁴"Như qua một lỗ hồng rộng, chúng đến, Dưới giông-tổ chúng cuốn lên.

¹⁵"Các sự khủng-khiếp quay chống lại tôi, Chúng đuổi theo hồn tôi như gió, Và sự phồn-vinh tôi vừa qua đi như một đám mây.

¹⁶"Và bây giờ, hồn tôi bị đổ ra bên trong tôi; Các ngày khô-đau vừa bắt hãm tôi.

¹⁷"Ban đêm nó đâm thủng các xương tôi bên trong tôi; Và các cơn đau gặm nhấm của tôi không chịu nghỉ.

¹⁸"Vì một lực lớn quần-áo tôi bị méo-mó; Nó buộc tôi lại tại nơi cổ áo dài của tôi.

¹⁹"Ngài vừa ném tôi trong bùn, Và tôi vừa trở thành như bụi và tro.

²⁰"Con kêu-gào cùng Chúa xin sự giúp-đỡ, nhưng Chúa không trả lời con; Con đứng dậy, và Chúa *chỉ* chăm để chống con.

²¹"Chúa mới trở thành ác nghiệt với con; Với sức mạnh của bàn tay Chúa, Chúa hành-hạ con.

²²"Chúa nâng con lên cánh gió và khiến con lướt đi; Và Chúa làm con tan-rã trong một trận bão.

²³"Vì con biết Chúa sẽ đưa con tới sự chết Và đến nhà hội-họp cho mọi người sống.'

¹cây tầm-ma, sờ vào lá thì tay bị sát đỏ lên
²hay: đã trở nên đề-tài để chuyệ-n-trò của họ

Jobs present state is humiliating (30.1-30.31)

30 ¹"But now those younger than I mock me, Whose fathers I disdained to put with the dogs of my flock.

²"Indeed, what *good* was the strength of their hands to me?

Vigor had perished from them.

³"From want and famine they are gaunt Who gnaw the dry ground by night in waste and desolation,

⁴Who pluck mallow by the bushes, And whose food is the root of the broom shrub.

⁵"They are driven from the community; They shout against them as *against* a thief,

⁶So that they dwell in dreadful valleys, In holes of the earth and of the rocks.

⁷"Among the bushes they cry out; Under the nettles they are gathered together.

⁸"Sons of fools, even sons without a name, They were scourged from the land.

⁹"And now I have become their taunt, I have even become a byword to them.

¹⁰"They abhor me *and* stand aloof from me, And they do not refrain from spitting my face.

¹¹"Because He has loosed His bowstring and afflicted me, They have cast off the bridle before me.

¹²"On the right hand their brood arises; They thrust aside my feet and build up against me their ways of destruction.

¹³"They break up my path, They profit from my destruction, No one restrains them.

¹⁴"As *through* a wide breach they come, Under the tempest they roll on.

¹⁵"Terrors are turned against me, They pursue my soul as the wind, And my prosperity has passed away like a cloud.

¹⁶"And now my soul is poured out within me; Days of affliction have seized me.

¹⁷"At night it pierces my bones within me; And my gnawing *pains* take no rest.

¹⁸"By a great force my garment is distorted; It binds me about as the collar of my coat.

¹⁹"He has cast me into the mire, And I have become like dust and ashes.

²⁰"I cry out to Thee for help, but Thou dost not answer me; I stand up, and Thou dost turn Thy attention against me.

²¹"Thou hast become cruel to me; With the might of Thy hand Thou dost persecute me.

²²"Thou dost lift me up to the wind *and* cause me to ride; And Thou dost dissolve me in a storm.

²³"For I know that Thou will bring me to death And to the house of meeting for all living.'

Job 30.24-31.15

24"Yet does not one in a heap of ruins stretch out his hand,
Or in his disaster therefore cry out for help?
25"Have I not wept for the one whose life is hard?
Was not my soul grieved for the needy?
26"When I expected good, then evil came;
When I waited for light, then darkness came.
27"My inward parts are boiling, and cannot relax;
Days of affliction confront me.
28"I go about mourning without comfort;
I stand up in the assembly *and* cry out for help.
29"I have become a brother to jackals,
And a companion of ostriches.
30"My skin turns black on me,
And my bones burn with fewer.
31"Therefore my harp is turned to mourning,
And my flute to the sound of those who weep.

Job speaks of his integrity (31.1-40)

31 1"I have made a covenant with my eyes;
How then could I gaze at a virgin?
2"And what is the portion of God from above
Or the heritage of the Almighty from on high?
3"Is it not calamity to the unjust,
And disaster to those who work iniquity?
4"Does He not see my ways,
And number all my steps?
5"If I have walked with falsehood,
And my foot has hastened after deceit,
6Let Him weigh me with just scales,
And let God know my integrity.
7"If my step has turned from the way,
Or my heart walked after my eyes,
Or if any spot has stuck to my hands,
8Let me sow and another eat,
And let my crops be uprooted.
9"If my heart has been enticed by a woman,
Or I have lurked at my neighbor's doorway,
10May my wife grind for another,
And let others kneel down over her.
11"For that would be a lustful crime;
Moreover, it would be an iniquity *punishable* by judges.
12"For it would be fire that consumes to Abaddon,
And would uproot all my increase.
13"If I have despised the claim of my male or female slaves
When they filed a complaint against me,
14What then could I do when God arises,
And when He calls me to account, what will I answer Him?
15"Did not He who made me in the womb make him,
And the same One fashion us in the womb?

Gióp 30.24-31.15

24"Tuy nhiên, há chẳng phải một người trong đồng đống đổ nát vươn ra tay của hắn,
Hay trong tai-họa của hắn bởi vậy kêu-gào giúp-đỡ?
25"Há tôi chẳng từng khóc cho người có đời sống khó-khăn?
Há hồn tôi đã chẳng buồn-khô vì kẻ thiếu-thốn?
26"Khi tôi mong điều tốt, điều xấu đã đến;
Khi tôi chờ sự sáng, sự tối-tăm đã đến.
27"Nội tạng của tôi đang sôi-sục, và không thể thuyên giảm;
Các ngày khổ-đau cứ đương-đầu tôi.
28"Tôi khóc thương mà không được an-tì;
Tôi đứng dậy trong hội-chúng và kêu-gào giúp-đỡ.
29"Tôi vừa trở thành anh em của những con chó rừng,
Và bầu-bạn của những con đà-diểu.
30"Da của tôi trở thành đen trên tôi,
Và xương cốt của tôi bị đốt cháy trong con sốt.
31"Bởi vậy hạc cầm của tôi đổi thành sự thương tiếc,
Và ống sáo của tôi thành tiếng của những kẻ khóc-lóc.

Gióp nói về tình thanh-liêm của mình (31.1-40)

31 1"Tôi có lập một giao-ước với các con mắt của tôi;
Thì làm sao tôi đã có thể nhìn chăm vào một trinh-nữ?
2"Và cái gì là phần chia của Đức Chúa TRỜI từ trên cao
Hay là của thừa-kê của Đấng Toàn-năng từ nơi cao?
3"Áy há không phải là hoạn-nạn cho kẻ bất-chính,
Và thảm-họa cho những kẻ làm điều ác sao?
4"Ngài chẳng thấy các đường-lối của tôi,
Và con số của tất cả những bước đi của tôi sao?
5"Nếu tôi từng bước đi với sự dối-trá,
Và chân tôi đã vội-vã theo sau sự lừa-dối,
6Thì xin Ngài cân tôi với cái cân đúng,
Và xin Đức Chúa TRỜI biết tình thanh-liêm của tôi.
7"Nếu bước chân tôi chệch đường lâu nay,
Hay tâm tôi bước theo sau đôi mắt tôi lâu nay,
Hay nếu một vết gì dính vào các tay tôi lâu nay,
8Thì xin cho tôi gieo và kẻ khác ăn,
Và xin các vụ mùa của tôi bị bứng gốc.
9"Nếu tim tôi từng bị một người đàn-bà quyến-dụ,
Hay tôi từng rình-rập nơi ô cửa của lảng-giêng tôi,
10Thì nguyện vợ của tôi xay cối cho một người khác,
Và để các kẻ khác quỳ xuống lên trên nàng.
11"Vì đó sẽ là một tội ác dâm-dăng;
Hơn nữa, nó sẽ là một tội đáng bị phạt bởi các quan-án.
12"Vì nó sẽ là lửa thiêu-đốt đến tận chốn Hủy-diệt,
Và sẽ bứng gốc mọi sự tăng thêm của tôi.
13"Nếu tôi đã khinh-dể lời thỉnh cầu của những nô-lệ nam hay nữ của tôi
Khi chúng nộp lời than-phiền về tôi,
14Thì điều gì tôi đã có thể làm khi Đức Chúa TRỜI chỗi dậy,
Và khi Ngài bảo tôi giải-thích, thì điều gì tôi sẽ trả lời Ngài?
15"Há Ngài, Đấng đã tạo-thành tôi trong tử-cung, đã chẳng tạo-thành nó,
Và cùng một Đấng nặn chúng tôi trong tử-cung hay sao?

Gióp 31.16-31.39

16"Nếu tôi đã không thoả mãn sự mong-muốn của kẻ
nghèo,
Hay đã làm hao-mòn đôi mắt của người góa-bụa,
17Hay đã ăn miếng ăn của tôi một mình,
Mà kẻ mồ-côi đã chẳng ăn từ nó
18(Nhưng từ thuở thiếu-niên của tôi, nó đã lớn lên với tôi
như với một người cha,
Và từ tuổi thơ-ấu tôi đã hướng-dẫn cô),
19Nếu tôi từng thấy bất cứ ai chết vì thiếu quần-áo,
Hay kẻ thiếu-thốn chẳng có gì che thân,
20Nếu thất lung của nó chẳng từng cảm ơn tôi,
Và nếu nó chẳng từng được sưởi ấm với bộ lông của
bầy chiên tôi,
21Nếu tôi từng giơ tay tôi lên chống kẻ mồ-côi,
Bởi vì tôi đã thấy có sự chống-đỡ cho tôi trong công
thành,
22Thì xin cho vai tôi rút ra khỏi hốc,
Và cánh tay tôi bị rút ra nơi khuỷu tay.
23"Vì tai-họa từ Đức Chúa TRỜI là một sự kinh-khùng
cho tôi,
Và vì sự uy-nghi của Ngài, tôi không thể làm gì.
24"Nếu tôi từng để lòng tin-cậy của tôi nơi vàng,
Và đã gọi vàng ròng sự trông-cậy của tôi,
25Nếu tôi từng há-hê vì tài-sản của tôi lớn,
Và bởi vì tay của tôi đã gom được quá nhiều;
26Nếu tôi từng nhìn mặt trời khi nó chiếu sáng,
Hay mặt trăng lên trong sự rực-rỡ,
27Và tâm tôi đã bị cám-dỗ một cách bí-mật,
Và bàn tay của tôi hôn miệng của tôi,
28Đó cũng đã là một cái tội cần các quan-án,
Vì tôi hân đã từ-chối Đức Chúa TRỜI trên cao.
29"Há tôi từng vui vì kẻ thù của tôi bị tiêu diệt,
Hay tự nâng tôi lên khi điều xấu-xa giáng trên nó?
30"Và,tôi chẳng từng giao nóc họng của tôi cho tội lỗi
Bằng cách đòi sinh-mạng của nó trong lời rủa-sả.
31"Há những ông trong lều của tôi chẳng từng nói:
'Ai có thể tìm ra một người chẳng từng thỏa-mãn với
thịt thà của mình'?
32"Người nước ngoài chẳng từng nghỉ đêm ở ngoài
đường,
Vì tôi từng mở các cửa của tôi cho lữ-khách.
33"Há tôi từng che giấu vi-phạm của tôi như A-đam,
Bằng cách giấu tội của tôi trong ngực của tôi,
34Bởi vì tôi đã sợ đám rất đông,
Và sự khinh-rẻ của các gia-đình đã làm tôi kinh-khiếp,
Và đã giữ im-lặng và đã chẳng ra ngoài khỏi các cửa?
35"Ôi! Chớ gì tôi đã có kẻ nghe tôi!
Này, đây là chữ ký của tôi;
Xin Đấng Toàn-năng trả lời tôi!
Và bàn cáo-trạng mà kẻ cừu-địch tôi có viết,
36Chắc-chắn tôi sẽ mang nó trên vai tôi;
Tôi hân đã cột nó vào tôi như một vương-miện.
37"Tôi hân đã tuyên-bố cùng Ngài con số các bước đi
của tôi;
Như một hoàng-tử tôi hân đã muốn đến gần Ngài.
38"Nếu đất của tôi kêu-gào chống lại tôi,
Và các luống cày của nó khóc với nhau;
39Nếu lâu nay tôi ăn sản-vật của nó không trả tiền,
Hay gây cho hồn của các ông chủ của nó hư mất,

Job 31.16-31.39

16>If I have kept the poor from *their* desire,
Or have caused the eyes of the widow to fail,
17Or have eaten my morsel alone,
And the orphan has not eaten from it
18(But from my youth he grew up with me as with a
father,
And from infancy I guided her),
19If I have seen anyone perish for lack of clothing,
Or that the needy had no covering,
20 If his loins have not thanked me,
And if he has not been warmed with the fleece of my
sheep,
21If I have lifted up my hand against the orphan,
Because I saw my help in the gate,
22Let my shoulder fall from the socket,
And my arm be broken off at the elbow.
23"For calamity from God is a terror to me,
And because of His majesty I can do nothing.
24>If I have put my confidence in gold,
And called fine gold my trust,
25If I have gloated because my wealth was great,
And because my hand had secured so much;
26If I have looked at the sun when it shone,
Or the moon going in splendor,
27And my heart became secretly enticed,
And my hand kissed my mouth,
28That too would have been an iniquity calling for
judges,
For I would have denied God above.
29"Have I rejoiced at the extinction of my enemy,
Or lifted myself up when evil befell him?
30"And, I have not given my palate to sin
By asking for his life in a curse.
31"Have the men of my tent not said,
'Who can find one who has not been satisfied with his
meat'?
32"The alien has not lodged outside,
For I have opened my doors to the traveler.
33"Have I covered my transgressions like Adam,
By hiding my iniquity in my bosom,
34Because I feared the great multitude,
And the contempt of families terrified me,
And kept silent and did not go out of doors?
35"O that I had one to hear me!
Behold, here is my signature;
Let the Almighty answer me!
And the indictment which my adversary has written,
36Surely I would carry it on my shoulder;
I would bind it to myself like a crown.
37"I would declare to Him the number of my steps;
Like a prince I would approach Him.
38"If my land cries out against me,
And its furrows weep together;
39If I have eaten its fruit without money,
Or have caused the soul of its owners to expire,

Job 31.40-32.18

⁴⁰Let briars grow instead of wheat,
And stink weed instead of barley."
The words of Job are ended.

C. A YOUNG MAN ANSWERS (32.1-37.24)

Elihu appears in anger (32.1-32.5)

32¹Then these three men ceased answering Job, because he was righteous in his own eyes. ²But the anger of Elihu the son of Barachel the Buzite, of the family of Ram burned; against Job his anger burned, because he justified himself before God. ³And his anger burned against his three friends because they had found no answer, and yet had condemned Job. ⁴Now Elihu had waited while they were speaking with Job because they were years older than he. ⁵And when Elihu saw that there was no answer in the mouth of the three men his anger burned.

Wisdom comes not from age (32.6-32.10)

⁶So Elihu the son of Barachel the Buzite answered and said,

"I am young in years and ye are old;
Therefore I was shy and afraid to tell you my
knowledge.

⁷"I said days should speak,
And many years should teach wisdom.

⁸"But it is a spirit in a man,
And the breath of the Almighty gives them
understanding.

⁹"The abundant *in years* may not be wise,
Nor may elders understand justice.

¹⁰"So I say, 'Listen to me,
I too will tell my knowledge.'

Elihu reproves the "comforters" (32.11-32.22)

¹¹"Behold, I waited for your words,
I listened to your reasonings,
While ye searched out words.

¹²I even paid close attention to you,
Behold, there was no one who refuted Job,
Not one of you who answered his words.

¹³Do not say,
'We have found wisdom;
God will rout him, not man.'

¹⁴For he has not arranged his words against me;
Nor will I reply to him with your words.

¹⁵"They are dismayed, they answer no more;
Words have failed them.

¹⁶"And shall I wait, because they do not speak,
Because they stand and answer no more?

¹⁷"I too will answer my share,
I also will tell my opinion.

¹⁸"For I am full of words;
The spirit within me constrains me.

Gióp 31.40-32.18

⁴⁰Thì xin để các bụi cây gai mọc lên thay vì lúa mì,
Và cỏ thối thay vì lúa mạch."
Các lời nói của Gióp bèn dứt.

C. MỘT THANH-NAM ĐÁP LỜI (32.1-37.24)

Ê-li-hu giận dữ xuất-hiện (32.1-32.5)

32¹Đoạn 3 người này hết trả lời Gióp, bởi vì ông là công-chính theo mắt của ông. ²Nhưng cơn giận của Ê-li-hu con trai Ba-ra-kê-ên người Bu-xi, thuộc gia-đình Ram bùng cháy; chống lại Gióp cơn giận anh cháy phừng, bởi vì ông xưng công-chính cho ông trước mặt Đức Chúa TRỜI. ³Và cơn giận của anh cũng phừng cháy chống lại 3 bạn của mình bởi vì họ đã chẳng tìm được một câu trả lời nào cả, vậy mà đã kết-án Gióp. ⁴Bấy giờ Ê-li-hu đã chờ-đợi trong khi họ đang nói với Gióp bởi vì họ đều lớn tuổi hơn mình nhiều. ⁵Khi Ê-li-hu thấy đã chẳng có một câu trả lời nào trong miệng 3 ông ấy thì cơn giận của anh phừng cháy.

Sự khôn-ngoan không đến từ tuổi (32.6-32.10)

⁶Vì vậy Ê-li-hu con trai Ba-ra-kê-ên người Bu-xi trả lời và nói:

"Tôi trẻ về số năm, còn quý ông thì lớn;
Bởi vậy tôi đã nhát và sợ nói cho quý ông biết kiến-thức
của tôi.

⁷"Tôi đã nói các ngày nên nói,
Và những năm nên dạy sự khôn-ngoan.

⁸"Nhưng có một linh trong một người,
Và hơi thở của Đấng Toàn-năng cho họ sự hiểu-biết.

⁹"Có nhiều năm có thể không là khôn,
Cũng có thể các trưởng-lão chẳng hiểu-biết sự công-
bình.

¹⁰"Vì vậy tôi nói: 'Xin lắng nghe tôi,
Tôi cũng sẽ nói cho biết kiến-thức tôi.'

Ê-li-hu trách những người "an-ủi" (32.11-32.22)

¹¹"Kìa, tôi đã đợi các lời của quý ông,
Tôi đã lắng nghe lập-luận của quý ông,
Trong khi quý ông tìm cho ra các lời.

¹²Thậm chí tôi chăm-chỉ nghe quý ông,
Này, đã chẳng có một người nào bắt-bẻ được Gióp,
Chẳng có một ai trong quý ông đã đáp lại những lời của
ông ta.

¹³Xin đừng nói:
'Chúng tôi vừa tìm được khôn-ngoan;
Đức Chúa TRỜI sẽ đánh ông ta tan-tác, chớ không phải
loài người.'

¹⁴Vì ông ta chẳng sắp đặt các lời của ông ta chống tôi;
Tôi cũng sẽ chẳng đáp lời ông ta bằng các lời⁽¹⁾ của quý
ông.

¹⁵"Họ bị choáng-váng, họ không trả lời nữa;
Lời nói thôi còn hiệu nghiệm với họ.

¹⁶"Há tôi phải chờ, bởi vì họ không nói,
Bởi vì họ đứng mà không trả lời nữa, hay sao?

¹⁷"Tôi cũng sẽ đáp lại phần chia-sẻ của tôi,
Tôi cũng sẽ cho biết ý-kiến của tôi.

¹⁸"Vì tôi có đầy những lời;
Linh ở bên trong tôi ép-buộc tôi.

¹có thể dịch: những lý-lẽ của quý ông

- 19"Này, bụng tôi như rượu nho chưa khui,
Như các bầu rượu da mới, nó sắp vỡ tung.
20"Xin cho tôi nói để tôi được khuấy-khỏa;
Xin cho tôi mở đôi môi của tôi ra và đáp lời.
21"Xin cho tôi bây giờ chẳng tư-vị bất cứ ai;
Chẳng đũa-nịnh *bất kỳ một* người nào.
22"Vì tôi không biết đũa-nịnh như thế nào,
Sợ rằng Đấng Tạo-hóa của tôi sẽ sớm cất tôi đi.

Ê-li-hu nói về lập-luận của Gióp (33.1-33.9)

- 33** 1"Nhưng bây giờ, hỡi Gióp, xin vui lòng nghe lời nói của tôi,
Và lắng nghe mọi lời của tôi.
2"Này, bây giờ, tôi mở miệng của tôi,
Lưỡi của tôi trong nóc họng của tôi nói.
3"Những lời của tôi là *từ* sự chính-trực của tâm tôi;
Và đôi môi của tôi nói ra kiến-thức một cách thành-thật.
4"Linh của *Đức* Chúa TRỜI đã tạo tôi,
Và hơi thở của Đấng Toàn-năng cho tôi sự sống.
5"Nếu có thể xin ông bắt bẻ tôi;
Xin ông bố-trí ông trước mặt tôi, lấy vị thế của ông.
6"Này, tôi thuộc về *Đức* Chúa TRỜI như ông;
Tôi cũng từng được tạo-thành từ đất sét.
7"Này, đừng dè sợ-hãi về tôi làm ông kinh-khiếp,
Cũng đừng dè áp-lực của tôi dè ông nặng-nề.
8"Chắc-chắn lâu nay ông nói trong khi tôi nghe,
Và tôi có nghe tiếng của các lời của ông:
9"Tôi thuần-bạch, không có một vi-phạm nào cả;
Tôi vô-tội và không có một lỗi nào trong tôi.
10"Kìa, Ngài tìm các cơ chống lại tôi;
Ngài kê tôi như kẻ thù của Ngài.
11"Ngài cùm các bàn chân tôi lại;
Ngài theo dõi tất cả các lối đi của tôi.'
12"Này, xin cho tôi trả lời ông: ông không đúng trong điều này,
Vì *Đức* Chúa TRỜI lớn hơn loài người.
13"Tại sao ông than-phiền Ngài,
Rằng Ngài chẳng tường-thuật lại mọi việc làm của Ngài?
14"Quả thật *Đức* Chúa TRỜI phán một lần,
Hay hai lần, *nhưng* không một người nào để ý đến.
15"Trong chiêm-bao, một sự hiện-thấy trong đêm,
Khi giấc ngủ ngon-lành giáng trên loài người,
Trong khi họ ngủ yên trên giường của họ,
16"Lúc đó, Ngài mở các lỗ tai của loài người,
Và niêm-phong lời giáo-huấn,
17"Để Ngài có thể xoay người *khỏi* cách cư-xử của *hắn*,
Và giữ loài người *khỏi* kiêu-ngạo;
18"Ngài kéo hồn của *hắn* *khỏi* huyết,
Và sinh-mạng của *hắn* *khỏi* đi vào trong Âm-phủ.
19"Loài người cũng bị sửa-phạt với sự đau-đớn trên giường của mình,
Với sự than-phiền không dứt trong xương của *hắn*;
20"Ngõ hầu sinh-mạng của *hắn* ghê-tởm bánh,
Và hồn của *hắn* *ghê-tởm* thức-ăn ưa-thích nhất.
21"Xác-thịt của *hắn* tan-biến không thấy nữa,
Và xương xóc của *hắn* đã chẳng bị lộ *nay* loài ra.
22"Lúc đó hồn của *hắn* kéo đến gần cái huyết,
Và sinh-mạng của *hắn* *xích lại* các kẻ mang sự chết.

- 19"Behold, my belly is like unvented wine,
Like new wineskins it is about to burst.
20"Let me speak that I may get relief;
Let me open my lips and answer.
21"Let me now be partial to no one;
Nor flatter any man.
22"For I do not know how to flatter,
Else my Maker would soon take me away.

Elihu speaks of Job's logic (33.1-33.9)

- 33** 1"However now, Job, please hear my speech,
And listen to all my words.
2"Behold now, I open my mouth,
My tongue in my palate speaks.
3"My words are from the uprightness of my heart;
And my lips speak knowledge sincerely.
4"The Spirit of God has made me,
And the breath of the Almighty gives me life.
5"Refute me if thou canst;
Array thyself before me, take thy stand.
6"Behold, I belong to God like thee;
I too have been formed out of the clay.
7"Behold, no fear of me should terrify thee,
Nor should my pressure weigh heavily on thee.
8"Surely thou hast spoken in my hearing,
And I have heard the sound of *thy* words:
9'I am pure, without transgression;
I am innocent and there is no guilt in me.
10"Behold, He finds pretexts against me;
He counts me as His enemy.
11'He puts my feet in the stocks;
He watches all my paths.'
12"Behold, let me answer thee, thou art not right in this,
For God is greater than man.
13"Why dost thou complain against Him,
That He does not give an account of all His doings?
14"Indeed God speaks once,
Or twice, *yet* no one notices it.
15"In a dream, a vision of the night,
When sound sleep falls on men,
While they slumber in their beds,
16"Then He opens the ears of men,
And seals their instruction,
17"That He may turn man *aside from his* conduct,
And keep man from pride;
18"He keeps back his soul from the pit,
And his life from passing over into Sheol.
19"Man is also chastened with pain on his bed,
And with unceasing complaint in his bones;
20"So that his life loathes bread,
And his soul favorite food.
21"His flesh wastes away from sight,
And his bones which were not seen stick out.
22"Then his soul draws near to the pit,
And his life to those who bring death.

Job 33.23-34.12

23["]If there is an angel *as* mediator for him,
 One out of a thousand,
 To remind a man what is right for him,
 24["]Then let him be gracious to him, and say,
 'Deliver him from going down to the pit,
 I have found a ransom';
 25["]Let his flesh become fresher than in youth,
 Let him return to the days of his youthful vigor;
 26["]Then he will pray to God, and He will accept him,
 That he may see His face with joy,
 And He may restore His righteousness to man.
 27["]He will sing to men and say,
 'I have sinned and perverted what is right,
 And it is not proper for me.
 28["]He has redeemed my soul from going to the pit,
 And my life shall see the light.'

29["]Behold, God does all these twice, three times with
 men,
 30["]To bring back his soul from the pit,
 That he may be enlightened with the light of life.
 31["]Pay attention, O Job, listen to me;
 Keep silent and let me speak.
 32["]Then if thou hast anything to say, answer me;
 Speak, for I desire to justify thee.
 33["]If not, listen to me;
 Keep silent, and I will teach thee wisdom."

Elihu speaks of Jobs logic (34.1-34.9)

34 ¹Then Elihu continued and said,
 2["]Hear my words, ye wise men,
 And listen to me, ye who know.
 3["]For the ear tests words,
 As the palate tastes food.
 4["]Let us choose for ourselves what is right;
 Let us know among ourselves what is good.
 5["]For Job has said, 'I am righteous,
 But God has taken away my right;
 6["]Should I lie concerning my right?
 My wound is incurable, though I am without
 transgression.'
 7["]What man is like Job,
 Who drinks up derision like water,
 8["]Who goes in company with the workers of iniquity,
 And walks with wicked men?
 9["]For he has said, 'It profits a man nothing;
 When he is pleased with God.'

God cannot unjust (34.10-34.30)

10["]Therefore, listen to me, you men of understanding.
 Far be it from God to do wickedness,
 And from the Almighty to do wrong.
 11["]For He pays a man according to his work,
 And makes a man find it according to his way.
 12["]Surely, God will not act wickedly,
 And the Almighty will not pervert justice.

Gióp 33.23-34.12

23["]Nếu có một thiên-sứ *làm* đáng trung-gian cho hấn,
 Một trong một ngàn,
 Để nhắc-nhờ một người điều gì là đúng cho hấn,
 24["]Thì hãy để người đó nhân-từ với hấn, nói:
 'Xin giải-cứu hấn *đừng* để hấn xuống cái huyệt,
 Ta vừa tìm được một sự cứu-chuộc';
 25["]Để xác thịt trở nên tươi tắn hơn thời thiếu-niên,
 Để hấn trở lại các ngày cường-tráng trẻ-trung của hấn;
 26["]Lúc đó, hấn sẽ cầu-nguyện cùng Đức Chúa TRỜI, và
 Ngài sẽ chấp-nhận hấn,
 Để hấn có thể thấy mặt Ngài với sự vui-vẻ,
 Và Ngài có thể hồi-phục sự công-chính của Ngài cho
 loài người.
 27["]Hấn sẽ hát cho người ta nghe, và nói:
 'Ta vừa phạm tội và đã làm bại hoại điều đúng,
 Và đó là không thích-hợp cho ta.
 28["]Ngài vừa chuộc hồn của ta không cho xuống huyệt,
 Và sinh-mạng của ta sẽ thấy sự sáng.'
 29["]Này, Đức Chúa TRỜI làm tất cả các điều này hai lần,
 ba lần với người ta,
 30["]Để đem hồn của hấn trở lại từ cái huyệt,
 Ngõ hầu hấn được sáng tỏ với sự sáng của sự sống.
 31["]Xin chú ý, hỡi Gióp, xin lắng nghe tôi;
 Xin làm thinh và xin để tôi nói.
 32["]Doạn nếu ông có bất cứ cái gì để nói, xin trả lời tôi;
 Xin nói vì tôi muốn xưng công-chính cho ông.
 33["]Nếu không, xin lắng nghe tôi;
 Xin làm thinh, tôi sẽ dạy ông sự khôn-ngoan.

Ê-li-hu nói về loại lý-luận của Gióp (34.1-34.9)

34 ¹Rồi Ê-li-hu nói tiếp:
 2["]Xin nghe các lời của tôi, các ông những kẻ khôn-
 ngoan,
 Xin lắng nghe tôi, quý vị là các người biết.
 3["]Vì lỗ tai thử các lời nói,
 Như nóc họng nếm thức-ăn.
 4["]Chúng ta hãy chọn cho mình điều đúng;
 Chúng ta hãy nhận-biết trong chúng ta điều tốt-lành.
 5["]Vì Gióp vừa nói: 'Tôi công-chính,
 Song Đức Chúa TRỜI đã lấy đi quyền của tôi;
 6["]Tôi phải nói dối về quyền của tôi ư?
 Thương-tích tôi không có thể chữa lành được, *dẫu* tôi
 không có sự vi-phạm nào.'
 7["]Người gì giống như Gióp,
 Uống hết sự chế-nhạo như nước,
 8["]Kết-bạn với những kẻ làm tội-ác,
 Và bước đi với những người gian-ác?
 9["]Vì ông ta đã nói: 'Chẳng ích gì cho một người;
 Khi Đức Chúa TRỜI vừa ý với hấn.'

Đức Chúa TRỜI không thể bất công (34.10-34.30)

10["]Bởi vậy, xin nghe tôi, quý vị những người hiểu biết.
 Không khi nào Đức Chúa TRỜI làm ác,
 Đấng Toàn-năng không bao-giờ làm sai.
 11["]Vì Ngài trả một người tùy việc làm của người ấy,
 Và khiến một người tìm được nó theo lối của hấn.
 12["]Chắc-chắn Đức Chúa TRỜI sẽ chẳng hành-động một
 cách độc-ác,
 Và Đấng Toàn-năng sẽ chẳng làm đòi-bại công-lý.

Gióp 34.13-34.34

- 13" Ai đã giao cho Ngài quyền trên trái đất?
Và ai đã đặt trên Ngài toàn-thể vũ-trụ?
- 14" Nếu Ngài phải quyết-định làm như thế,
Nếu Ngài phải thu lại cho chính Ngài linh của Ngài và hơi thở của Ngài,
- 15" Thì mọi xác-thịt đều sẽ cùng nhau diệt-vong,
Và loài người phải trở về bụi-đất.
- 16" Nhưng nếu ông có sự hiểu-biết, xin nghe điều này;
Xin lắng nghe tiếng của những lời của tôi.
- 17" Có phải một người ghét công-lý sẽ cai-trị sao?
Và có phải ông sẽ lên án một Đấng phi-thường công-chính,
- 18" Là Đấng nói với một ông vua: 'Kẻ không ra gì,'
Với các người quý-tộc: 'Những kẻ độc-ác';
- 19" Đấng chẳng tư-vị những ông hoàng,
Cũng chẳng trọng kẻ giàu hơn người nghèo,
Vì tất cả họ đều là việc làm của các tay Ngài?!
- 20" Trong chốc-lát chúng chết, và vào nửa đêm
Người ta bị làm cho run rẩy và qua đời,
Và kẻ mạnh bị cắt đi, không bởi bàn tay.
- 21" Vì mắt của Ngài ở trên đường-lối của một người,
Ngài thấy tất cả các bước đi của hắn.
- 22" Chẳng có một nơi tối-tăm nào hay bóng sâu nào
Những kẻ làm tội-lỗi có thể ẩn mình được.
- 23" Vì Ngài chẳng cần xem-xét một người xa hơn nữa,
Để hẳn phải đi trước mặt Đức Chúa TRỜI trong sự phán-xét.
- 24" Ngài bẻ gãy thành từng mảnh những kẻ mạnh-mẽ mà không cần hỏi,
Và lập những kẻ khác vào chỗ của chúng.
- 25" Bởi vậy Ngài biết các việc làm của chúng,
Và Ngài lật đổ chúng vào ban đêm,
Chúng đều bị đè bẹp.
- 26" Ngài đánh chúng như những kẻ ác
Nơi chỗ công-cộng,
- 27" Bởi vì chúng đã bỏ không chịu theo Ngài,
Và đã không xem bất cứ một đường-lối nào của Ngài ra gì;
- 28" Đến nỗi chúng khiến tiếng kêu la của kẻ nghèo thấu đến Ngài,
Và Ngài nghe được tiếng kêu-la của kẻ khổ-đau—
- 29" Khi Ngài giữ im-lặng, thì ai có thể kết án?
Và khi Ngài giấu mặt Ngài, thì ai có thể nhìn Ngài,
Nghĩa là cả quốc-gia lẫn loài người? —
- 30" Ngõ hầu các kẻ vô thần không được cai-trị,
Không được là cạm bẫy cho dân-chúng.

Loài người phải từ-bỏ sự kiêu-ngạo (34.31-34.37)

- 31" Vì có ai đã từng nói với Đức Chúa TRỜI:
'Con vừa chịu trừng-phạt;
Con sẽ không vi-phạm nữa;
- 32" Xin Chúa dạy con điều con không thấy;
Nếu con có phạm tội,
Con sẽ không làm nữa?'
- 33" Có phải Ngài sẽ đền-đáp theo điều-khoản của ông,
bởi vì ông bác-bỏ nó?
Vì ông phải chọn, chớ không phải tôi;
Bởi vậy, xin tuyên-bổ điều ông biết.
- 34" Những người hiểu-biết sẽ nói với tôi,
Và người khôn-ngoa nghe tôi:

Job 34.13-34.34

- 13" Who gave Him authority over the earth?
And who has laid on *Him* the whole world?
- 14" If He should determine to do so,
If He should gather to Himself His spirit and His breath,
- 15" All flesh would perish together,
And man would return to dust.
- 16" But if *thou* hast understanding, hear this;
Listen to the sound of my words.
- 17" Shall one who hates justice rule?
And wilt thou condemn a righteous mighty One.
- 18" Who says to a king, 'Worthless one,'
To nobles, 'Wicked ones';
- 19" Who shows no partiality to princes,
Nor regards the rich above the poor,
For they all are the work of His hands?
- 20" In a moment they die, and at midnight
People are shaken and pass away,
And the mighty are taken away without a hand.
- 21" For His eyes are upon the ways of a man,
And He sees all his steps.
- 22" There is no darkness or deep shadow
Where the workers of iniquity may hide themselves.
- 23" For He does not *need* to consider a man further,
That he should go before God in judgment.
- 24" He breaks in pieces mighty men without inquiry,
And sets others in their place.
- 25" Therefore He knows their works,
And He overthrows *them* in the night,
And they are crushed.
- 26" He strikes them like the wicked
In a public place,
- 27" Because they turned aside from following Him,
And had no regard for any of His ways;
- 28" So that they caused the cry of the poor to come to Him,
And that He might hear the cry of the afflicted—
- 29" When He keeps quiet, who then can condemn?
And when He hides His face, who then can behold Him,
That is, in regard to both nation and man?—
- 30" So that godless men should not rule,
Nor be snares of the people.

Man must give up pride (34.31-34.37)

- 31" For has anyone said to God,
I have borne *chastisement*;
I will not offend *anymore*;
- 32" Teach Thou me what I do not see;
If I have done iniquity,
I will do it no more?'
- 33" Shall He recompense on your terms, because thou
hast rejected *it*?
For thou mustest choose, and not I;
Therefore declare what thou knowest.
- 34" Men of understanding will say to me,
And a wise man who hears me,

Job 34.35-36.4

35¹Job speaks without knowledge,
And his words are without wisdom.
36²Job ought to be tried to the end,
Because he answers like wicked men.
37³For he adds rebellion to his sin;
He claps his hands among us,
And multiplies his words against God."

Man is not God, Elihu sharply reproves Job (35.1-35.16)

35 ¹Then Elihu continued and said,
2²"Dost thou think this is according to justice?
Dost thou say, 'My righteousness is more than God's'?"
3³"For thou sayest, 'What advantage will it be to Thee?
What profit shall I have, more than if I had sinned?'
4⁴"I will answer thee,
And thy friends with thee.
5⁵"Look at the heavens and see;
And behold the clouds—they are higher than you.
6⁶"If thou hast sinned, what doest thou accomplish
against Him?
And if your transgressions are many, what doest thou
do to Him?
7⁷"If thou art righteous, what doest thou give to Him?
Or what does He receive from thine hand?
8⁸"Thy wickedness is for a man like thyself,
And thy righteousness is for a son of man.
9⁹"Because of the multitude of oppressions they cry out;
They cry for help because of the arm of the mighty.
10¹⁰"But no one says, 'Where is God my Maker,
Who gives songs in the night,
11¹¹Who teaches us more than the beasts of the earth,
And makes us wiser than the birds of the heavens?'
12¹²"There they cry out, but He does not answer
Because of the pride of evil men.
13¹³"Surely God will not listen to an empty cry,
Nor will the Almighty regard it.
14¹⁴"How much less when thou sayest thou doest not
behold Him,
The case is before Him, and thou must wait for Him!
15¹⁵"And now, because He has not visited *in* His anger,
Nor has He acknowledged transgression well,
16¹⁶So Job opens his mouth vainly;
He multiplies words without knowledge."

God is just (36.1-36.15)

36 ¹Then Elihu continued and said,
2²"Wait for me a little, and I will show thee
That there are yet words for God.
3³"I will fetch my knowledge from afar,
And I will ascribe righteousness to my Maker.
4⁴"For truly my words are not false;
One who is perfect in knowledge is with you.

Gióp 34.35-36.4

35¹Gióp nói không có kiến-thức,
Và các lời của ông ta không khôn-ngoa.
36²Gióp phải bị thử cho đến cuối cùng,
Bởi vì ông ta trả lời như những người độc-ác.
37³Vì ông ta thêm sự nổi-loạn vào tội ông ta;
Ông ta vỗ tay của ông ở giữa chúng ta,
Và nhân thêm các lời của ông chống Đức Chúa TRỜI."

Loài người không phải là Đức Chúa TRỜI; Ê-li-hu gay-gắt quở-trách Gióp (35.1-35.16)

35 ¹Đoạn Ê-li-hu nói tiếp:
2²"Ông có nghĩ đây là thuận công-lý chăng?
Có phải ông nói: 'Sự công-chính của tôi nhiều hơn sự
công-chính của Đức Chúa TRỜI' không?
3³"Vì ông nói: 'Chúa có lợi thể gì?
Con sẽ có nhiều lợi gì hơn nếu con phạm tội?'
4⁴"*Nên* tôi sẽ trả lời ông,
Và các bạn ông ở cùng ông.
5⁵"Xin nhìn các tầng trời và hãy xem;
Xin coi các áng mây—chúng cao hơn ông.
6⁶"Nếu ông phạm tội, ông đạt được gì để chống Ngài?
Và nếu ông có nhiều vi-phạm, ông gây cho Ngài cái gì?
7⁷"Nếu ông công-chính, ông cho Ngài cái gì?
Hay cái gì Ngài nhận được từ tay ông?
8⁸"Sự độc-ác của ông là cho một người như chính ông,
Và sự công-chính của ông là cho một con trai của loài
người.
9⁹"Vì có quá nhiều áp-bức, họ kêu-gào;
Họ gào xin giúp-đỡ vì cánh tay kẻ mạnh.
10¹⁰"Nhưng không một ai nói: 'Đức Chúa TRỜI ở đâu,
Đấng Tạo-hóa của tôi,
Đấng cho các bài hát vào ban đêm,
11¹¹Đấng dạy chúng ta nhiều hơn dạy thú rừng của trái đất,
Và làm cho chúng ta khôn hơn chim chóc của các tầng
trời?'
12¹²"Ở đó họ kêu-gào, nhưng Ngài không trả lời
Vì sự kiêu-ngạo của những kẻ xấu-xa.
13¹³"Chắc-chắn Đức Chúa TRỜI sẽ không nghe tiếng kêu
trống-rống,
Đấng Toàn-năng sẽ chẳng lưu-ý đến nó.
14¹⁴"Còn tệ hơn biết bao khi ông nói ông chẳng nhìn Ngài,
Trường hợp a đó đang ở trước mặt Ngài, và ông phải
đợi Ngài!
15¹⁵"Và bây giờ, vì Ngài chẳng viếng thăm trong cơn giận
của Ngài,
Ngài cũng chưa thừa-nhận kỹ sự vi-phạm,
16¹⁶Vì vậy Gióp mở miệng của ông một cách vô ích;
Ông ta nhân thêm các lời không hiểu-biết."

Đức Chúa TRỜI là đấng (36.1-36.15)

36 ¹Đoạn Ê-li-hu tiếp-tục nói:
2²"Hãy chờ tôi một chút, và tôi sẽ tỏ cho ông biết
Rằng còn có nhiều lời để nói vì Đức Chúa TRỜI.
3³"Tôi sẽ kiếm kiến-thức của tôi từ xa về,
Và tôi sẽ quy sự công-chính cho Đấng Tạo-hóa của tôi.
4⁴"Vì quả thật các lời của tôi không giả-đối;
Kẻ hoàn-hảo về kiến-thức đang ở cùng ông.

5"Này, Đức Chúa TRỜI phi-thường nhưng chẳng khinh-bĩ ai;
 Ngài phi-thường trong sức mạnh của hiểu-biết.
 6"Ngài chẳng cho kẻ độc-ác sống,
 Nhưng ban công-lý cho kẻ khô-đau.
 7"Ngài chẳng rời mắt mình khỏi người công-chính;
 Nhưng đối với các vua trên ngôi
 Ngài đặt họ ngồi mãi mãi, và họ được nâng cao.
 8"Và nếu họ bị trói bằng xiềng-xích,
 Và bị bắt bằng những dây tai-ách,
 9"Thì Ngài công-bổ cho họ biết việc làm của họ
 Và các vi-phạm của họ, rằng họ có tự thối phồng.
 10"Và Ngài mở lỗ tai của họ cho nghe lời chỉ-dẫn,
 Và các mệnh-lệnh để họ bỏ điều xấu-xa mà trở lại
 11"Nếu họ nghe và phụng-sự Ngài,
 Họ sẽ kết thúc các ngày của họ trong phồn-vinh,
 Và các năm của họ trong khoái lạc.
 12"Nhưng nếu họ không nghe, họ sẽ chết bởi gươm,
 Họ sẽ phải chết không có sự hiểu biết.
 13"Nhưng kẻ vô thần trong tâm chất-chứa cơn giận;
 Chúng chẳng gào xin giúp-đỡ khi Ngài trói chúng.
 14"Hồn của chúng chết trong thuở thiếu-niên,
 Và mạng chúng hư-vong giữa các đĩ-điểm cúng thờ.
 15"Ngài cứu kẻ khô-đau trong sự đau-khổ của họ,
 Và mở lỗ tai của họ trong thời áp-bức.

Hậu-quả của tội-lỗi của Gióp (36.16-36.33)

16"Thế thì quả thật, Ngài đã như ông ra từ cái miệng
 khôn cùng,
 Thay vì nó, vào một nơi rộng rãi không eo hẹp;
 Và rằng bàn của ông đã được đặt đầy thức-ăn béo-bở.
 17"Nhưng ông thì xét-nét đối với những người độc-ác;
 Sự phán-xét và công-lý nắm giữ ông.
 18"Xin coi chừng e rằng cơn thịnh-nộ dụ ông vào việc
 nhạo-báng;
 Và đừng để sự vĩ đại của tiền chuộc rẽ bước ông qua
 một bên.
 19"Có phải sự giàu-có của ông sẽ giữ ông khỏi đau-khổ,
 Hay tất cả các lực của sức mạnh ông?
 20"Xin đừng mong mỏi ban đêm,
 Lúc người ta biến mất khỏi chỗ của họ.
 21"Xin cẩn-thận, đừng trở về điều xấu-xa;
 Vì ông thích cái này hơn sự đau-khổ.
 22"Kìa, Đức Chúa TRỜI được tán-dương trong quyền-
 năng của Ngài;
 Có bậc thầy nào giống như Ngài?
 23" Ai từng chỉ-định cho Ngài đường-lối của Ngài,
 Và ai từng nói: 'Chúa đã làm sai'?
 24"Xin nhớ rằng ông nên tán-dương công việc của Ngài,
 Mà về nó loài người lâu nay ca-hát.
 25" Mọi người đều từng thấy nó;
 Loài người ngắm nhìn từ đàng xa.
 26"Kìa, Đức Chúa TRỜI được tán-dương, và chúng ta
 không biết Ngài;
 Số năm của Ngài không thể tìm kiếm được.
 27"Vì Ngài rút lên những giọt nước,
 Chúng cô đọng thành mưa từ sa-mù,
 28" Mà các đám mây đổ xuống,
 Chúng nhỏ giọt trên loài người một cách dư-dật.

5"Behold, God is mighty but does not despise any;
 He is mighty in strength of understanding.
 6" He does not keep the wicked alive,
 But gives justice to the afflicted.
 7" He does not withdraw His eyes from the righteous;
 But with kings on the throne
 He has seated them forever, and they are exalted.
 8" And if they are bound in fetters,
 And are caught in the cords of affliction,
 9" Then He declares to them their work
 And their transgressions, that they have magnified
 themselves.
 10" And He opens their ear to instruction,
 And commands that they return from evil.
 11" If they hear and serve Him,
 They shall end their days in prosperity,
 And their years in pleasures.
 12" But if they do not hear, they shall pass away by the
 sword,
 And they shall die without knowledge.
 13" But the godless in heart lay up anger;
 They do not cry for help when He binds them.
 14" Their soul die in youth,
 And their life perishes among the cult prostitutes.
 15" He delivers the afflicted in their affliction,
 And opens their ear in time of oppression.

Results of Job's sins (36.16-36.33)

16" Then indeed, He enticed thee from the mouth of
 distress,
 Instead of it, a broad place with no constraint;
 And that which was set on thy table was full of rich
 food.
 17" But thou art full of judgment on the wicked;
 Judgment and justice take hold of thee.
 18" Beware lest wrath entice thee to scoffing;
 And do not let the greatness of the ransom turn thee
 aside.
 19" Will thy riches keep thee from distress,
 Or all the forces of thy strength?
 20" Do not long for the night,
 When people vanish in their place.
 21" Be careful, do not turn to evil;
 For thou hast preferred this to affliction.
 22" Behold, God is exalted in His power;
 Who is a teacher like Him?
 23" Who has appointed Him His way,
 And who has said, 'Thou hast done wrong'?

24" Remember that thou shouldst exalt His work,
 Of which men have sung.
 25" All men have seen it;
 Man beholds from afar.
 26" Behold, God is exalted, and we do not know Him;
 The number of His years is unsearchable.
 27" For He draws up the drops of water,
 They distill rain from the mist,
 28" Which the clouds pour down,
 They drip upon man abundantly.

Job 36.29-37.18

- 29"Can anyone understand the spreading of the clouds,
The thundering of His booth?
30"Behold, He spreads His light about Him,
And He covers the depths of the sea.
31"For by these He judges peoples;
He gives food in abundance.
32"He covers *His* hands with the light,
And commands it to strike the mark.
33"Its noise declares concerning Him;
The cattle also, concerning what is coming up.

Elihu respects God's power and majesty (37.1-37.24)

- 37** 1"At this also my heart trembles,
And leaps from its place.
2"Listen closely to the thunder of His voice,
And the rumbling that goes out from His mouth.
3"Under the whole heaven He lets it loose,
And His light to the ends of the earth.
4"After it, a voice roars;
He thunders with His majestic voice;
And He does not restrain them when His voice is heard.
5"God thunders with His voice wondrously,
Doing great things which we cannot comprehend.
6"For to the snow He says, 'Fall on the earth,'
And to the downpour and the rain, 'Be strong.'
7"He seals the hand of every man,
That all men may know His work.
8"Then the beast goes into its lair,
And remains in its den.
9"Out of the chamber comes the storm,
And out of the scattering winds the cold.
10"From the breath of God ice is made,
And the expanse of the waters is frozen.
11"Also with moisture He loads the thick cloud;
He disperses the cloud of His light.
12"And it changes direction, turning around by His
guidance,
That it may do whatever He commands it
On the face of the inhabited earth.
13"Whether for rod, or for His world,
Or for lovingkindness, He causes it to be found.
14"Listen to this, O Job,
Stand and consider the wonders of God.
15"Dost thou know how God establishes them,
And makes the light of His cloud to shine?
16"Dost thou know about the layers of the thick clouds,
The wonders of one perfect in knowlekg,
17Thou whose garments are hot,
When the land is still because of the south wind?
18"Canst thou, with Him, spread out the skies,
Strong as a molten mirror?

Gióp 36.29-37.18

- 29"Ai có thể hiểu những đám mây trải ra như thế nào,
Và tiếng sấm của lều của Ngài?
30"Kìa, Ngài trải ánh-sáng của Ngài xung quanh Ngài,
Và Ngài che-lấp các vực sâu của biển.
31"Vì bởi các điều này Ngài phán-xét các dân-tộc;
Ngài ban thực-phẩm dư giả.
32"Ngài che phủ các bàn tay Ngài bằng ánh-sáng,
Và truyền cho nó đánh vào mục-tiêu.
33"Tiếng ồn của nó tuyên-bố điều liên-quan đến Ngài;
Súc-vật cũng thế, quan tâm điều sắp đến.

Ê-li-hu tôn-trọng quyền-năng và sự oai-nghi của Đức Chúa TRỜI (37.1-37.24)

- 37** 1"Và điều này tim tôi cũng run-rẩy,
Và nhảy khỏi chỗ của nó.
2"Xin cẩn-thận lắng nghe tiếng sấm của giọng Ngài,
Và tiếng âm-âm ra khỏi miệng của Ngài.
3"Dưới toàn-thể bầu trời Ngài buông lỏng nó ra,
Và ánh-sáng của Ngài đến các đầu-cung của trái đất.
4"Sau nó, một giọng gầm lên;
Giọng oai-nghi của Ngài truyền ra như sấm;
Và Ngài không hạ giọng khi giọng Ngài được nghe.
5"*Đức* Chúa TRỜI diệu kỳ truyền sấm với giọng Ngài,
Làm các việc vĩ đại mà chúng ta không thể hiểu.
6"Vì cùng tuyết Ngài phán: 'Hãy sa trên trái đất,'
Cùng trận mưa như trút và mưa: 'Hãy kiên-quyết.'
7"Ngài niêm-phong bàn tay của mỗi người,
Để mọi người đều biết việc làm của Ngài.
8"Rồi thú rừng rút vào trong hang của nó,
Và cứ ở lại trong hang của nó.
9"Ra từ phương nam⁽¹⁾ trận bão đến,
Và ra từ phương bắc⁽²⁾ cơn lạnh đến.
10"Từ hơi thở của *Đức* Chúa TRỜI nước đá được làm,
Và vùng trải rộng của các khối nước bị đông lại.
11"Cũng với hơi ẩm, Ngài nhồi mây dày-đặc;
Ngài phân-tán đám mây có ánh-sáng của Ngài.
12"Và nó đổi hướng, quay ngược lại bởi sự dẫn dắt của
Ngài,
Để nó có thể làm bất cứ điều gì Ngài truyền cho nó
Trên mặt của trái đất có người ở.
13"Hoặc vì cây roi, hay vì thế-giới của Ngài,
Hay vì sự ân-cần thương-yêu, Ngài khiến nó được tìm
ra.
14"Xin lắng nghe điều này, hỡi Gióp,
Hãy đứng và xem các việc diệu-kỳ của *Đức* Chúa
TRỜI.
15"Ông biết *Đức* Chúa TRỜI lập chúng ra sao chăng?
Và làm ánh-sáng của đám mây Ngài chiếu-sáng ra sao
chăng?
16"Ông có biết về các lớp mây dày chằng?
Những điều kỳ-diệu của đấng hoàn-hảo về kiến-thức,
17Ông, người có quần-áo nóng,
Khi đất yên-tĩnh vì gió nam?
18"Ông có thể, với Ngài, trải ra các bầu trời,
Kiên-cố như một tấm kính đúc chằng?

¹nguyên ngữ: cái bùng

²nguyên ngữ: các trận gió thổi tung

Gióp 37.19-38.16

- 19"Xin dạy chúng tôi điều chúng tôi sẽ nói với Ngài;
Chúng tôi không thể dàn xếp *cánh ngọ của mình* vì sự
tối-tăm.
- 20"Há phải nói cho Ngài biết rằng tôi sẽ nói?
Hay một người có nên nói hẳn sẽ bị nuốt đi?
- 21"Và bây giờ họ không thấy sự sáng chói-lòa trong các
bầu trời;
Nhưng gió lướt qua và thổi chúng đi.
- 22"Ra từ phương bắc sự *huy-hoàng* ửng vàng đến;
Xung-quanh ĐỨC CHÚA TRỜI là sự uy-nghi đáng kinh-
sợ.
- 23"Đáng Toàn-năng, ta không thể tìm thấy Ngài;
Ngài được ca-tụng trong quyền-năng;
Và Ngài sẽ không gây bạo hành cho công-lý và sự
công-chính đầy-đầy.
- 24"Bởi vậy loài người kinh-sợ Ngài;
Ngài chẳng xem bất cứ ai khôn-ngoa trong lòng ra gì."

D. ĐỨC CHÚA TRỜI TRẢ LỜI GIÓP (38.1-41.34)

Đức Chúa TRỜI thách-thức Gióp (38.1-38.3)

38 1Rồi ĐỨC GIA-VÊ đáp lời Gióp ra từ cơn gió lốc và
phán:

- 2"Kẻ này là ai mà làm mờ-ám lời khuyên
Bởi các lời không có kiến-thức?
- 3"Bây giờ, hãy nài nịt làm một người,
Và Ta sẽ hỏi ngươi, và ngươi sẽ chỉ-dạy Ta!

Đức Chúa TRỜI chỉ rõ sự ngu-dốt của Gióp (38.4-38.41)

- 4"Ngươi đã ở đâu khi Ta đặt nền trái đất?
Hãy nói cho Ta biết, nếu ngươi biết sự hiểu-biết,
- 5Ai đã định các số đo của nó, *nếu* ngươi biết?
Hay ai đã căng đường ấy ra trên nó?
- 6"Trên cái gì các nền của nó đã lún xuống?
Hay ai đã đặt hòn đá góc của nó,
- 7Khi các sao ban mai đã hát với nhau,
Và tất cả những con trai của ĐỨC CHÚA TRỜI đã hò-reo
vì vui-vẻ?
- 8"Hay ai đã đóng biển-cá bằng các cửa,
Khi, bung ra, nó đã tuôn ra từ tử-cung;
- 9Khi Ta đã làm áo-xống cho một đám mây,
Và làm khăn quấn cho sự tối-tăm đầy-đặc,
- 10Và Ta đã đặt các biên-giới trên nó,
Ta đã đặt then-chốt và những cửa,
- 11Và Ta đã phán: "Xa như vậy ngươi sẽ đến, nhưng
không xa hơn,
Và các làn sóng kiêu-hãnh của ngươi sẽ ngừng ở đây?"
- 12"Ngươi từng có bao giờ trong đời ngươi ra lệnh cho
buổi sáng,
Và khiến cho hừng-đông biết chỗ của nó;
- 13Để nó có thể tóm được các đầu-cùng của trái đất,
Và các kẻ ác bị lặc ra khỏi nó chẳng?
- 14"Nó được thay-đổi như đất sét *dưới* dấu ấn;
Và chúng đứng như áo-xống.
- 15"Và từ các kẻ độc-ác, sự sáng của chúng bị thu lại,
Cánh tay giơ lên bị gãy.
- 16"Há ngươi từng vào trong các luồng nước của biển?
Hay há ngươi từng bước vào trong những chỗ trũng của
vực sâu?

- 19"Teach us what we shall say to Him;
We cannot arrange *our case* because of darkness.
- 20"Shall it be told Him that I would speak?
Or should a man say that he would be swallowed up?

- 21"And now they do not see the light which is bright in
the skies;
But the wind has passed and cleared them.
- 22"Out of the north comes golden *splendor*;
Around God is awesome majesty.
- 23"The Almighty—we cannot find Him;
He is exalted in power;
And He will not do violence to justice and abundant
righteousness.
- 24"Therefore men fear Him;
He does not regard any who are wise of heart."

D. GOD ANSWERS JOB (38.1-41.34)

God challenges Job (38.1-38.3)

38 1Then YHWH answered Job out of the whirlwind and
said,

- 2"Who is this that darkens counsel
By words without knowledge?
- 3"Now gird up thy loins like a man,
And I will ask thee, and thou wilt instruct Me!

God shows Job's ignorance (38.4-38.41)

- 4"Where wast thou when I laid the foundation of the
earth?
Tell *Me*, if thou knowest understanding,
- 5Who set its measurements, since thou knowest?
Or who stretched the line on it?
- 6"On what were its bases sunk?
Or who laid its cornerstone,
- 7When the morning stars sang together,
And all the sons of God shouted for joy?
- 8"Or *who* enclosed the sea with doors,
When, bursting forth, it went out from the womb;
- 9When I made a cloud its garment,
And thick darkness its swaddling band,
- 10And I placed boundaries on it,
And I set a bolt and doors,
- 11And I said, "Thus far thou shalt come, but no farther;
And here shall thy proud waves stop"?
- 12"Hast thou ever in thy life commanded the morning,
And caused the dawn to know its place;
- 13That it might take hold of the ends of the earth,
And the wicked be shaken out of it?
- 14"It is changed like clay *under* the seal;
And they stand forth like as a garment.
- 15"And from the wicked their light is withheld,
And the uplifted arm is broken.

- 16"Hast thou entered into the springs of the sea?
Or hast thou walked in the recesses of the deep?

Job 38.17-39.1

17"Have the gates of death been revealed to thee?
Or hast thou seen the gates of deep darkness?
18"Hast thou understood the expanse of the earth?
Tell *Me*, if thou knowest all this.

19"Where is the way to the dwelling of light?
And darkness, where is its place,
20That you may take it to its territory,
And that thou mayest discern the paths to its house?
21"Thou knowest, for thou wast born then,
And the number of thy days is great!
22"Hast thou entered the storehouses of the snow,
Or hast thou seen the storehouses of the hail,
23Which I have reserved for the time of distress,
For the day of war and battle?
24"Where is the way that the light is divided,
Or the east wind scattered on the earth?
25"Who has cleft a channel for the flood,
Or a way for the thunderbolt;
26To bring rain on a land without man,
On a desert without a man in it,
27To satisfy the waste and desolate land,
And to make the seeds of grass to sprout?
28"Has the rain a father?
Or who has begotten the drops of dew?
29"From whose womb has come the ice?
And the frost of heaven, who has given it birth?
30"Water hides itself like stone,
And the surface of the deep is imprisoned.
31"Canst thou bind the chains of the Pleiades,
Or loose the cords of Orion?
32"Canst thou lead forth a constellation in its season,
And guide the Bear with her sons?
33"Dost thou know the ordinances of the heavens,
Or fix their rule over the earth?

34"Canst thou lift up your voice to the clouds,
So that an abundance of water may cover you?
35"Canst thou send forth lightnings that they may go
And say to thee, 'Here we are'?

36"Who has put wisdom in the innermost being,
Or has given understanding to the mind?
37"Who can count the clouds by wisdom,
Or tip the water jars of the heavens,
38When the dust hardens into a mass,
And the clods stick together?
39"Canst thou hunt the prey for the lion,
Or satisfy the appetite of the young lions,
40"When they crouch in *their* dens,
And lie in wait in *their* lair?
41"Who prepares for the raven its nourishment,
When its young cry to God,
And wander about without food?

God's power and wisdom appear in various ways (39.1-39.30)

39 1"Dost thou know the time the mountain goats give birth?
Dost thou observe the calving of the deer?

Gióp 38.17-39.1

17"Có phải các cổng của sự chết từng được lộ ra cho người?
Người đã thấy các cổng của sự tối-tăm sâu-thẳm?
18"Há người đã hiểu vùng trời rộng của trái đất?
Nói cho Ta biết, nếu người biết mọi điều này.
19"Đâu là con đường đến chỗ ở của ánh-sáng?
Và sự tối-tăm, đâu là chỗ của nó,
20Để người có thể đem nó đến lãnh-thổ của nó,
Và để người nhận ra được các lối đến nhà của nó?
21"À người biết, vì người đã sinh ra lúc đó,
Và nhiều thay là các ngày của người!
22"Há người đã vào các kho tuyết,
Hay há người đã thấy các kho mưa đá,
23Mà Ta đã để dành cho thì hoạn-nạn,
Cho ngày chiến-tranh và chiến trận chẳng?
24"Con đường ánh-sáng bị phân chia ở đâu,
Hay gió đông bị phân tán trên trái đất?
25" Ai từng chẻ con kinh cho nước lụt,
Hay cho tiếng sét một con đường;
26 Để đem mưa xuống mảnh đất không người,
Trên sa-mạc không có một người trong nó,
27Để thỏa-mãn mảnh đất tiêu-diêu bỏ hoang,
Và để khiến hạt cỏ nảy chồi?
28"Mưa có cha chẳng?
Hay ai từng sinh ra các giọt sương?
29"Từ từ-cung của ai nước đá đến?
Còn sương-giá của bầu trời, ai từng để ra nó?
30"Nước giấu mình như đá,
Và mặt vực sâu bị giam-cầm.
31"Người có thể thắt chặt các dây xích của chùm sao Rua,
Hay tháo lỏng các dây thừng của chùm sao Cây?
32"Người có thể dẫn tới trước một chùm sao trong mùa của nó,
Và dẫn đường cho sao Bắc-đẩu với các con trai của nó?
33"Người có biết các giới-luật của các tầng trời,
Hay định qui-tắc của chúng trên trái đất?
34"Người có thể cất tiếng của người lên tới mây,
Để nước dồi dào có thể bao-phủ người chẳng?
35"Người có thể sai các tia chớp ra để chúng được đi
Và nói với người: 'Chúng tôi đây' chẳng?
36" Ai từng đặt khôn-ngoan trong con người bè trong,
Hay ban sự hiểu-biết cho lý-trí?
37" Ai có thể đếm mây bằng sự khôn-ngoan,
Hay lật úp các bình nước của các tầng trời,
38Khi nào bụi trở nên cứng thành một khối,
Và các cục đất dính lại với nhau?
39"Người có thể săn mồi cho sư-tử,
Hay thỏa-mãn khẩu vị của những sư-tử con,
40 Khi chúng nằm thu mình trong các hang,
Và nằm chờ phục trong hang của chúng?
41" Ai chuẩn-bị cho con quạ chất dinh-dưỡng của nó,
Khi con nhò của nó kêu cầu Chúa TRỜI,
Và lang thang đây đó không gì ăn?

Quyền-năng và sự khôn-ngoan của Đức Chúa TRỜI thể hiện trong nhiều cách (39.1-39.30)

39 1"Người có biết khi nào những con dê núi đẻ không?
Người có quan-sát việc đẻ con của con nai chẳng?

2"Người có thể đếm được các tháng chúng đầy thai,
Hay người biết được khi nào chúng sinh-đẻ?
3"Chúng quì xuống, chúng sinh ra con nhỏ của chúng,
Chúng dứt bỏ các cơn đau đẻ của chúng.
4"Các đứa con chúng cứng cáp, chúng lớn lên trong đồng
trống;
Chúng nó lìa mẹ và không trở lại cùng mẹ.
5" Ai đã thả con lừa rùng chạy thong-dong?
Và ai đã mở trời cho con lừa lạnh-lẹ kia,
6 Cho ai Ta đã ban vùng hoang-vu làm nhà,
Và đất mặn làm nơi ở của nó?
7" Nó khinh-khi sự ồn-ào của thành-phố,
Các tiếng hò-hét của tài xế, nó chẳng nghe.
8" Nó thăm-dò các núi để làm đồng cỏ của nó,
Và nó tìm-kiếm mọi vật xanh-tươi.
9" Có phải bò rừng sẽ ưng-thuận để phục-dịch người?
Hay nó sẽ qua đêm nơi máng cỏ của người?
10" Người có thể cột bò rừng vào luống cày bằng dây?
Hay nó sẽ bừa các thung-lũng theo sau người ư?
11" Có phải người sẽ tin-cậy nó vì sức nó là lớn
Và giao việc lao-động của người cho nó hay sao?
12" Có phải người sẽ có đức tin nơi nó rằng nó sẽ hoàn lại
hạt giống của người?
Và sẽ gom nó lại từ sân đập lúa của người?
13" Cảnh các con đà-điều đập một cách vui-vẻ
Với lông cánh và bộ lông tình yêu,
14 Vì nó bỏ rơi các trứng của nó cho trái đất,
Và làm chúng ấm trong bụi đất,
15 Và nó quên rằng một bàn chân có thể đạp nát chúng,
Hay rằng một thú rừng có thể giày-đạp chúng.
16" Nó đối-xử với các con nhỏ của nó một cách độc-ác,
như thể chúng chẳng phải là của nó;
Dẫu lao-động của nó là vô ích, nó vẫn không quan-tâm;
17 Bởi vì Đức Chúa TRỜI làm nó quên sự khôn-ngaoan,
Và chẳng cho nó một phần hiểu-biết.
18" Khi nó tự bốc lên cao,
Nó cười-nhạo con ngựa và kẻ nài.
19" Người có ban sức mạnh cho con ngựa không?
Người có phủ cổ nó bằng tua lông gáy không?
20" Người có khiến nó búng như con cào-cào không?
Tiếng hí oai-nghi của nó là khủng-khiếp.
21" Nó cào đất trong thung-lũng, và mừng-rỡ trong sức
mạnh của nó;
Nó đi ra để đón vũ-khí.
22" Nó cười nhạo sợ-hãi và không mất tinh-thần;
Nó không quay tròn tránh thanh gươm.
23" Ông tên kêu lách-cách chạm mình nó,
Giáo và lao sáng-loáng.
24" Rung chuyển và điên tiết nó phi trên mặt đất;
Và nó không đứng yên khi kèn trom-bét thổi.
25" Cứ mỗi lần kèn trom-bét thổi lên thì nó nói: 'A-ha!'
Nó đánh hơi mùi trận-chiến từ xa,
Tiếng gào la của các đội trưởng và tiếng thét ra trận.
26" Có phải bởi sự hiểu-biết của người rằng điều hâu bay
vút lên,
Xòe cánh của nó hướng về phương nam?
27" Có phải do miệng của người mà đại-bàng cất lên,
Và làm tổ của nó nơi cao chằng?

2" Canst thou count the months they fulfill,
Or dost thou know the time they give birth?
3" They kneel down, they bring forth their young,
They get rid of their labor pains.
4" Their offspring become strong, they grow up in the
open field;
They leave and do not return to them.
5" Who sent out the wild donkey free?
And who loosed the bonds of the swift donkey,
6 To whom I gave the wilderness for a home,
And the salt land for his dwelling place?
7" He scorns the tumult of the city,
The shoutings of the driver he does not hear.
8" He explores the mountains for his pasture,
And he searches after every green thing.
9" Will the wild ox consent to serve you?
Or will he spend the night at your manger?
10" Canst thou bind the wild ox in a furrow with ropes?
Or will he harrow the valleys after you?
11" Wilt thou trust him because his strength is great
And leave thy labor to him?
12" Wilt thou have faith in him that he will return thy
seed,
And gather it from thy threshing floor?
13" The ostriches' wings flap joyously
With the pinion and plumage of love,
14 For she abandons her eggs to the earth,
And warms them in the dust,
15 And she forgets that a foot may crush them,
Or that a wild beast may trample them.
16" She treats her young cruelly, as if they were not hers;
Though her labor be in vain, she is unconcerned;
17 Because God has made her forget wisdom,
And has not given her a share of understanding.
18" When she lifts herself on high,
She laughs at the horse and his rider.
19" Dost thou give the horse his might?
Dost thou clothe his neck with a mane?
20" Dost thou make him leap like the locust?
His majestic snorting is terrible.
21" He paws in the valley, and rejoices in his strength;
He goes out to meet the weapons.
22" He laughs at fear and is not dismayed;
And he does not turn back from the sword.
23" The quiver rattles against him,
The flashing spear and javelin.
24" With shaking and rage he races over the ground;
And he does not stand still at the voice of the trumpet.
25" As often as the trumpet sounds he says, 'Aha!'
And he scents the battle from afar,
And thunder of the captains, and the war cry.
26" Is it by thy understanding that the hawk soars,
Stretching his wings toward the south?
27" Is it at thy mouth that the eagle mounts up,
And makes his nest on high?

Job 39.28-40.22

28"On the cliff he dwells and lodges,
Upon the rocky crag, an inaccessible place.
29"From there he spies out food;
His eyes see *it* from afar.
30"His young ones also suck up blood;
And where the slain are, there is he."

*Job humbled (40.1-40.5)***40** ¹Then YHWH said to Job,

2"Will the faultfinder contend with the Almighty?
Let him who reproves God answer it."

3Then Job answered YHWH and said,

4"Behold, I am insignificant; what can I reply to Thee?
I lay my hand on my mouth.

5"Once I have spoken, and I will not answer;
Even twice, and I will add no more."

*God questions Job (40.6-40.14)***6**Then YHWH answered Job out of the storm, and said,

7"Now gird up thy loins like a man;
I will ask thee, and thou instruct Me.

8"Wilt thou really annul My judgment?
Wilt thou condemn Me that thou mayest be justified?"

9"Or dost thou have an arm like God,
And canst thou thunder with a voice like His?"

10"Adorn thyself with eminence and dignity;
And clothe thyself with honor and majesty.

11"Pour out the overflowings of thy anger;
And look on everyone who is proud, and make him low.

12"Look on everyone who is proud, and humble him;
And tread down the wicked where they stand.

13Hide them in the dust together;
Bind them in the hidden *place*.

14"Then I will also praise thee,
That thine own right hand can save thee.

God's power shown in creatures (40.15-41.23)

15"Behold now, Behemoth, which I made with thee;
He eats grass like an ox.

16"Behold now, his strength in his loins,
And his power in the muscles of his belly.

17"He bends his tail like a cedar;
The sinews of his thighs are knit together.

18"His bones are tubes of bronze;
His bones are like bars of iron.

19"He is the first of the ways of God;
Let his maker bring near his sword.

20"Surely the mountains bring him food,
And all the beasts of the field play there.

21"Under the lotus plants he lies down,
In the covert of the reeds and the marsh.

22"The lotus plants cover him with shade;
The willows of the brook surround him.

Gióp 39.28-40.22

28"Trên vách đá nó ở và ngủ lại,
Trên khối đá cao, lờm-chờm, một nơi không lối vào.
29"Từ đó, nó dò ra thức ăn;
Các mắt của nó thấy từ nơi xa.
30"Các con nhó của nó cũng hút máu;
Và nơi có kẻ chết, thì nó ở đó."

*Gióp bị làm khiêm-tốn (40.1-40.5)***40** ¹Rồi Đức GIA-VÊ phán cùng Gióp:

2"Có phải kẻ tìm lỗi sẽ hơn thua với Đấng Toàn-năng sao?"

Hãy để kẻ trách Chúa TRỜI trả lời nó."

3Lúc đó Gióp trả lời Đức GIA-VÊ và thưa:

4"Kìa, con nhó mọn; con có thể đáp lời Chúa điều gì?
Con đặt bàn tay con trên miệng con.

5"Một lần con nói, và con sẽ không trả lời;
Ngay cả hai lần, và con sẽ không thêm nữa."

*Đức Chúa TRỜI chất-vấn Gióp (40.6-40.14)***6**Rồi Đức GIA-VÊ trả lời Gióp ra từ trận bão, và phán:

7"Bây giờ, hãy nài nịt như một người;

Ta sẽ hỏi ngươi, và ngươi chỉ báo cho Ta.

8"Ngươi thật sự sẽ phê sự phán-xét của Ta ư?"

Ngươi sẽ kết-án Ta để ngươi được xung công-chính ư?

9"Hay ngươi có cánh tay như Chúa TRỜI,
Và ngươi có thể *phát tiếng* sấm-rền như tiếng của Ngài chẳng?"

10"Trang điểm cho ngươi với sự cao cả và phẩm giá;
Và mặc cho ngươi với danh-dự và oai-nghi.

11"Hãy đổ sự tuôn trào của cơn giận của ngươi ra;
Và hãy nhìn vào mọi kẻ kiêu-ngạo, và làm cho nó thấp hèn.

12"Hãy nhìn vào mọi kẻ kiêu-ngạo, và làm cho nó
khiêm-nhường;

Hãy đập các kẻ độc-ác xuống tại nơi chúng đứng.

13"Hãy giấu chúng trong bụi-đất chung với nhau;
Hãy trói chúng trong chỗ ẩn-kín.

14"Lúc đó Ta cũng sẽ khen-ngợi ngươi,
Rằng chính tay hữu của ngươi có thể cứu ngươi.

Quyền-năng của Đức Chúa TRỜI được bày tỏ trong các sinh-vật (40.15- 41.23)

15"Bây giờ hãy xem, con Bê-hê-mốt mà Ta đã dựng nên
với ngươi;

Nó ăn cỏ như một con bò.

16"Bây giờ hãy xem, sức mạnh của nó ở nơi hông nó,
Và năng-lực của nó trong các bắp thịt ở bụng nó.

17"Nó cong đuôi của nó như cây tuyết-tùng,
Các gân đùi của nó gắn chặt với nhau.

18"Các xương của nó là các ống bằng đồng;
Các xương của nó như các thanh sắt.

19"Nó là hạng nhất trong những cách của Chúa TRỜI;
Hãy để Đấng dựng-nên nó đem guom của nó đến gần.

20"Chắc-chắn các núi đem cho nó thức ăn,
Và tất cả các thú đồng chơi-giỡn ở đó.

21"Dưới những cây sen nó nằm xuống,
Trong sự che đậy của đám sậy và trong đầm lầy.

22"Những cây sen che bóng cho nó;
Những cây liễu của suối nước vây-quanh nó.

- 23" Nếu con sông nổi cơn thịnh-nộ, nó chẳng rúng động;
Nó tin tưởng, dẫu sông Giô-danh dô-xô vào miệng nó.
- 24" Ai có thể bắt nó khi nó đang cảnh-giác,
Bằng các móc, ai có thể xoi mũi nó?
- ¹⁾25" Người có thể dùng lưỡi câu kéo con lê-vi-a-than ra
chăng?
Hay dùng một sợi dây ấn cái lưỡi nó xuống?
- 26" Người có thể xỏ sợi dây thừng trong mũi của nó?
Hay dùng một cái móc xoi hàm của nó chăng?
- 27" Có phải nó sẽ van-xin người nhiều ư?
Hay nó sẽ nói với người các lời êm-ái?
- 28" Có phải nó sẽ lập giao-ước với người ư?
Có phải người sẽ bắt nó làm một đầy-tớ mãi mãi?
- 29" Có phải người sẽ chơi-giỡn với nó như với một con
chim?
Hay người sẽ cột nó cho những con gái nhỏ của người?
- 30" Có phải các con buôn sẽ mặc-cả về nó?
Họ sẽ phân-chia nó ở giữa vòng các con buôn chăng?
- 31" Người có thể đâm đầy da nó với những cây lao móc,
Hay đầu nó với những cây lao phóng cá?
- 32" Hãy *thử* tra tay người trên nó;
Hãy nhớ lại trận-đầu; người sẽ chẳng làm điều ấy nữa!
- ²⁾41 1" Nay, sự trông-mong của người là sai;
Có phải người sẽ được đặt thấp ngang tầm mắt của nó?
- 2" Không một ai mãnh-liệt đến độ dám chọc nó;
Thế thì ai là người có thể đứng trước mặt Ta?
- 3" Ai từng cho Ta để Ta phải trả lại?
Mọi thứ dưới cả bầu trời là của Ta.
- 4" Ta sẽ không giữ im-lặng về các chi-thể của nó,
Hay sức mạnh kinh khủng của nó, hoặc thân-hình lóp
lang của nó.
- 5" Ai có thể lột được áo-giáp ngoài của nó?
Ai có thể đến ở bên trong bộ vỏ đôi của nó?
- 6" Ai có thể mở các cửa của mặt nó?
Xung-quanh bộ răng của nó, có sự khủng-khiếp.
- 7" Các vây cứng của nó là sự kiêu-hãnh của nó,
Đóng kín *như* bằng niêm-phong kín.
- 8" Cái này rất gần với cái kia,
Đề không có không-khí ở giữa chúng.
- 9" Chúng nối cái này với cái kia,
Chúng cài chặt lẫn nhau và không thể bị tách ra.
- 10" Những cái nhày mũi của nó lóe ra ánh-sáng,
Và cặp mắt của nó như các mí mắt của buổi sáng.
- 11" Ra từ miệng của nó các ngọn đuốc bốc cháy;
Những tia lửa phun ra trước.
- 12" Từ các lỗ mũi nó khói bay ra,
Như từ một nồi đang sôi và những cây cối đang cháy.
- 13" Hơi thở của nó đốt cháy than đá,
Và một ngọn lửa đi ra từ miệng của nó.
- 14" Nơi cổ của nó có sức mạnh,
Sự khiếp-đảm nhảy múa trước mặt của nó.
- 15" Các thớ thịt của nó dính với nhau,
Gắn chặt vào nó và không rời được.
- 16" Trái tim của nó cứng như đá;
Thậm-chí cứng như phần dưới của thớt cối.

- 23" If a river rages, he is not alarmed;
He is confident, though the Yar-dane' rushes to his
mouth.
- 24" Can anyone capture him when he is on watch,
With barbs can anyone pierce *his* nose?
- 25" Canst thou draw out Leviathan with a fishhook?
Or press down his tongue with a cord?
- 26" Canst thou put a rope in his nose?
Or pierce his jaw with a hook?
- 27" Will he make many supplications to thee?
Or will he speak to thee soft words?
- 28" Will he make a covenant with thee?
Wilt thou take him for a servant forever?
- 29" Wilt thou play with him as with a bird?
Or wilt thou bind him for your maidens?
- 30" Will the traders bargain over him?
Will they divide him among the merchants?
- 31" Canst thou fill his skin with harpoons,
Or his head with fishing spears?
- 32" Lay thine hand on him;
Remember the battle; thou wilt not do it again!

- 41 1" Behold, thy expectation is false;
Wilt thou be laid low even at the sight of him?
- 2" No one is so fierce that he dares to arouse him;
Who then is he that can stand before Me?
- 3" Who has given to Me that I should repay *him*?
Whatever is under the whole heaven is mine.
- 4" I will not keep silence concerning his limbs,
Or his mighty strength, or his orderly frame.
- 5" Who can strip off his outer armor?
Who can come within his double mail?
- 6" Who can open the doors of his face?
Around his teeth there is terror.
- 7" *His* strong scales are *his* pride,
Shut up *as* with a tight seal.
- 8" One is so near to another,
That no air can come between them.
- 9" They are joined one to another;
They clasp each other and cannot be separated.
- 10" His sneezes flash forth light,
And his eyes are like the eyelids of the morning.
- 11" Out of his mouth go burning torches;
Sparks of fire leap forth.
- 12" Out of his nostrils smoke goes forth,
As *from* a boiling pot and *burning* rushes.
- 13" His breath kindles coals,
And a flame goes forth from his mouth.
- 14" In his neck lodges strength,
And dismay leaps before him.
- 15" The folds of his flesh are joined together,
Firm on him and immovable.
- 16" His heart is as hard as a stone;
Even as hard as a lower millstone.

¹Bản dịch Thánh Kinh khác câu 41.1²Bản dịch Thánh Kinh khác câu 41.9

Job 41.17-42.9

17"When he raises himself up, the mighty fear;
Because of the crashing they are bewildered.
18"The sword that reaches him cannot avail;
Nor the spear, the dart, or the javelin.
19"He regards iron as straw,
Bronze as rotten wood.
20"The arrow cannot make him flee;
Slingstones are turned into stubble for him.
21"Clubs are regarded as stubble;
He laughs at the rattling of the javelin.
22"His underparts are *like* sharp potsherds;
He spreads out *like* a threshing sledge on the mire.
23"He makes the depths boil like a pot;
He makes the sea like a jar of ointment.
24"Behind him he makes a wake to shine;
One would think the deep to be gray-haired.
25"Nothing on earth is like him,
One made without fear.
26"He looks on everything that is high;
He is king over all the sons of pride."

E. JOB IS RESTORED (42.1-42.17)

Job's confession (42.1-42.6)

42¹Then Job answered YHWH, and said,
²"I know that Thou canst do all things.
And that no purpose of Thine can be thwarted.
³"Who is this that hides counsel without knowledge?"
"Therefore I have declared that which I did not
understand,
Things too wonderful for me, which I did not know."
⁴Hear, now, and I will speak;
I will ask Thee, and do Thou instruct me.'
⁵"I have heard of Thee by the hearing of the ear;
But now my eye sees Thee;
⁶Therefore I retract,
And I repent in dust and ashes."

God displeased with Job's friends (42.7-42.9)

⁷And it came about after YHWH had spoken these words to Job, that YHWH said to Eliphaz the Temanite, "My wrath is kindled against thee and against thy two friends, because ye have not spoken of Me what is right as My servant Job has. ⁸Now therefore, take for yourselves seven bulls and seven rams, and go to My servant Job, and offer up a burnt offering for yourselves, and My servant Job will pray for you. For I will accept him so that I may not do with you *according to your folly*, because ye have not spoken of Me what is right, as My servant Job has." ⁹So Eliphaz the Temanite and Bildad the Shuhite and Zophar the Naamathite went and did as YHWH told them; and YHWH lifted up the face of Job.

Gióp 41.17-42.9

17"Khi nó tự chỗi-dậy, các đồng-sĩ đều sợ;
Bởi sự đụng chạm, họ bị hoang-mang.
18"Thanh gươm đụng nó chẳng hiệu-quả gì;
Giáo, phi-tiêu, hay lao cũng vậy.
19"Nó coi sắt như rơm,
Đồng như cây mục.
20"Mũi tên không thể làm cho nó chạy trốn;
Ná bắn đá biến thành gốc rạ vì nó.
21"Các dùi-cui được coi như gốc rạ;
Nó cười-nhạo tiếng lạch-cạch của cây giáo.
22"Những phần dưới nó như các mảnh gốm nhọn;
Nó dang ra như xe trượt tuyết đập lúa trên đất bùn.
23"Nó làm các vực sâu sôi như cái nôi;
Nó làm biển giống như hồ dầu xức.
24"Đằng sau nó, nó để lại một đường rẽ nước để chiếu
sáng;
Người ta tưởng vực sâu có tóc bạc.
25"Chẳng vật gì trên đất giống nó,
Một tạo vật không biết sợ-hãi.
26"Nó nhìn xem mọi vật cao lớn;
Nó là vua trên tất cả những con trai kiêu-hãnh.

E. GIÓP ĐƯỢC PHỤC-HỒI (42.1-42.17)

Sự thú-nhận của Gióp (42.1-42.6)

42¹Lúc đó Gióp đáp lời Đức GIA-VÊ, và thưa:
²"Con biết rằng Chúa có thể làm mọi sự,
Và chẳng có một mục-đích nào của Chúa lại có thể bị
cản-trở.
³'Đây là ai dám giấu lời chi-bảo không có kiến-thức?'
"Bởi vậy con mới tuyên-bố điều mà con đã chẳng hiểu-
biết,
Các việc quá thần-kỳ cho con, mà con đã chẳng biết."
⁴'Bây giờ, xin nghe, và con sẽ nói;
Con sẽ hỏi Chúa, và Chúa chỉ-dạy cho con.'
⁵"Con vừa nghe về Chúa bởi việc nghe của cái lỗ tai;
Nhưng bây giờ con mắt của con thấy Chúa;
⁶Bởi vậy con rút lại,
Và con ăn-năn hối-cải trong bụi tro."

*Đức Chúa TRỜI không hài lòng với các bạn của Gióp
(42.7-42.9)*

⁷Và xảy ra sau khi Đức GIA-VÊ đã phán các lời ấy cùng Gióp, Đức GIA-VÊ phán cùng Ê-li-pha người Thê-man: "Con thanh-nộ Ta phùng lên chống người và chống 2 bạn của người, vì các người tới nay chẳng nói đúng về Ta như tôi-tớ Gióp của Ta đã nói. ⁸Bởi vậy, bây giờ, hãy bắt cho các người 7 con bò đực và 7 con chiên đực, và đi tới tôi-tớ Gióp của Ta, và dâng lên một của-lễ thiêu cho chính các người, và tôi-tớ Gióp của Ta sẽ cầu-nguyện cho các người. Vì Ta sẽ chấp-nhận nó ngõ hầu Ta có thể không gây cho các người theo sự ngu-muội của các người, bởi vì các người tới nay chẳng nói đúng về Ta như tôi-tớ Gióp của Ta đã nói." ⁹Vì vậy Ê-li-pha người Thê-man, Binh-đát người Su-a, và Sô-pha người Na-a-ma đều đi làm như Đức GIA-VÊ đã bảo họ; Đức GIA-VÊ nâng mặt Gióp lên⁽¹⁾.

¹Nghĩa là: làm nở mày nở mặt

Gióp 42.10-42.17

Đức Chúa TRỜI phục-hồi tài-sản của Gióp (42.10-42.17)

10Và Đức GIA-VÊ hồi-phục tài-sản của Gióp khi ông cầu-nguyện cho các bạn của ông, và Đức GIA-VÊ tăng thêm gấp đôi mọi thứ Gióp đã có. ¹¹Đoạn tất cả các anh em của ông, tất cả các chị em của ông, và tất cả những người đã biết ông từ trước, đến cùng ông, và họ ăn với ông trong nhà của ông; họ chia buồn với ông và an-ủi ông vì mọi điều xấu mà Đức GIA-VÊ đã đem đến trên ông. Và mỗi người đều cho ông một nén tiền và mỗi người một vòng bằng vàng. ¹²Và Đức GIA-VÊ ban phước *những ngày* cuối của Gióp nhiều hơn *những ngày* ban đầu của ông; ông có 14 ngàn con chiên, 6 ngàn con lạc-đà, 1 ngàn con đôi bò, và 1 ngàn con lừa cái. ¹³Ông có 7 con trai và 3 con gái. ¹⁴Ông đặt tên đứa thứ nhất Giê-mi-ma⁽¹⁾, đứa thứ nhì Kê-xia⁽²⁾, và đứa thứ ba Kê-ren-Ha-búc⁽³⁾. ¹⁵Và trong toàn xứ, người ta chẳng tìm thấy người nữ nào đẹp như những con gái của Gióp; cha chúng cho chúng của thừa-kế ở giữa các anh em của chúng.

16Và sau đó, Gióp sống 140 năm, và thấy các con trai của mình, những cháu trai của mình, 4 thế-hệ. ¹⁷Và Gióp qua đời, một người già và trọn những ngày của mình.

Job 42.10-42.17

God restores Jobs fortunes (42.10-42.17)

10And YHWH restored the fortunes of Job when he prayed for his friends, and YHWH increased all that Job had twofold. ¹¹Then all his brothers, and all his sisters, and all who had known him before, came to him, and they ate bread with him in his house; and they consoled him and comforted him for all the evil that YHWH had brought on him. And each one gave him one piece of money and each a ring of gold. ¹²And YHWH blessed the latter *days* of Job more than his beginning, and he had 14,000 sheep, and 6,000 camels, and 1,000 yoke of oxen, and 1,000 female donkeys. ¹³And he had seven sons and three daughters. ¹⁴And he named the first Jemimah, and the second Kezia, and the third Keren-happuch. ¹⁵And in all the land no women were found so fair as Jobs daughters; and their father gave them inheritance among their brothers.

16And after this Job lived 140 years, and saw his sons, and his grandsons, four generations. ¹⁷And Job died, an old man and full of days.

¹nghĩa là: Chim Bò-câu

²nghĩa là: Hương-thơm

³nghĩa là: Họp Phán Diệp